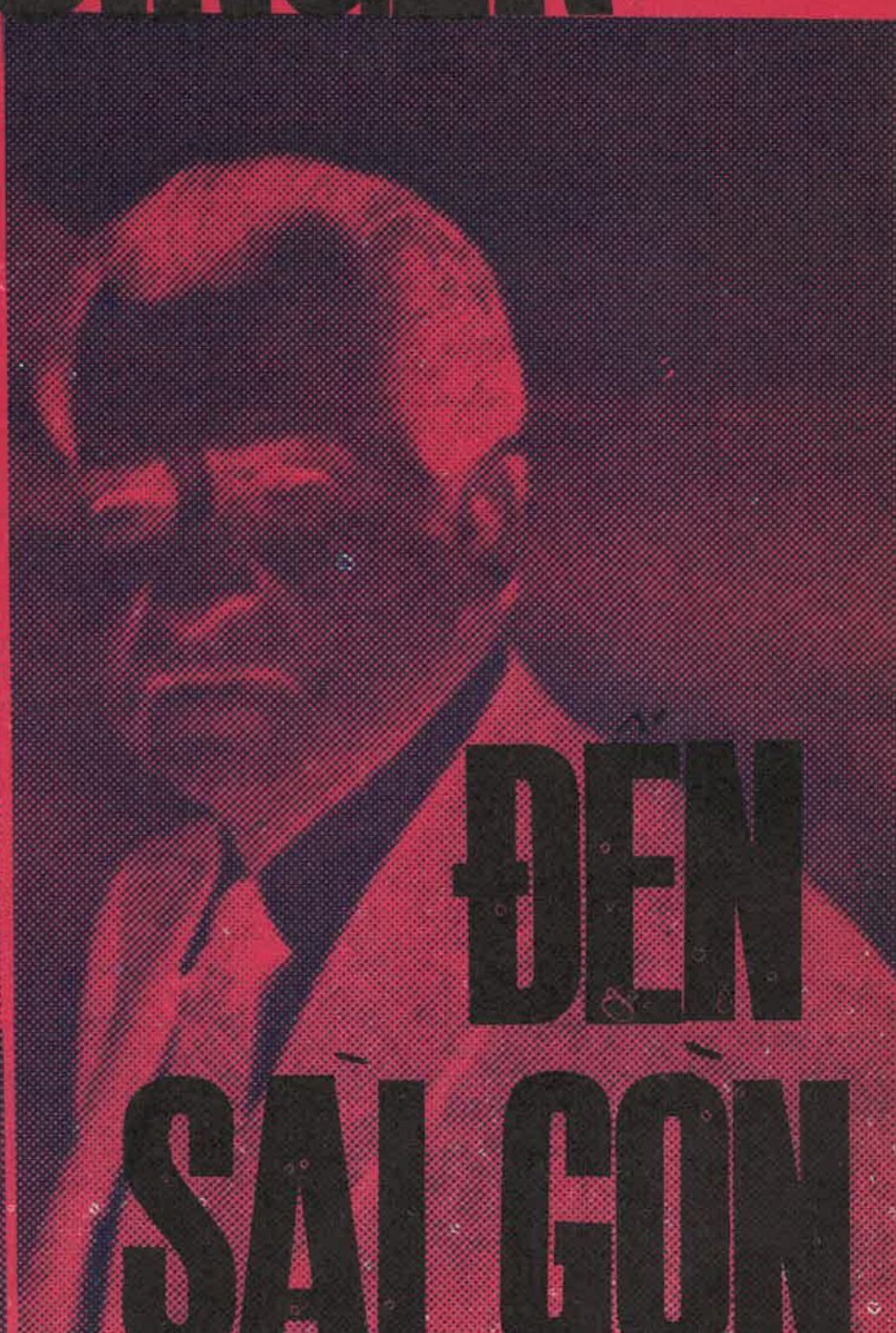
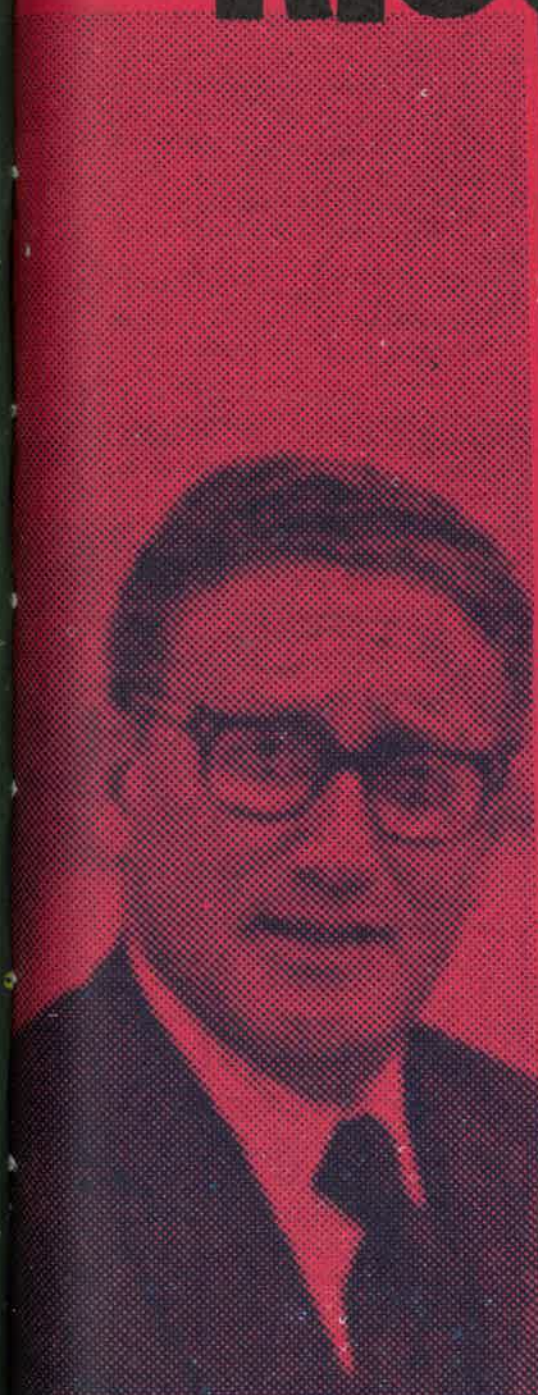


Wason
DS 531
D6424

#146

ĐÔI

KISSINGER



ĐEN
SÀI GÒN

Wason
D642f

ĐỜI

SỐ 146 - NĂM THỨ BA - GIÁ 70

TUẦN LỄ TỪ 25-8-72 ĐẾN 1-9-72

ĐẶC BIỆT : KISSINGER TỚI SÀI GÒN

● SÀI GÒN TIẾP ĐÓN KISSINGER : đời ● KISSINGER TỚI SÀI GÒN, KHÚC QUANH MẶT NGHỊ : trầncổnân ● DƯỚI MẮT NHÀ BÁO : KHI ÔNG KÍT TỚI SÀI GÒN : cậuhainuờnóng.

CHÁNH TRỊ :

● HOA BÌNH VIỆT NAM ĐANG CHẠY NƯỚC RÚT : lýđạinguyên

VĂN NGHỆ :

● TIẾNG HÉT BỒ ĐỀ : cacsĩ
● THỂ VẬN HỘI 72 TẠI MÜNICH : chuthanhalang ● PHIÊU NGUYỄN TỈNH ĐỨC ● LỚP TRẺ HÀ NỘI : bùi văn bình ● NGƯỜI BÊN TRONG : hoàng hải thủy ● BẢNG ĐIỂM : liêu quốc nhĩ - myeromiura.
● THƠ : lâm hảo đồng - lêsa
lương hữu chí - thylant bảo
trinh toàn.

CÁC MỤC THƯỜNG XUYEN :

● NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● SINH TỬ PHỦ ● TRANG THƠ ● ĐỜI MUÒN MẶT ● THỜI SỰ THẾ GIỚI ● THỜI SỰ TRONG NƯỚC ● ĐIỆN ẢNH ● NGHIỆP ANH ● S. HOẠT NGHỆ THUẬT

Chủ nhiệm :
Bà TRẦN THỊ ANH MINH
Chủ trương biên tập

CHU TỬ

tòa soạn 143-145 Cống Quỳnh S.G.

Đ.T. 22.323

(Phát hành mỗi sáng thứ SÁU)

Khi ông Kissinger lại tới Sài Gòn

Một buổi sáng, ở tòa soạn Đời, người bạn ký giả làm nhật báo chạy tới nói nhỏ :

« Kissinger sang Saigon ».

« Kissinger sang Saigon ? Chắc chắn không ? »

« Còn Lê Đức Thọ thì trở về Hà nội. Tin chính thức cả ».

Mọi người cùng im lặng, rồi nói nhỏ với nhau :

« Liệu có gì mới lạ đây ? »

Những người làm báo vẫn được coi là giới thông thạo tin tức hơn ai hết. Mấy người làm báo cũng vẫn được coi là giới có thẩm quyền đề bản luận và dự đoán các biến cố chánh trị hơn ai hết.

Nhưng trong trập cờ mê hoặc là chiến tranh và hòa bình Việt Nam, chính những người làm báo không ai nắm đủ dữ kiện, đủ yếu tố đề suy luận và tiên liệu về tương lai.

Trước tình trạng đó, người mềm yếu, sẽ dễ buông xuôi hai tay, mặc cho các tay chơi cờ quốc tế quyết định thế cờ trong đó mình là một con cờ tiên phong.

Nhưng chúng ta phải là những người có ý thức tự chủ về vận mạng của mình và dân tộc mình. Vì vậy, Đời cũng như độc giả của Đời, chúng ta thấy điều quan trọng lúc này không phải là chờ đợi một giải pháp nào đó do các cuộc đi đêm đi ngày nào đó, sẽ đặt lên số phận của mình.

Điều quan trọng lúc này là chúng ta nhận định rõ về thực trạng và xác định rõ một thái độ.

Thực trạng là các cuộc thương nghị Hòa Bình về Việt Nam đang tiến diễn song song với chiến cuộc, sẽ có thể còn tiếp diễn mãi, cho tới năm 1973, 1974 và các năm sau đó không chừng ; nhưng cũng có thể dừng lại bất cứ lúc nào. Chánh phủ Nixon có nhu cầu thực hiện một cuộc ngưng bắn ở VN trước bầu cử tháng 11-1972. Nhưng chính phủ Nixon cũng có một giới hạn rõ rệt về cái giá phải trả cho cuộc ngưng bắn đó, họ không bao giờ phản bội các cam kết trên danh dự và uy tín của nước Mỹ. Và dù từ nay tới ngày bầu cử chiến cuộc VN vẫn tiếp diễn thì địa vị của Nixon không phải vì thế mà địa vị của Nixon sẽ suy yếu.

Còn về phía Bắc Việt, những người cầm quyền ở Hà nội chưa thể trong phút chốc bỏ rơi ảo mộng của họ là Cộng sản hóa miền Nam VN. Mặt khác họ có lẽ cũng đủ khôn ngoan sau khi ném đòn thăm thía của các trận mưa bom, và nhận thấy rằng thỏa hiệp với một Nixon 1972 vẫn có lợi hơn là chờ Nixon 1973 sau khi tái đắc cử.

Với hiện trạng này, thế chiến và hòa ở VN có thể thay đổi hàng ngày, hàng tuần, từ nay đến tháng 10-1972.

Trước tình thế đó, chúng ta cần phải xác định một thái độ và những hành động minh bạch.

Đối với chính quyền, chúng tôi sẵn sàng đứng từ vị thế đối lập đề hỗ trợ trong cuộc chiến đấu chung. Khi cuộc đấu tranh chánh trị trực diện với Cộng sản có thể gần kề, lúc đó ta không thể chờ máy bay B-52, hải pháo yểm trợ. Lúc đó chỉ còn người Việt miền Nam, ở trong hay ngoài chính quyền, phải hợp sức để đánh Cộng sản.

Chúng tôi yêu cầu chánh quyền phải thực sự sửa soạn cho cuộc đấu tranh chánh trị trực diện đó, bằng những hành động cụ thể và tích cực để bảo vệ nhân dân, từ hạ tầng cơ sở xã, ấp, củng cố lập trường chánh trị bảo vệ chế độ dân chủ tự do và chống Cộng sản.

Chúng tôi yêu cầu người Mỹ phải giữ đúng vị trí đồng minh với tinh thần trách nhiệm, không phải chỉ là trách nhiệm đối với Việt Nam Cộng Hòa mà họ đã cam kết bảo vệ, mà cả trách nhiệm đối với lý tưởng của Mỹ Quốc và Tự do của nhân loại mà họ thừa hưởng.

ĐỜI



nói chuyện với đầu gối

KHA TRẦN ÁC

Gửi thư gửi anh Trần tấn Quốc

Không phải Đầu Gối chỉ xấu hổ, Đầu Gối đã rơm rớm nước mắt khi đọc bài: «Sĩ khí rút ở gà phải «áo» của anh trong báo Đuốc Nhà Nam, trong đó anh viết mấy câu đã động tới Đầu Gối, mặc dầu anh không chỉ đích danh Đầu Gối. Mấy câu đó như sau: «Vi theo thắng bạn xấu mồm tâm sự thì từ mấy năm nay bước chân vào làng và hân hạnh được gia nhập hàng ngũ viết phim... «sặt lỏ» thắng bạn xấu mồm từng nghe nói đến có những bậc đàn anh, như có người nổi tiếng «vua không ngại của làng báo» nhưng thắng bạn xấu mồm nhận thấy thì «công vua» này gần đây có vẻ muốn «phủi tay gói kiể» hơn là cố làm 1 cái gì để giữ cho mình cái «danh bất hư truyền».

Khi báo Sóng Thần chuẩn bị ra mắt, trong 1 bài quảng cáo đăng trên các báo, Đầu Gối đã tự phong cho mình cái chức vị «vua không ngại» vì Đầu Gối nghĩ trong 1 bài quảng cáo người ta có quyền nói phét, càng nói phét càng rợn bao nhiêu càng hay, cũng như trong bài quảng cáo đó Đầu Gối đã phong Lý Đại Nguyên làm Tổng Thống năm 1980. Đầu Gối không ngờ câu nói phét này đã mua trò cười cho những người thức giả, những bậc đàn anh trong làng báo, đã định ninh rằng Đầu Gối là đứa học mồm, không biết mình biết người. Sự thực Đầu Gối là đứa rất biết mình biết người, khiêm cung đến mức độ đầy mồm cảm tự ti. Do đó khi thấy ai nhắc tới danh từ «vua không ngại» Đầu Gối lại bứt rứt, hồi hần.

Về điểm «phủi tay gói kiể» anh nhận xét rất đúng. Không những Đầu Gối có ý định «phủi tay gói kiể», mà Đầu Gối còn hèn hơn thế nữa; Đầu Gối còn có ý định đầu hàng là đằng khác. Anh trách Đầu Gối không cố làm 1 cái gì để giữ cho mình cái «danh bất hư truyền» Đầu Gối xin trả lời anh Đầu Gối đã gắng làm nhiều «cái gì» nhưng rút cuộc không đi tới đâu, chỉ gây thêm điều tiếng thị phi, chuốc thêm thù hận oán hờn, và thủ thật với anh chưa bao giờ Đầu Gối cảm thấy mệt mỏi rã rời như lúc này. Nếu hai tờ báo Sóng Thần và Đời là của riêng Đầu Gối thì Đầu Gối nhất định sẽ đóng cửa cho rồi, nhưng tiếc rằng Đầu Gối không có toàn quyền quyết định, do đó nếu thái độ «sĩ khí rút ở gà phải cáo» thì chắc anh cũng chỉ thương hại mà không oán trách.

Đổi nghề

Đời chưa quyết định tiếp tục xuất bản hay tự đóng cửa, nhưng ngay từ lúc này các anh em tòa soạn đã tìm được 1 nghề phụ, đó là nghề viết truyện phim. Truyện phim dưới đây, các anh em đã bán cho 1 hãng phim ngoại quốc được 500 ngàn đồng. «Cùng tác thông» sắc luật về báo chí, biết đâu chẳng mang lại cái hay cho anh em ký giả kếm được nghề khác sộp hơn.

Truyện phim «Cuộc chiến sắp chấm dứt»

Vào cuối tháng ba năm 1972, ở Saigon người ta rất lạc quan tin rằng chiến tranh Việt Nam sắp

chấm dứt, dù không biết sẽ chấm dứt bằng cách nào. Đó là điều được đem ra bàn cãi trong ngày giỗ cha ở nhà Mai Lan, giáo sư Anh ngữ, 26 tuổi, dạy tiếng Việt cho người ngoại quốc tại Hội Việt Mỹ, trong đó có cả các sĩ quan cấp Tá của Mỹ. Bữa gổ được đặc biệt tổ chức tại nhà trưởng nữ là Mai Lan vì bà mẹ về miền Trung thăm quê ngoại chưa quay vào. Cậu em trai của Mai Lan là Nguyễn Việt, một phóng viên của đài vô tuyến truyền hình Saigon và nhiều nhật báo quan trọng. Việt đưa về nhà một ph ng viên ngoại quốc Gerald Hubert, người Gia Nã Đại, sang Việt Nam lần thứ hai với ý định làm một phóng sự về cuộc chiến tranh này trước khi nó chấm dứt. Một người bạn của Việt là Văn Thọ, sinh viên y khoa, cũng được mời tới dự đám giỗ. John Herter, một cố vấn dân sự Mỹ, 40 tuổi, bạn thân của Mai Lan cũng có mặt. John Herter đã ở VN hơn 10 năm và nói thành thạo tiếng Việt. John hồi ý kiến mọi người về chiến tranh, hòa bình v.v. Gerald Hubert cho rằng cuộc chiến tranh VN sắp kết thúc vì cuộc Hoa Du của Nixon vừa qua và cuộc Nga Du đã được loan báo. Văn Thọ không đồng ý vì anh cho rằng hai chuyện đi đó không ảnh hưởng tới chiến tranh Việt Nam. Người ta nhận thấy rằng Thọ có khuynh hướng thân CS. Nguyễn Việt thì không tin là chiến tranh có cơ chấm dứt sớm. Một người bạn gái khác của Mai Lan là Pauline, cô gái Pháp, con một vị quân lý đồn điền ở Bình Long, 19 tuổi học trò của Mai Lan nghĩ sợ chiến tranh tàn phá hết, mời mọi người

lên thăm đồn điền của ba cô một lần. Mọi người chờ đợi Lê Vũ, một chiến tá nhảy dù, bạn của Mai Lan mà Nguyễn Việt muốn giới thiệu cho Gerald Hubert để giúp ký giả này có hoàn cảnh đặc biệt làm phóng sự tại mặt trận.

Nhưng Lê Vũ không tới. Đêm khuya, mọi người đã chia tay. Nguyễn Việt tiễn khách rồi trở về căn nhà anh ở xóm nghèo ở bờ sông. Mai Lan cũng ngồi viết thư cho Vũ: «Anh Vũ, chắc rằng chiến tranh sẽ chấm dứt...khi đó chúng ta sẽ...»

...Trong lúc đó, quân Bắc Việt đang vượt sông Bến Hải, bắt đầu điều khiển binh sĩ của tiểu đoàn anh rút ra ngoài vòng vây của địch quân một cách gay go. Mặt trận rất lớn rộng. Ở khắp nơi quân BV tiến và quân VNCH di tản chiến thuật vì trọng pháo địch quá mạnh. Cộng quân pháo kích trên đoàn dân chạy loạn trên quốc lộ I, trong số có mẹ và em gái Mai Lan.

Buổi sáng hôm sau, Việt định đi Quảng Trị, tới rủ Gerald Hubert nhưng Gerald Hubert đã đi Quảng Trị rồi. Việt chán nản ra La Pagode bàn chuyện Quảng Trị với bạn. Nguyễn Việt là một thanh niên có tinh thần yêu nước nhưng hoài nghi và bi quan vì cuộc chiến phi lý này kéo dài quá lâu trong khi anh chưa có thái độ và hành động tích cực. Hubert đi Quảng Trị. Ông tới các Bộ Tư Lệnh hành quân rồi lên trực thăng bay đi chỗ: trường. Các phóng viên ngoại quốc đua nhau săn hình ảnh về cuộc chiến, về xác chết, về cảnh đồ vớ, về dân chúng chạy loạn. Mai Lan tìm đến John nhờ lo máy bay đưa nàng đi Huế tìm mẹ và em. Trong khi đó thì quân hai bên bắt đầu lập phòng tuyến dọc theo hai bên bờ sông Thạch Hãn, phía Bắc thị xã Quảng Trị. Chiến trận bắt đầu trở về nhịp độ cầm chừng. Nhưng không ai tìm thấy đơn vị của Lê Vũ.

Mai Lan và cố vấn John tìm thấy mẹ và em ở một trại tạm cư ở Huế và đưa về Đà Nẵng. Trong khi đợi máy bay, Mai Lan và John đi thăm bảo tàng viện Chăm. Anh được biết trong lịch sử miền đất

này trước kia thuộc người Chăm và chính người Việt Nam đã xâm chiếm đất đai của dân Chăm, một dân tộc đã có một nền văn minh cao từ thế kỷ thứ hai. Mai Lan cho John biết rằng nhiều người Việt Nam tin ở thuyết quả báo, giải thích nỗi đau khổ của người VN ngày nay là do tội ác ông cha mình đã phạm phải thời trước, khi xâm lăng và tiêu diệt dân tộc Chăm.

Chiến trường bùng nổ lại sau khi Quảng Trị di tản chiến thuật Vũ cũng dần được hơn một trăm binh sĩ trở về sau hơn hai tuần lễ lẩn lộn bằng rừng. Tiểu đoàn anh bị thiệt hại hai phần ba. Cả đơn vị anh được đưa vào Saigon để bổ xung quân số. Anh biểu lộ thái độ bất an đối với cấp chỉ huy nhưng vẫn sẵn sàng chiến đấu. Một cuộc họp mặt ở nhà Mai Lan được tổ chức để mừng Vũ trở về.



Người ta lại thảo luận chiến tranh Việt Nam sắp chấm dứt như thế nào. John cho biết anh đã sưu tầm được một số tượng Chăm, nhờ một phi công trực thăng Mỹ chuyển bán buôn đồ lậu. John dự tính khi chiến tranh chấm dứt anh sẽ tới Việt Nam khảo cứu về lịch sử dân tộc Chăm và vầu mình Chăm, làm luận án tiến sĩ. Nhất là anh muốn tìm hiểu hơn nữa về người Việt Nam vì càng gần anh càng không hiểu nổi cái tâm lý phức tạp của người Việt.

Đưa mẹ và em gái về quê ở Kiến Hòa rồi, Mai Lan trở lại với công tác buôn đồ lậu, ngoài giờ dạy học. Mai Lan giao thiệp với Tường, một người Việt gốc Hoa chuyên mua hàng lậu của Mỹ. Nguyễn Việt biết và phẫn đối vụ

đó. Việt chống cả lối sống phóng túng của Mai Lan. Hai chị em thường xung đột ý kiến nhưng Mai Lan rất thương em và vẫn chăm lo nuôi mẹ. Chính Mai Lan làm trung gian cho nhiều dịch vụ buôn bán giữa Tường và những người Mỹ. Họ mua cả đoàn xe chở đồ Mỹ, các vật dụng, quần áo, vải, tivi, tủ lạnh, quần trang và đôi khi cả vũ khí. Số hàng lậu này Tường đem bán cho Cộng quân. Văn Thọ là người liên lạc giữa Tường và các cán bộ CS. Mai Lan và Việt không biết việc này.

Chiến trận ở Bình Long lại bùng nổ. Đơn vị dù của Vũ lên giải tỏa một phi trường nhỏ của một đồn điền cao su cạnh An Lộc. Ông Robin, ba của Pauline ở đó. Các đường giao thông bị cắt đứt. Ông Robin và mọi người trong gia đình, nhân viên đồn điền cao su phải sống nhờ và mọi che chở của Vũ và cung cấp thực phẩm cho đơn vị anh. Gerald Hubert theo tiểu đoàn dù này. Trong khi đó Thọ tổ chức biểu tình phản chiến ở Saigon. Thọ bị lùng bắt phải trốn tới ở nhờ nhà Mai Lan. Mai Lan đồng ý vì thương Thọ chỉ là một thanh niên yêu nước và ngây thơ. Nguyễn Việt không đồng ý nhưng không làm gì để phản đối. Mai Lan ở trong một building sang trọng giữa thủ đô nên không mấy khi có cảnh sát tới kiểm soát. Cảnh cảnh sống quá thanh bình của Saigon cùng những hành động của Mai Lan và Thọ, Nguyễn Việt li cùng với những phóng viên đầu tiên đến chiến trường An Lộc hy vọng được sự thực sát máu của chiến trường sẽ giải tỏa được những khúc khoải của anh. Cuộc buôn bán giữa Tường và Mai Lan vẫn tiếp tục. Mai Lan giới thiệu với Tường một mối hàng lớn. Một trung úy Mỹ bán cho Tường một xe hàng, đồ bán cho Tường một xe hàng, đồ tại xa lộ Biên Hòa trên đường từ Tân Cảng đi Long Bình. Viên trung úy Smith này có vẻ say mê Mai Lan, nhờ vậy Mai Lan và Tường có thể mua hàng với một giá rẻ.

Mai Lan đến cảm ơn John đã giúp tìm mẹ và em từ Huế về Saigon. Nàng bằng lòng ngủ với John dù không yêu, John không ngủ với

Mai Lan và báo cho Mai Lan biết vụ buôn lậu của Mai Lan sẽ bị đổ bể yêu cầu Mai Lan tránh xa khỏi Tường và Smith. Trong khi đó cảnh sát đang truy tìm Văn Thọ, tìm tới những nơi quen biết của Thọ. Trong thời gian ở chung, Thọ đã tìm cách tán tỉnh Mai Lan. Đồng thời anh vẫn cố liên lạc với những cán bộ Cộng sản trẻ tuổi, phụ trách sinh viên vận.

Tại Bình Long, đơn vị của Vũ đã chiến đấu gian khổ, anh dũng, Binh sĩ nhảy dù đã bảo vệ được một đoàn dân chúng di tản khỏi đồn điền, nhưng ông Robin bị pháo kích chết. Cộng quân tràn ngập thị xã An Lộc. Tiểu đoàn của Vũ là một trong những đơn vị có nhiệm vụ giải tỏa An Lộc, họ phải chiến đấu trong từng đường phố, tranh nhau từng ngôi nhà. Nguyễn Việt có mặt trong các đơn vị trên nhưng rồi bị thất lạc. Anh tình cờ lạc đến đồn điền của Robin và gặp Pauline ở đó. Đồn điền này đã trở thành một trạm cứu thương cho thương dân, thương binh V.N Cộng Hòa và cả tù binh Bắc Việt. Nguyễn Việt tiếp tục ghi chép về chiến sự, nhưng anh cũng tham dự vào các công tác như tản thương, cứu thương, anh bớt về chán chường của một thanh niên thành phố nhiều suy tư, ít hành động trước kia. Trái lại, anh rất hăng hái hoạt động, quên cả chính mình. Trong bệnh xá, đó Pauline trở thành nữ cứu thương và đặc biệt săn sóc Huân, một tù binh trẻ sanh tại Hà Nội. Huân nói tiếng Pháp thông thạo vì đã học

trường Pháp từ thuở nhỏ. Pauline thân thiết với Việt khi nghe chuyện bố Việt bị người Pháp giết trước kia.

Saigon vẫn bình yên vô sự trong khi chiến tranh lan tới đồng bằng Cửu Long. Mai Lan nghe tin nhà nàng ở Kiến Hòa bị cháy mất hết vì chiến sự. Nàng đón mẹ và em gái lên ở Saigon, cần tiền, đến tìm Tường để vay lo chuyện gia đình, Tường nhân cơ hội này giới thiệu một người lạ mặt. Hắn yêu cầu Mai Lan ám sát cố vấn John. Mai Lan từ chối. Về đến nhà Văn Thọ báo cho nàng biết vừa nghe tin John đã rút trực thăng chết ở Huế. Mai Lan nghĩ rằng nàng có bốn phận thủy chung với mỗi tình bất thành với John.

Một mình, Mai Lan đáp máy bay đi để hy vọng tìm thấy xác John. John không có thân nhân nào ở Việt Nam theo di chúc của John. Chợt Mai Lan bị lôi cuốn bởi các hình ảnh địa phương. Rất nhiều xác chết vô thừa nhận nằm dọc theo quốc lộ số 1. Quân đội kéo qua, tiến đến Quảng Trị. Nhiều đoàn thể dân chúng đi chôn xác chết. Mai Lan cũng tham dự. Một cảnh người đi chôn cũng bị chết khi trọng pháo bắn vào trũng đoàn dân chúng.

Trong khi đó An Lộc đã được giải tỏa. Việt theo đoàn dân chúng chạy khỏi vùng lửa đạn. Việt rủ Pauline về Saigon nhưng Pauline bảo sẽ đi sau vì muốn kiếm hoa đặt lên mộ ba một lần. Cô nói: «Tôi là người Pháp, CS không giết tôi đâu.

Tới, Saigon, Việt tìm đến nhà Mai Lan được Thọ cho biết Mai Lan đi kiểm xác John và báo tin Tường ra lệnh cho anh thanh toán Mai Lan Văn Thọ không thể làm, đã đi báo cảnh sát bắt Tường và đồng bọn. Nguyễn Việt mừng thấy Văn Thọ đã thay đổi và đi Huế tìm Mai Lan rồi theo đoàn quân tái chiếm Quảng Trị.

Tiểu đoàn của Vũ sau khi giải tỏa An Lộc lại được lệnh lên đường đi tái chiếm Quảng Trị. Gerald Hubert cũng đi theo. Giữa Đại Lộ Kinh Hoàng, Vũ chợt thấy giữa các đồng bào đi nhặt xác vừa bị pháo kích có cả xác Mai Lan. Anh chỉ kịp nhảy xuống xe, vượt mất cho nàng rồi lại vội chạy theo đoàn công voa, nhảy lên Jeep, tiến nhanh về Quảng Trị.

...Đơn vị của Vũ sau khi chiến đấu ác liệt đã làm chủ được khu vực La Vang. Khi yên tiếng súng Gerald Hubert viết xong mẫu tin chiến sự, từ trong hầm núp bò ra, ngồi trên chiếc ghế gãy giữa gạch ngói của căn nhà đổ vỡ, nhồi vào pipe hút thì một trái trọng pháo nổ gần đây làm tung xác người ký giả già Gia Nã Đại... Trong khi đó Việt một mình tìm tới La Vang sau khi không kiểm ra Mai Lan. Việt được Vũ trao cho cái pipe gãy của Hubert rồi chậm rãi kể cho Việt biết về cái chết của người chị. Việt lồng lộn muốn quay về nơi có xác Mai Lan nhưng Vũ nói hãy quên chuyện đó đi trong lúc này, khuyên Việt nghĩ đến mẹ và em là những người còn sống ở S. i Gòn và gần đây là đôi phương đang còn ở trong Cổ Thành ngay trước mặt. Việt trầm lặng lại. Trước cửa ngôi nhà thờ đổ nát, một người lính hồn nhiên đặt thử dây chuông. Chuông đổ hồi trong bóng chiều tà. Việt đột nhiên đứng dậy, để cái pipe gãy của Hubert vào trong túi áo, xóc lại túi đựng phim vào máy lên vai, lầm lũi đi thẳng về hướng Quảng Trị một nơi đơn vị dù khác, đang chuẩn bị cuộc đột kích Cổ Thành trong đêm đó.

Truyện Phim được sưu tầm tài liệu và sáng tác tập thể bởi Chu Tử, Đỗ Quý Toàn, Phan Nhật Nam, Mai Phương và Trần Lê Nguyễn.

Lạnh... nhạt

Cuộc hội đàm giữa TT Thiệu và Kissinger, kín như bưng khiến người ta thì nhau đoán mò. Dưới đây là 1 số chi tiết giúp chúng ta đoán mò cho đúng:

1— Cuộc hội đàm đã được hoãn 4 tiếng đồng hồ.

2— Không có ngọc yến thiết Kissinger. Phía chính phủ V.N. lấy cớ rằng Tổng Thống mắc bận nên chương trình thiết tiệc phải hủy bỏ. Phía tòa đại sứ Mỹ lấy cớ rằng chương trình hành động của Kissinger ở Saigon không hề ấn định mục TT Thiệu đãi tiệc Kissinger.

3— Tham dự cuộc họp đầu tiên về phía V.N, không có Thủ Tướng, không có Đại Tướng Tổng tham mưu trưởng không có Tổng Trưởng Ngoại giao chỉ có Tổng Thống và

ông bí thư Hoàng đức Nhã cùng ông Nguyễn phú Đức đặc trách ngoại vụ phủ Tổng Thống.

4 — Thường thường trong bất cứ cuộc hội đàm quốc tế nào, dù sống gió, gây căng đến đâu, người ta cũng tuyên bố là cuộc họp đã diễn trong bầu không khí thân mật. Đảng này phát ngôn viên Hols của tòa đại sứ Mỹ chỉ tuyên bố: «Tôi không thể nói là bầu không khí có thân mật hay không.»

5— Phát ngôn nhân tòa Đại sứ Mỹ bác bỏ tin cho rằng Chính phủ VNCH đã tiếp đón Kissinger 1 cách lạnh nhạt.

5 chi tiết trên đây là những dữ kiện giúp các bạn đoán mò 1 cách chính xác! Chẳng mấy khi có quý khách vượt ngàn dặm tới thăm Tổng Thống bận gì mà không thiết

khách quý 1 bữa ngọc yến! Theo Lầu Ngủ Đường, sở dĩ người Trung Hoa mẫn áp phe luôn luôn thiết tiệc mọi người, hết tiệc lớn đến tiệc nhỏ, để các thứ tiệc. Và khi người ta đã ăn no, khi cái dạ dày đã được thỏa mãn thì người ta dễ lạc quan, sẵn sàng thỏa hiệp, sẵn sàng nhượng bộ vậy mà Tổng Thống Thiệu không tuốt ngọc yến cổ vấn Kissinger quả là 1 điều đáng tiếc. Để bù lại, Đầu Gối đã mời ông Kissinger tới quán Bà Ba Búng, thiết ông châu, bún ốc thật linh đình. Lợi dụng lúc ông đang khoái tỷ, suýt xoa ăn ớt cay, Đầu Gối hỏi ông về nội dung cuộc hội đàm với TT Thiệu thì ông suýt xoa trả lời: «đừng có nóng, đầu có đó, chỉ ít ngày nữa sẽ có những sự việc cụ thể thoát thai từ cuộc hội đàm này.



SAIGON tiếp đón KISSINGER

Chuẩn bị ngoài đường

Trong lúc cố vấn Kissinger còn lưu lại Thụy Sĩ thì tại Saigon, những biện pháp an ninh bảo toàn cho cuộc viếng thăm sắp tới của ông đã bắt đầu thực hiện. Ngay đêm thứ ba, 24g trước khi vua đi đêm đặt chân xuống phi trường TSN, các toán quân VNCH và Mỹ chia nhau đi tuần tiễu và nằm kích ở những vị trí xa hơn thường lệ nhằm mở rộng

vòng đai an ninh quanh khu vực TSN. Suốt đêm đó, trực thăng gồm nhiều phi đội bay tuần thám liên tục trên không phận Biên Hòa, Gia Định và ngoại ô thủ đô Saigon.

Sáng sớm ngày thứ tư 17.8, những người đi chuyển trên xa lộ Biên Hòa đã nhận thấy nhiều xe jeep quân đội có gắn đại liên cùng một số thiết vận xa đậu ở các khúc quanh trong cái tư thế tương tự như những ngày Saigon hay có chính lý và biểu dương lực lượng năm nào...

Theo sự tiết lộ của giới chức quân sự Hoa Kỳ thì khoảng 1 tiểu đoàn bộ binh Mỹ đã tham dự vào việc canh phòng đó, chưa kể các quân sĩ nhiều ngành chuyên môn khác như quân cảnh, an ninh tình báo v.v... Về phía lực lượng VNCH người ta không rõ đích xác là bao nhiêu, nhưng chắc chắn là con số cao hơn phía Mỹ nhiều.

Giới quan sát nhận xét rằng hệ thống canh phòng an ninh cho cố vấn Kissinger có cao hơn hồi TT Nixon viếng thăm Saigon năm 1969. Không rõ vì ông Kissinger quan trọng hơn TT Nixon hay là vì tình hình hai năm 69 và 72 có phần thay đổi...

Trong lúc đó ngay tại trung tâm Saigon, sự canh phòng càng cẩn mật hơn. Các con đường dẫn vào dinh Độc Lập và tòa đại sứ Hoa Kỳ bị cô lập. Cảnh sát đã chiến và quân đội đứng dài dài nhiều lớp ở trong và ngoài những hàng rào kẽm gai bao quanh hai cơ sở đầu não đó.

(xem tiếp trang 56)

HÀNG TUẦN BẠN ĐÃ ĐỌC:

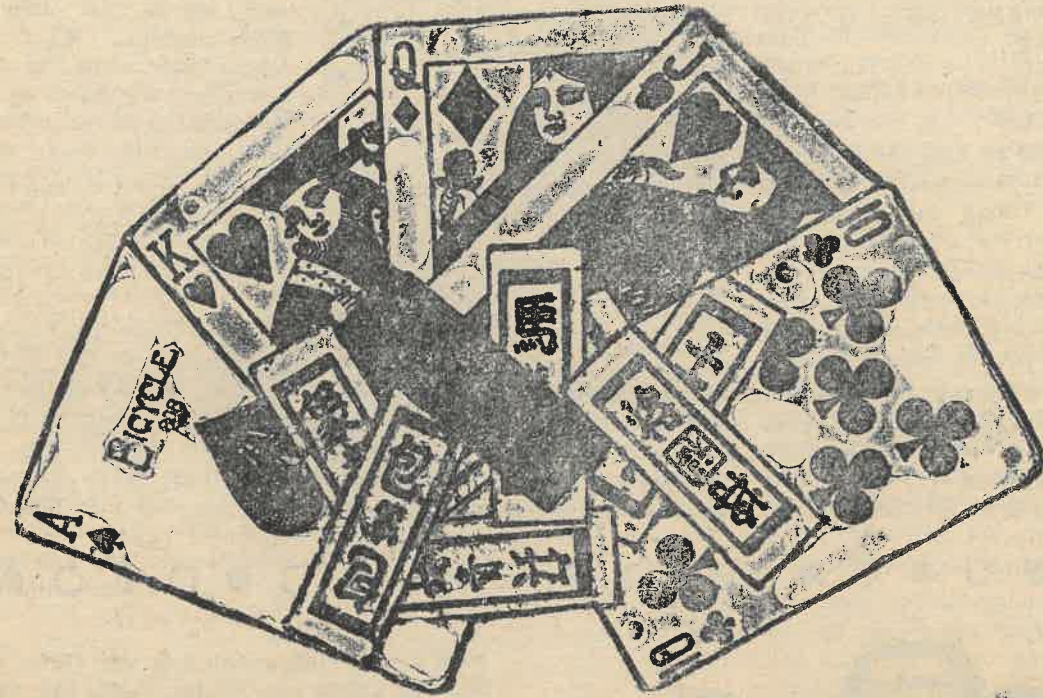
tuần báo ĐỜI

Phát hành mỗi chiều thứ sáu

THÌ HÀNG NGÀY BẠN KHÔNG THỂ QUÊN:

nhật báo SÔNG THẦN

KISSINGER TỚI SAIGON



khúc quanh mật nghị ?

Phát ngôn viên tòa Bạch Ốc hồi đầu tuần qua, loan báo rằng sau khi mật đàm lần thứ 16 với các viên chức CSBV, cố vấn Kissinger sẽ rời Ba Lê đi viếng song thân ở Thụy Sĩ. Tiếp đó, không ai biết chắc ông Kissinger sẽ đi đâu. Nhưng người phát ngôn cũng nói Ơm Ờ là có thể ông ta sẽ trở lại Ba Lê ngay.

Trong thời gian ngắn lưu lại Thụy Sĩ, hành tung của Kissinger có vẻ mờ ảo bí mật. Đến cả giới chức cầm quyền ở nước trung lập này cũng cố che dấu sự xê dịch và hoạt động của ông.

Thế rồi bỗng dưng có tin ông Kissinger đi Saigon để tham khảo ý kiến với Tổng Thống Thiệu. Mọi giới quan sát thời cuộc bắt đầu hướng về Việt Nam để dự đoán, suy luận hay cố khám phá những yếu tố mới mẻ mà ông vua đi đêm nổi tiếng của Mỹ quốc sẽ mang lại cho mảnh đất đang tan nát vì chiến tranh và ngày đêm ngóng ngóng một giải pháp mơ hồ nào đó... Nhất là tin ông Kissinger qua Việt Nam trùng hợp với chuyến trở về Hà Nội của Lê Đức Thọ càng làm cho người ta có thêm lý do để đoán chắc đã có một biến chuyển quan trọng sau phiên mật đàm thứ 16 ở Ba Lê.

Và ông Kissinger đã đến VN thật. Ông đến vừa vặn sau khi Việt Cộng đồng loạt phá hoại 3 kho

đạn của quân lực VNCH tại Pleiku, Long Bình và Thanh Tuy Hạ đồng thời lực lượng CSBV thay đổi chiến thuật bằng cách cho phân tán mỏng và cố gắng xâm nhập vào nhiều vùng trên lãnh thổ miền Nam. Trong lúc đó thì không lực Hoa Kỳ ở Thái Bình Dương đột nhiên gia tăng cường độ oanh tạc trên nội địa Bắc Việt. Với 200 đến 300 phi vụ một ngày, nhắm vào toàn những mục tiêu chiến lược.

Tất cả những sự kiện đó có vẻ như làm nên một hậu cảnh để tăng thêm ý nghĩa cho sự xuất hiện của ông Kissinger mà người ta có thể hiểu nhiều cách khác nhau.

Nhưng dù có muốn hiểu thế nào chẳng nữa, bí mật vẫn bao trùm chuyến đi này, bao trùm từ lúc ông Kissinger đặt chân xuống phi trường Tân Sơn Nhất trong cơn mưa đêm tối, bao trùm cả sau các lần ông ta hội đàm với Đại sứ Bunker, tướng Weyand và TT Thiệu. Biện pháp an ninh gắt gao chung quanh các khu vực tư dinh Đại Sứ Bunker, nơi ông trú ngụ hoặc mật đàm cùng với lệnh gọi về Saigon tất cả các viên cố vấn dân sự lẫn quân sự Mỹ để chờ nhận chỉ thị đặc biệt, lại làm cho màn bí mật đó dày đặc thêm.

Sự bí mật nói trên là lý do để người ta nghĩ rằng tình hình thương nghị về vấn đề VN đang ở

vào một khúc quanh trọng yếu. Những gì sẽ xảy ra cho đất nước trong vài tháng phù du sắp tới có lẽ phát xuất từ bóng tối mật đàm hôm nay. Từ lâu người ta đã không còn chú ý gì đến các phiên họp công khai hàng tuần giữa 4 phái đoàn nữa. Người ta hướng về Ba Lê là chỉ để nghe ngóng những buổi mật nghị. Và từ giữa tuần qua, người ta hướng về SG là để xem ông Kissinger mang cái gì đến cho TT Thiệu và hai ông đã tỉ tê ra làm sao trong những giờ mật nghị được bảo vệ hàng chục lớp kẽm gai và an ninh chìm nổi.

Giá trị mật đàm

Cái tâm lý coi trọng mật đàm như trên không phải là do bản tính tò mò mà thật ra là do nhiều kinh nghiệm thực tế trước đây. Lịch sử đã chứng tỏ thỏa ước Genève về Việt Nam năm 1954 đạt được không phải từ bàn hội nghị giữa thanh thiên bạch nhật có đủ mặt các phái đoàn mà chính là kết quả của những câu nói chuyện riêng rẽ kín đáo giữa một vài tay tổ thời bấy giờ. Chỉ có điều hơi khác là các lần mật nghị tại Genève trước kia tin tức đều lọt ra ngoài gần hết trong lúc đó thì suốt 16 lần đi đêm giữa Mỹ và CSBV ở Ba Lê vừa qua, không ai biết đích xác họ đã bàn gì với nhau.

Người ta cũng không quên là các kỳ mật đàm giữa Kissinger với các lãnh tụ Nga Tàu đã mở đường cho hai chuyến công du lịch sử của Nixon sang hai vùng đất cấm của Cộng Sản. Rồi cũng chính những buổi mật đàm giữa TT Nixon với các nhà lãnh đạo Nga Hoa đã quyết định vận mệnh thế giới. Những biến chuyển quân sự hoặc chính trị gần đây ở Đông Dương, ở Ấn Hồi, ở Trung Đông... có vẻ như là những cảnh dàn xếp nhằm thực thi các thỏa ước ngầm đạt được trong các mật nghị Nga Mỹ Hoa hồi tháng 2 và 5 vừa qua.

Cho nên, đối với các cuộc mật nghị ở Ba Lê do phù thủy Kissinger đạo diễn, người ta có nhiều lý do để chăm chú theo dõi và kỳ vọng.

Nhưng mật đàm tiến hay lùi ?

Sau 8 tháng hội đàm công khai với phe Cộng sản không đi đến đâu, người Mỹ bắt đầu đi đêm xé lẻ với CSBV.

Chuyến đi đêm thứ nhất xảy ra vào ngày 04.8.1969, Kissinger đã tiếp xúc bí mật với Xuân Thủy và Lê Đức Thọ tại một vùng ngoại ô thành phố Ba Lê. Buổi mật nghị đầu tiên này được xem như là vô tích sự. Tuy vậy, ông Kissinger vẫn tiếp tục đi đêm nhiều chuyến sau đó với CSBV.

Cho đến đầu năm 1972 này, TT Nixon loan báo chính thức là viên cố vấn an ninh quốc gia của ông đã mật nghị với phe bên kia đến 12 lần tất cả. Và tới lúc này, khi mà ông Kissinger mang sang VN một cái bí mật mới mẻ nào đó, thì cả thế giới đều biết ông ta đã vừa mật nghị lần thứ 16 với CSBV.

Nhưng biết thì biết vậy thôi, chứ thực tình chẳng ai rõ nội dung mật đàm ra làm sao cả. Và có lẽ vì mù tịt như thế nên người ta đã nhận xét về giá trị của 16 cuộc mật đàm khác hẳn nhau.

Nhận xét thứ nhất cho rằng mật đàm chẳng đi đến đâu. TT Nixon bày vẽ ra trò đó chỉ để có cơ kéo dài sự có mặt của Mỹ ở VN và cũng là để tuyên truyền rằng ông luôn luôn liên lạc mật thiết với BV hầu «cắm dõ» sứ tri Mỹ tin vào thành quả các vận động hòa bình của ông, tạo cho cử tri Mỹ 1 viên ảnh về cuộc thương thuyết. Nhận xét bị quan này gần đây đã được bày tỏ công khai và các đối thủ chính trị ở Mỹ đã dùng nó như một đòn hạ thủ lật tẩy TT Nixon trước mùa bầu cử.

Tuy nhiên phần lớn các quan sát viên có 1 cái nhìn lạc quan hơn về tình hình mật nghị. Họ dựa trên luận cứ vừa đơn giản vừa khá hợp lý rằng nếu mật đàm không tiến triển thì người Mỹ chẳng cần phải tốn công đeo đuổi đến nay. Nhưng dù cho Nixon muốn duy trì mật đàm chỉ để gây ảo tưởng cho cử tri Mỹ thì về phía CSBV họ chẳng có lý do nào để tiếp nối mật nghị nếu quả thật mật nghị hoàn toàn vô ích. Trái lại, Hà Nội lại còn thỏa thuận là từ nay cứ hai tuần là mật nghị một lần với Mỹ.

Điều trông thấy rõ là hòa hội Ba Lê chỉ được duy trì và tiếp nối nếu các cuộc mật đàm còn tiếp diễn. Cứ mỗi lần người Mỹ hoặc CSBV rời bỏ rồi trở lại bàn hội nghị là vì nhu cầu cần mật đàm với nhau nhiều hơn là cần bàn hòa hội để hàng tuần chửi nhau một mẻ rồi bế tắc.

Một điều đáng lưu ý thứ hai là các cuộc mật đàm ở Ba Lê còn có liên hệ khăng khít với các cuộc mật đàm giữa Mỹ với Nga Tàu nữa. Chẳng hạn như đầu năm nay, Việt, Mỹ tẩy chay hòa đàm Balé. Rồi Kissinger sang Nga mật đàm với các lãnh tụ Điện Cẩm Linh về tình hình Đông Dương. Đến khi ông Kít trở về Hoa Thịnh Đốn thì phe đồng minh tuyên bố trở lại hòa đàm Balé. Người ta thấy có sự sợi giây liên hệ giữa 4 ngày mật đàm của Kissinger — Brezhnev với hòa hội Ba Lê.

Người ta cũng có thể dẫn chứng một ví dụ cụ thể khác về sự hữu ích và tiến triển của mật đàm.

Từ khi xua quân vượt sông Bến Hải, CSBV không nhắc nhở gì đến hiệp ước Genève. Thế mà sau khi mật nghị với Kissinger suốt nửa ngày trưởng phái đoàn CSBV Xuân Thủy trong phiên nhóm công khai hòa hội Balé ngày hai mươi tháng 7 vừa qua, đã đột nhiên tỏ ý muốn trở lại tinh thần thỏa ước Genève 1954. Như vậy, mật đàm quả đã có ảnh hưởng đáng kể trong cuộc thương thuyết hiện nay.

Nhưng nếu quả thật mật đàm hữu ích như vậy, thì hai phe đã đạt được những tiến triển nào ? Và mức độ tiến triển này tới đâu mà sau lần đi đêm mới nhất với CSBV, ông Kissinger phải bay thẳng qua Saigon để mật nghị với TT Thiệu.

Để trả lời các câu hỏi trên, người ta chỉ đưa ra toàn là giả thuyết can cứ trên một ít dữ kiện hoặc suy luận. Có giả thuyết

chân nzo chấp nhận được vì có vẻ thuận lý, nhưng đúng có giả thuyết hồ đồ vì dựa vào ảo tưởng hoặc quyết đoán.

Giới ưa đặt giả thuyết nhiều nhất có lẽ là báo chí. Giới này vốn quen đánh hơi để suy đoán và cũng là thành phần dai dẳng bám sát các cuộc mật đàm từ trước đến nay. Họ suy luận và đoán mò bằng hái đến nỗi hồi đầu tuần qua, phát ngôn viên tòa Bạch Ốc Ziegler phải lên tiếng yêu cầu báo chí đừng vẽ voi nhiều quá có hại cho không khí tế nhị hiện nay.

Tuy vậy, những giả thuyết phát xuất từ báo chí không phải là không đáng lưu ý.

Dưới mắt chánh khách

Song song với báo chí, các giới chính trị cũng đưa ra nhiều giả thuyết về hiện tình mật đàm và chuyển Việt du của cố vấn Kissinger. Có điều hơi khác là các chánh khách tỏ ra dè dặt hơn, ít người dám quyết đoán phóng túng như một vài dư luận báo chí.

Đầu tiên người ta nói rằng chuyển đi của ông Kissinger có thể chỉ là để trấn an TT Thiệu vì ông Thiệu tỏ ra nghi ngại những cuộc mật đàm Mỹ-CSBV trong 3 lần vừa qua từ khi hội nghị Ba Lê tái nhóm. Trong bài diễn văn đọc hôm 1/8, TT Thiệu đã lên tiếng cảnh cáo về viễn ảnh một sự ngưng oanh tạc B5 hoặc một sự ngưng chiếu không áp dụng cho toàn cõi Đông Dương. Người ta còn nhớ là hồi năm 1968, TT Thiệu cũng đã công khai chống đối TT Johnson khi ông này đơn phương ngưng oanh tạc Bắc Việt và thái độ chống đối đó được Quốc Hội VNCH ủng hộ đã góp phần vào sự lung lay cái ghế Tổng Thống của Johnson cũng như đã giúp cho Nixon đắc cử. Mặc dù là tình thế 1972 đã đổi khác nhưng có lẽ TT Nixon cũng muốn trấn an ông Thiệu nhất là ông này gần đây có tuyên bố sẽ làm mọi cách để giúp TT Nixon tái đắc cử cuối năm nay.

Trong lúc đó thì nguồn dư luận chính trị khác cho rằng ông Kissinger đã bàn với TT Thiệu về kế hoạch nên hay không nên giảm oanh tạc Bắc Việt cùng với đa rút quân Mỹ hiện nay có cần tiếp diễn hay đình chỉ. Điều dự đoán này rõ ràng là hàng hai vì người ta không dám cả quyết khi mà những dữ kiện chính trị trước mắt còn quá mơ hồ, nhất là những dữ kiện phát xuất từ các cuộc mật đàm hầu như chẳng ai nắm được.

Nhưng dù thế nào đi nữa, người ta vẫn tỏ ý tin rằng TT Nixon chẳng cần phải chú ý bộ CS điều gì quan trọng vì cuộc bầu cử tháng 11 năm nay không đòi hỏi nhất thiết như vậy. Có người đã nói là ông Nixon vừa có thể chiến thắng CS ở VN lại vừa có thể đắc cử Tổng Thống Mỹ. Điều này có nghĩa là phần lớn cử tri Hoa Kỳ không còn chống đối chính sách của Tòa Bạch Ốc tại VN như phe phần chén và Hà Nội lầm tưởng. Sự xuống dốc thế thâm của phong trào phản chiến Mỹ cũng như sự băng hoại uy tín của ứng cử viên Mc Govern gần đây có thể là hai dẫn chứng đáng kể hơn cả.

TRẦN CỔ NHÂN

Mật đàm Balê trong bối cảnh vận động chính trị quốc tế

Từ những dữ kiện đó, tuy không hẳn là hoàn toàn lạc quan, người ta vẫn có thể tin tưởng sắp đến chuyển thuận lợi cho một giải pháp ôn hòa ở Đông Dương, nhất là khi người ta liên kết các cuộc mật nghị của Kissinger ở Ba Lê, ở Nga Tàu với những vận động chính trị quốc tế dấy lên đồng loạt và có ý nghĩa trong những ngày vừa qua.

Tháng trước, một nguồn tin từ Bắc Kinh cho hay rằng hội nghị Ba Lê nên mở rộng thành phần và đặt dưới bàn tay Liên Hiệp Quốc là một dấu hiệu chứng tỏ phía CS bắt đầu mềm dịu so với thái độ phe lời của họ trước kia đối đề nghị biến Ba Lê thành một thứ Genève mới. Ta nhớ lại rằng Hà Nội luôn luôn chống lại sự can thiệp của LHQ vào VN.

Tiếp theo cựu ngoại trưởng Anh quốc Stewart qua VN tham khảo ý kiến TT Thiệu và tỏ ý muốn Trung Cộng cũng tham dự hòa đàm Ba Lê nữa để giải pháp chấm dứt chiến cuộc Đông Dương được bảo đảm hơn. Đó hẳn không phải là một sự ngẫu nhiên mà 2 tin tức trên lại trùng hợp khắng khít với nhau đến thế.

Rồi chuyển công du của Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc qua nhiều quốc gia lớn đã được nói rõ là để tìm giải pháp cho vấn đề VN. Đặc biệt ông Waldheim hình như đã được Nga Xô ủng hộ trong đề nghị tái triệu tập hội nghị Genève, có thể là bắt đầu bằng sự nói rộng hòa đàm Ba Lê hiện nay, đây là một dấu hiệu khích lệ đáng kể nữa nếu người ta nhớ rằng trước đây Nga Xô vẫn chống đối đề nghị tương tự của đồng chủ tịch Anh Quốc. Và đây cũng là một yếu tố để người ta suy đoán rằng thái độ thay đổi này của Nga Xô sẽ đi có được là nhờ chuyển đi mật nghị của Kissinger vừa qua tại Mạc Tư Khoa. Có vậy, ông Waldheim mới cảm chắc tình thế đề nghị với điện Cần Lính và các lãnh tụ đỏ thật ra, theo nhận xét của giới quan sát chính trị, chỉ tái xác nhận một điều đã được thỏa thuận với Kissinger rồi. Chỉ có điều hơi khác là nay Nga Xô tỏ rõ với ông TIK Liên Hiệp Quốc là đề công khai hóa một thái độ vì dù sao ông Waldheim cũng là một nhân vật chính thức, còn cố vấn Kissinger lại là khuôn mặt trong hậu trường.

Tuy nhiên khuôn mặt đằng sau sân khấu ấy, như thế giới đã và đang chứng kiến, lại là một khuôn mặt được đặc biệt theo dõi và chú trọng.

Và chính cũng với vóc dáng đó mà chuyển sang VN lần này của cố vấn Kissinger để mật đàm với TT Thiệu đang làm cho người ta coi như một biến cố lớn lao, một khúc quanh trong diễn tiến mật nghị hiện nay.

TRẦN CỔ NHÂN



một vòng thế giới

MAROC

Lại mưu sát và đảo chánh hụt

Với quân số 50 ngàn người mà trong năm qua quân đội Maroc đã định làm đảo chính tới 2 lần. Thành thử trong một năm, quốc vương Hassan II đã bị mưu sát 2 lần, và thoát nạn cả 2 lần trong đường tơ kẽ tóc, thật là một thành tích kỷ lục.

Lên ngôi từ hơn 10 năm nay, Vua Hassan II 43 tuổi, đã thay đổi từ một tay playboy khét tiếng trở thành một nhà chính trị khôn ngoan và không kém tàn nhẫn. Cái trị 15 triệu rưỡi dân Maroc theo một chính sách đặc đoán, bao thủ và thân Tây Phương, Hassan II vừa có kẻ thù trong nước, lại vừa lắm kẻ thù ở ngoại quốc.

Năm ngoái, vào tháng 7, ngày lễ sinh nhật của nhà vua đã trở thành một ngày đầm máu khi một toán sinh viên si quan trọng nhập lậu đại Skhirat, bán tươi vào đám quan khách. Nhà vua may mắn thoát nạn, trong khi 2 vị bộ trưởng, 3 tướng lãnh và tướng tư lệnh không quân bị chết, cùng với đại sứ Bỉ ở Maroc.

Sau vụ ám sát đó, Hassan II trút hết tội lỗi lên nhà lãnh đạo trẻ tuổi xứ Lybia, Đại tá Kadhafi. Ở trong nước, thì tướng Oufkir, tổng trưởng nội vụ ra tay thanh trừng các nhóm phản loạn trong đó có cả những bạn thân của ông ta. Tướng Oufkir nổi tiếng là trung thành với nhà vua từ 10 năm nay. Hồi năm 1967, chính Oufkir đã tổ chức vụ bắt cóc lãnh tụ đối lập Ben Barka ngay trên đất Pháp, là nơi ông ta lãnh nạn. Vụ bắt cóc và thủ tiêu này đã làm chánh phủ De Gaulle tức giận, đưa Oufkir

ra tòa xử khuyết tịch tù chung thân Hai năm trước đó, 1965, khi sinh viên Maroc biểu tình, cũng chính tướng Oufkir là người điều động quân đội, tới đàn áp tàn nhẫn.

Nhờ các thành tích tận tụy phục vụ nhà vua đó, tướng Oufkir đã được trao cho chức Tổng Trưởng Quốc Phòng. Có lẽ Hassan II muốn người bầy tôi trung thành của ông kiểm soát chặt chẽ quân đội, tránh một cuộc đảo chánh thứ nhì.

Không ngờ chính Oufkir lại là tay chủ mưu cuộc đảo chánh thứ hai này.

Và «cú» đảo chánh định diễn ra trên không trung thay vì ở dưới đất như năm ngoái.

Chiều thứ tư tuần trước, vua Hassan II đi du lịch ở Pháp trở về. Khi máy bay còn cách phi trường Babat 300 cây số, bỗng một chiến phi cơ F5 hộ tống quay sang bắn xối xả vào chiếc máy bay Boeing riêng của nhà vua.

Sau khi bắn nhiều loạt súng máy, các phi cơ F5 lại bỏ đi, để cho chiếc Boeing của nhà vua hạ cánh xuống phi trường, dù bốn máy phản lực đã mất ba chiếc bị hư ngừng chạy.

Ngay sau đó, đoàn F5 liền quay trở lại, bay theo đội hình tactic chiến oanh tạc xuống phi trường. Vua Hassan II đã rơi phi cơ, cùng tùy tùng chạy về hoàng cung, triệu tập phiên họp của hội đồng nội các. Hai tiếng đồng hồ sau đó, ba chiếc phản lực cơ nữa lại bay tới bắn phá vào hoàng cung suốt 15 phút. Thế là Hassan II lại chạy trốn và từ đây không ai biết ông trốn nơi đâu. Chỉ có đài phát thanh ở thủ đô Rabat loan tin nhà vua vẫn an toàn và các thủ lãnh phản loạn đã bị bắt.

Ngay 6 giờ đồng hồ sau khi vụ mưu sát xảy ra, quân đội hoàng gia Maroc do Tướng Oufkir điều động đã tới bao vây phi trường Kinitra, nơi phát xuất của các phi cơ F5. Đây cũng là nơi có khoảng 700 cố vấn Mỹ cùng gia đình cư ngụ, họ huấn luyện các phi công Maroc lái 20 chiếc máy bay F5 do Mỹ bán.

Chỉ huy trưởng căn cứ Kenitra thiếu tá Konera lái một chiếc F5

đã nhảy dù xuống Địa trung Hải, nhưng bị các chiếc tàu duyên phong bắt lại. Các phi công khác chạy trốn qua một eo biển hẹp, tới căn cứ Gibraltar thuộc Anh trên bờ biển Tây Ban Nha. Hai sĩ quan xin tỵ nạn chánh trị, nhưng bị chính phủ Anh trả về cho Maroc cùng 3 hạ sĩ quan khác.

Trong khi đó, thì tướng bộ trưởng quốc phòng Oufkir được mời tới Hoàng Cung. Trong lúc quốc vương lâm nạn, người ta đã ngạc nhiên vì ông tướng trung thành số 1 này rời phòng khách danh dự của phi trường nơi các bộ trưởng chờ đón nhà vua, ông nói là để đi kiểm soát an ninh.

Sau đó, khi kiểm soát phi trường Kenitra, ông Oufkir lại không bắt giam ngay thiếu tá Konera, người chỉ huy cuộc mưu sát.

Ngoài ra, 1 sĩ quan phi công khác ở Kenitra đã không chịu lên trực thăng chạy qua Gibraltar nói là còn chờ Oufkir.

Khi Oufkir tới hoàng cung ông không gặp quốc vương mà chỉ thấy mặt ông bộ trưởng nghi

Vua Hassan II trong bộ quốc phục trắng khi cầu nguyện :
Nho an chưa Allah !



Tướng Oufkir :
Ôi trùng hay phản thần ?

lẽ, một tướng tùy viên của nhà vua và một viên đại tá chỉ huy ngự lâm quân.

Theo bản tin của chánh phủ Maroc thì sau khi biết cuộc mưu phản của mình bị tiết lộ, tướng Oufkir đã tự bắn 3 phát vào cổ và vào ngực. Tự bắn hay bị bắn thì cũng vậy. Và viên tướng trung thành số 1 này đã được gọi là kẻ phản bội số 1.

Có một điều người ta thắc mắc là tại sao phi đội F5 hộ tống không bắn hạ chiếc Boeing chở nhà vua, mà lại phải quay đi quay lại bắn 3 lần ? Một lời giải thích cho biết rằng ngay sau khi chiếc Boeing bị 17 phát đạn, chính vua Hassan II đã lên phòng lái, bảo viên Phi công liên lạc với các phi công F5 loan báo rằng vua Hassan II đã chết rồi, yêu cầu đừng bắn nữa. Tướng thật, các chiếc F5 kia bèn bỏ đi. Khi thấy Hassan II an toàn xuống phi trường, «Lệnh từ dưới đất» mới kêu các phi công F5 trở lại bắn phá hai trận tiếp.

Tất cả các phi công ở căn cứ Kenitra đều bị bắt để điều tra. Không hiểu có cố vấn Mỹ nào liên lạc, chẳng, nhưng chánh phủ Mỹ thì vội vàng gọi điện văn chia mừng với Hassan II và cam kết tình hữu nghị thắm thiết giữa 2 nước vẫn bền chặt.

Một cuộc thanh trừng mới lại diễn ra, hàng ngàn người bị bắt, người phụ trách là bộ trưởng nội vụ kiểm thông tin Behima.

Sau cú đảo chánh hụt của bầy tôi trung tín số một Oufkir, chắc vua Hassan II sẽ không còn tin ai nữa, và chính ông sẽ nắm chức bộ trưởng quốc phòng !

Nhưng dù đã có hai cuộc đảo chánh hụt, tình hình Maroc không phải là đã bớt các mầm mống mâu thuẫn.

Lên ngôi từ năm 1961, Hassan II cai trị một cách hết sức độc tài. Theo hiến pháp năm 1970, nhà vua có quyền tối cao cản trở chánh phủ và quốc hội về mọi vấn đề. Quốc hội được bầu lên lần đầu tiên năm 1963, sau 10 tháng đã bị nhà vua giải tán. Khi tuyên bố tình trạng khẩn trương năm 1965. Tới năm 1970, hiến pháp lại ấn định một quốc hội được bầu cử hạn chế với 240 dân biểu nhiệm kỳ 6 năm.

Xứ Maroc không có đảng đối lập và cũng không có báo chí đối lập. Tình hình kinh tế thì không sáng sủa, tỷ lệ thất nghiệp của

công nhân lớp tuổi 30 — 40 là 50 phần trăm. Thanh niên tốt nghiệp đại học không kiếm ra việc làm. Dân số mù chữ là 86 phần trăm. Nhà vua là dòng dõi giáo chủ Mohamed, vừa là lãnh tụ quốc gia, lại vừa là lãnh tụ tôn giáo. Hậu thuẫn duy nhất của ông là những vùng nông thôn lạc hậu, trong một xứ mà giới địa chủ vẫn còn là các lãnh chúa phong kiến ở lãnh địa của họ.

Đa số dân Maroc là người Ả Rập, như nhà vua. Có 35 phần trăm thuộc giống Berbère, như tướng Oufkir.

Trong thế giới Bắc Phi, Hassan II bị coi là vị quốc trưởng lạc hậu nhất. Ngoài sự giao hảo với Tunisie các nước Bắc Phi khác, nhất là Algeria và Lybia đều là thù nghịch của Hassan II. Sau mỗi cú đảo chánh trong năm qua, xứ Lybia đều ca ngợi các «anh hùng đảo chánh hụt».

□□□



- NẾU BÁC THƯỜNG TÍNH, HÃY CẦU CHO TÔI XIN THÊM CHIẾC GIÀY NỮ !

THỜI SỰ TRONG NƯỚC

Trên chiến trường Nam Việt quân Cộng Sản tuần qua cố gắng cao cường độ giao tranh nhưng chưa hình thành được một cuộc tấn công nào có ý nghĩa. Mặt khác cả hai phía cũng gia tăng sự chuẩn bị cho cuộc đấu tranh chính trị, đề phòng cuộc chiến VN có thể chấm dứt đột ngột. Qua các sự kiện ấy, chuyển viếng thăm Sài Gòn bất ngờ của ông Kissinger mang một tầm quan trọng đặc biệt.

CSBV suy yếu nhiều

Các mặt trận chính yếu tuần qua vẫn là Trị Thiên và vùng phía Nam Saigon ăn sâu xuống đồng bằng sông Cửu. Đầu tuần một trung đoàn CSBV đã xâm nhập vào quanh Lai Khê, gây rối trên quốc lộ 13 cùng phá kho đạn thành Tuy Hạ.

Song ngay sau đó, hoạt động của CSBV đã bị quân đội VNCH ngăn chỉ và sinh hoạt tại các vùng trên trở lại bình thường. Liên hệ với chiến trường Nam Việt, Cộng Quân đang tiếp tục xiết chặt vòng vây quanh thị trấn Kompong Trabek nhằm chiếm mục tiêu này để mở rộng hành lang xâm nhập

hướng về vùng châu thổ sông Cửu Long thuộc Nam Việt. Hiện các cánh quân Kampuchia phối hợp với Biệt Động Quân VNCH đang vượt sự nghiêng cân của CSBV để giải vây thị trấn Kompong Trabek.

Ngược lên mặt trận cực bắc, các phân tích gia quân sự lấy làm khó hiểu tại sao mãi đến nay CSBV vẫn chưa thực sự mở cuộc tấn công qui mô vào Huế. Tuần qua, hoạt động quân sự của CSBV tại đây vẫn chưa đi quá xa các vụ pháo kích, đặc công. Bộ Quốc không HK cho hay gần đây nhất, lối 2 trung đoàn CSBV gồm khoảng 6000 người đã vượt khu phi quân sự vào Quảng Trị. Số cán binh tăng viện này nâng tổng số quân CSBV tại Trị T lên ngang hàng với lực lượng tác chiến VNCH trong vùng. Và nếu mở cuộc tấn công vào lúc này, CSBV khó đạt được chiến thắng. Các chuyên viên ngoại quốc khác lại cho rằng mưu toan tấn công mạnh của CSBV tại miền Nam bị chậm trễ vì các cuộc oanh kích và phong tỏa BV đã cản trở hữu hiệu dòng tiếp liệu vũ khí của CS vào Nam. Cũng có giả thuyết theo đó, nỗ lực quân sự mới của CSBV tại

Trị Thiên nhằm gây bối rối cho ông Nixon vào lúc sắp có cuộc bầu cử TT Mỹ—hơn là muốn thành tựu một chiến thắng võ trang.

Các vụ thảm sát tập thể

Trong các vùng bị CS chiếm đóng hồi tháng 4 vừa được quân đội VNCH tái chiếm, các viên chức chính phủ Nam Việt và ngoại quốc ngày càng tìm thấy thêm nhiều bằng chứng rõ rệt về các vụ tàn sát đẫm máu do quân cộng sản chủ mưu.

Ở Bình Long, Bình Định, Quảng Trị, trong thời gian tạm kiểm soát, CSBV đã hành quyết hàng loạt các viên chức xã ấp, cảnh sát, công chức, giáo viên, y sĩ bằng cách bắn hạ, chặt đầu, phân thây chôn sống... Các hành vi khủng bố này nhằm gây kinh hoàng cho dân chúng, làm hao mòn tài nguyên nhân sự cốt cán của chính phủ VNCH để CS có thể dành thế mạnh trong cuộc đấu tranh chính trị sắp đến.

Miền Nam chuẩn bị đấu tranh chánh trị

Tổng thống Thiệu trong những ngày qua đã liên tiếp ban hành

các sắc luật báo chí, an ninh công cộng, bãi trừ ma túy và độc chất với ý nghĩa—theo lời chính quyền miền Nam—lấp đầy các kẻ hủ lậu lệ quốc gia mà từ lâu nay CS vẫn khai thác để lũng đoạn sinh hoạt nội bộ miền Nam, gây rối loạn, suy yếu tinh thần đoàn kết và chiến đấu của quân dân miền Nam, đầu độc thể hệ thanh niên bằng sự phổ biến các tệ đoan xã hội. Chính phủ VNCH kỳ vọng rằng các biện pháp trên cần thiết và kịp thời giúp VNCH đánh bại cuộc phiêu lưu quân sự chót của Hà Nội và mang lại cho miền Nam một vị thế vững chắc trong cuộc đấu tranh chính trị sắp đến.

Kissinger bắt thần đến VNCH

Cuối tuần, ngay sau khi dự lễ ăn mừng 50 năm ngày cưới của song thân tại Zurich, (Thụy sĩ) ông Kissinger đã bay thẳng đến Sài Gòn hội kiến với TT Thiệu trong 2 ngày liền.

Giới chức Bạch Cung cho hay chuyến Việt Du của ông Kissinger lần này đã được chuẩn bị chu đáo cách đây mấy tuần nhằm tạo cơ hội cho HK cùng với TT Thiệu duyệt xét mọi khía cạnh về chiến cuộc VN, kể cả các cuộc thương nghị tại Hòa đàm Ba Lê.

Cuối tuần qua, CV Kissinger đã rời VN trở về Hoa Thịnh Đốn, trên đường về ông đã ghé qua Đông Kinh gặp gỡ Thủ Tướng Nhật. Được biết đây là lần thứ Ba cố vấn an ninh quốc gia của TT Nixon đặt chân đến VNCH.



V.N. TRƯỚC THỜI CUỘC QUỐC - TẾ

Trong tuần lễ qua, có vài dấu hiệu khích lệ đề đặt về triển vọng chấm dứt chiến cuộc VN. Mặt nghị Kissinger—Lê Đức Thọ diễn ra đều đặn hơn; các phe phái tranh chấp ở Lào đang đi sâu vào sự mưu tìm một giải pháp dung hòa cho xứ sở họ. tại HK, cuộc đua vào tờ Bạch Ốc ngày càng nghiêng về phía đảng Cộng Hòa, sau một chuỗi thất thế của phe Dân chủ. Tuy thế, Cộng sản mãi đến nay, vẫn chưa biểu lộ điều gì tích cực hướng đến sự kết thúc chiến cuộc tại VN.

Mặt nghị sẽ đều đặn

Tại phiên nhóm công khai thứ 155, các phái đoàn thương thuyết giữ nguyên lập trường cũ. Đại sứ Porter nhắc lại đề nghị ngưng bắn có quốc tế kiểm soát trên toàn cõi Đông Dương, đề mở đường cho nhân dân ba xứ Việt Miên Lào tái lập hòa bình, thực thi quyền tự quyết trên địa hạt chính trị. Phái đoàn VNCH một lần nữa lên tiếng bác bỏ công thức chính phủ hòa hợp và kêu gọi CS nên chấp nhận một cuộc bầu cử tự do như một giải pháp công bằng. Phía Cộng Sản lập lại yêu sách 7 điểm và đòi HK thay đổi lập trường đàm phán.

Như thế, hòa đàm chưa đạt được tiến bộ nào qua 155 phiên nhóm. Và Hoa Kỳ, từ ngày ông Nixon nhậm chức Tổng Thống, tỏ ra tin tưởng hơn ở các cuộc nói chuyện diễn ra trong thăm lặng.

Một ngày trước khi phiên họp 155 khai diễn cố vấn an ninh quốc gia của TT Nixon đã mặt nghị với Lê Đức Thọ. Nội dung câu chuyện được giữ kín và dường như đôi bên đã thỏa thuận tiếp diễn mặt đàm trên căn bản rùng hai tuần một lần. Chuyển đi Saigon ngay sau đó của tiến sĩ Kissinger tỏ đậm thêm ấn tượng đã có biến chuyển nào đó hướng đến sự văn hồi hòa bình VN. Cùng ngày với cuộc Việt du của ông Kissinger, cố vấn cao cấp của phái đoàn thương thuyết BV—ông Lê Đức Thọ—cũng rời Ba Lê về Hà

Nội. Dọc đường, ông ghé hai thủ đô Mạc Tư Khoa—Bắc Kinh để hội kiến với các yếu nhân Nga, Tàu.

CSBV còn muốn áp lực thêm

Các sự kiện đặc biệt trên thêm một phen nữa cuốn hút giới chuyên viên quốc tế vào việc duyệt xét lại ý định của các phe liên hệ trong cuộc chiến VN vào lúc này.

Phía Hoa Kỳ rõ rệt muốn kết liễu lò lửa VN, trước cuộc bầu cử TT Mỹ nhưng cương quyết khước từ đòi hỏi của CS muốn áp đặt một chính phủ mới lên đầu Nam Việt. Mềm dẻo và sẵn lòng thảo luận mọi sáng kiến của đối phương ở bàn hòa đàm, TT Nixon mặt khác liên tục chứng tỏ HK đủ bền bỉ đánh bại mộng của Hà Nội muốn nuốt VNCH bằng sức mạnh quân sự. Đề BV hiểu rõ hơn ý nghĩa này, Mỹ đã nâng con số phi vụ ném bom miền Bắc vào đúng lúc Kissinger đến VNCH.

Mặt khác, sau khi hùng mạn hỏa lực lượng bộ chiến, HK bắt đầu gấp rút huấn luyện và trang bị cho không lực VN để sớm thay thế Mỹ trong vai trò yểm trợ hành quân và bảo vệ không phận.

Sự thành công của chương trình Việt hóa theo báo chí ngoại quốc sẽ bảo đảm sự đắc thắng của ông Nixon trong cuộc bầu cử sắp tới cùng đưa chiến cuộc VN đến tàn lụi bất chấp hành động và ý định của Hà Nội. Nếu còn đeo đuổi mộng xâm lăng, Bắc Việt còn gặp khó khăn chồng chất cả bên trong lẫn bên ngoài. mùa nước lũ khổng lồ của sông Hồng Hà sẽ gieo rắc tai họa thảm khốc trong những tuần lễ tới nếu hệ thống đê điều rạn vỡ. Và khi thảm họa này xảy đến—dù do lỗi phi cơ Mỹ hay do chính quyền Hà Nội thiếu tu bổ sửa chữa—sẽ đẩy nền KT miền Bắc vào cơn khủng hoảng nghiêm trọng.

Giữa lúc ấy qua các cuộc tiếp xúc gần đây nhất, Nga Tàu tiếp tục hạn chế chi viện và thúc dục Hà Nội sớm cùng Mỹ tìm giải pháp cho chiến cuộc VN.

Trong bối cảnh ấy, liệu BV sẽ xét lại sách lược?

T Thiệu và cố vấn Kissinger hội đàm tại Dinh Độc Lập trong cuộc viếng thăm Sài Gòn chớp nhoáng tuần qua.



(Ảnh UPI)

Các chuyên viên quốc tế về VN không tin rằng sẽ có thay đổi sâu xa trong thái độ căn bản của Hà Nội ít ra vào lúc này. Phúc trình nghiên cứu của bộ quốc phòng Mỹ tuần qua cho hay BV đang tìm cách thích ứng cuộc chiến đấu theo điều kiện gay go của họ.

Nhiên liệu từ TC chuyển sang BV qua ống dẫn dầu chôn sâu dưới đất, hoặc bằng xe vận tải trên đường tải dầu xuống chiến trường miền Nam, đồ tiếp liệu và vũ khí đạn dược được eche dấu trong vùng đông dân cư, quanh hệ thống đê điều nhằm tránh phi pháo của Mỹ. Khi thâm nhập vào lãnh thổ VNCH, chiến cụ và lương thực lại được phân phối đi khắp các chiến trường bằng phương tiện cơ giới và cả xe thô mộc. Điều này dường như cho thấy BV đang cố phối hợp nhiều yếu tố khác nhau để đòi hỏi ở ông Nixon nhượng bộ thêm, khi cuộc bầu cử TT Mỹ kề cận.

Lào thảo luận ngưng bắn

Tuy nhiên, cuộc nói chuyện quốc cộng ở Lào lại diễn ra theo chiều hướng lạc quan hơn. Cuối tuần, tờ Bangkok Post tại thủ đô Thái Lan thuật lại lời tiết lộ của một giới chức thân cận chính phủ Lào theo đó, thủ tướng Sonvana Phouma và lãnh tụ Pathet Lào Souphanouvong đã đạt được thỏa thuận ngưng bắn toàn diện trên lãnh thổ Lào để kể đó đôi bên sẽ thương nghị tìm một giải pháp chính trị dựa trên đề nghị 5 điểm của Pathet Lào. Thứ bảy vừa qua, đặc sứ của Souphanouvong dường như đã đáp máy bay đến Vạn Tượng, mang theo phúc đáp của Souphanouvong về đề nghị ngưng bắn có quốc tế giám sát do ông Phouma đưa ra mới đây.

Được biết, các cố gắng dàn xếp chiến cuộc Lào bị bế tắc vì Pathet Lào luôn đòi hỏi Mỹ đình chỉ oanh tạc toàn diện Lào quốc — đặc biệt đường mòn Hồ Chí Minh — và chính phủ Phouma phải chấp nhận cả 5 điểm đề nghị của Pathet Lào. Cùng ngày khởi hành của đặc sứ CS Lào đến Vạn tượng, Ngoại trưởng Trần văn Lâm cũng lên đường viếng thăm thủ đô Lào.

VỠ VIỆT

nhiếp ảnh lên văn khoa

Trong «mục cùng xem ảnh» của chúng ta hôm nay, chúng tôi xin giới thiệu với bạn ảnh tài tử bình ảnh của 2 độc giả gửi về, 1 nam, 1 nữ. Đó là Thiếu úy Trần Hữu Tâm từ Pleiku, và cô Công Huyền Tôn nữ Nguyệt Cầm ở Huế.

Với Thiếu úy Trần Hữu Tâm, hẳn bạn đọc còn nhớ bức ảnh đã đăng trên Đời mấy tháng trước, bức «Chứng tích» ảnh chiếc sọ người trắng hếu trên ba lô, mã tấu

ở bên ngoài vòng rào kẽm gai lộ cốt, chụp tại vùng tam biên. Sau đó bạn Tâm đi Tân Cảnh, bạn Tâm bị lạc trong rừng mất hết phim chiến trận này, nhưng may mắn trở về Pleiku an toàn. Những hình ảnh dưới đây với vài dòng chữ ghi vội trước khi bạn Tâm lên xe để tham dự trận mới ở Qui Nhơn với lời hứa hẹn nhiều hình ảnh mới khi trở về. Chúng ta chờ xem.

«Chờ Địch» của Trần Hữu Tâm

CHỮ THÍCH :	Cắt theo dấu	(1)
	Cắt theo dấu	(2)
	Cắt theo dấu	(3)
	Cắt theo dấu	(4)



«Diệt Địch» của Trần Hữu Tâm

Nhưng tạm thời, thử duyệt qua vài ảnh thuộc trận quốc lộ 14.

Từ ngày Bắc Việt xua quân tràn qua Bến Hải, giới ảnh mới có dịp thực sự xem ảnh phóng sự đúng nghĩa, chứ không phải ảnh cố ý dàn xếp bố trí đúng tiêu chuẩn của một ảnh nghệ thuật. Nói cách khác, đó là loại ảnh giả tạo, được thực hiện tại các bãi tập thuộc các quân trường.

Các ảnh phóng sự mới đây rất trung thực, sống động, và bố cục không kém chặt chẽ. Thật là một bước tiến đáng mừng cho giới ảnh Việt Nam.

Trong ảnh phóng sự, cần ghi đầy đủ nét trung thực, sống động thời gian và không gian sự việc diễn tiến. Tuy bố cục, ánh sáng v.v. Không bị đòi hỏi gắt gao như ảnh nghệ thuật thuần túy nhưng trong những buổi tối, ta vẫn có thể điều chỉnh vài khuyết điểm trong khi chụp ảnh vội. Giới ảnh nghệ thuật cũng làm thế thôi. Chỉ trừ loại cảnh tĩnh vật và phong cảnh là tương đối ít bị cắt xén khi phóng ảnh. Một phim ta chụp ít khi nào dùng trọn hết âm bản, để cố giúp người xem chỉ

thấy những gì mình muốn nói, và mình cũng cố nói những gì thật đáng nói để người ta dễ hiểu và không bị hiểu lầm. Câu chuyện của mình là một đoản thiên, trọn kỷ, vì vậy cần phải thật cô đọng. Muốn vậy, nhiều khi ta chỉ có thể dùng được một phần nhỏ của âm bản thôi. Như bức ảnh «chờ địch» của bạn Tâm đây, có thể cắt xén nhiều cách khác nhau, để bức ảnh sống động hơn nguyên bản. Xin quý bạn đọc dò theo từng lối bố cục và tự tìm hiểu ý nghĩa.

Trong bức ảnh «Diệt địch» kém linh động của một trận chiến đang diễn ra. Người ta không thể diệt địch khi nằm im một chỗ, hay đang khi ngó mong. Vì vậy nếu đổi tựa lại là «Chờ đợt tấn công mới» có lẽ người xem ảnh dễ hiểu để cảm thông với người trong cuộc và tác giả bức ảnh hơn, bức ảnh này tuy có động, nhưng là cái động tĩnh, mà động tĩnh thì không thể tấn công, tiêu diệt ai cả, nó chỉ ở trong giai đoạn chuẩn bị, chờ đợi

«Hoài Cầm» của Công Huyền Tôn Nữ Nguyệt Cầm





«Ngâm Ngủ» của Công Huyền Tôn Nữ Nguyệt Cầm



thủ thế thôi. Có lẽ Thúc Tâm là một chiến sĩ chứ không phải «ảnh sĩ» «báo chí sĩ» hay «tuyên truyền sĩ» nên trong khi giao chiến thực sự bạn Tâm phải buông máy ảnh để ôm máy bắn nên không thể ghi nhận cuộc giao tranh thật sự.

Người lính bên góc trái có gương mặt thật đẹp và có thần nữa, bạn Tâm cố khai thác chân dung điển tử của anh này nhé sẽ thành công. Người ảnh thứ hai là cô Công Huyền Tôn Nữ Nguyệt Cầm, trong nhóm ảnh Bảo Hoàng, Huế. Từ ngày cuộc chiến đe dọa Huế, chúng tôi có nhậu tin nhưng không liên lạc được với cô Nguyệt Cầm nên không biết cô hiện ở đâu. Tôi không biết tại sao có Công Huyền

Tôn Nữ Nguyệt Cầm chọn bộ môn nhiếp ảnh, nhưng ý nguyện của cô trong nhiếp ảnh là «muốn khai thác những gì được gọi là dịu dàng, niềm cô đơn và nỗi xót xa nơi người con gái Huế.»

Được một người con gái Huế diễn tả tâm trạng của người con gái Huế thì tuyệt rồi. Tôi nghĩ đó cũng là niềm kiêu hãnh chung của các cô gái Huế.

«Hoài Cảm»

Bức ảnh mang nhiều tính chất mộng mơ nhẹ nhàng. Cô Nguyệt Cầm cố ý lấy ánh sáng một bên, để chìm một bên vào bóng tối rất khéo để nêu lên điểm tương giao giữa hiện tại

và quá khứ. Ảnh bị chao động, tôi không hiểu khi chụp hay khi phóng ảnh. Tôi thích sự chao động này vì nó tăng thêm nét huyền hoặc của ảnh và gợi ý cho tâm trạng giao động trong nỗi niềm riêng tư đầy cảm xúc khi hồi nhớ. Cặp mắt nhắm lại để cho hồn thả thả với lòng. Bỏ qua mọi ngoại cảnh đi để phút hoài cảm được trọn vẹn nỗi bàng hoàng xót xa khi chợt nhớ chuyện xưa.

Điều đáng tiếc là chiếc màn ở hậu cảnh ảnh sáng hơi nhiều ở môi trên, mái tóc còn hơi ngắn, và cánh tay áo hơi quá trắng.

«Ngâm ngủ»

Ảnh sáng do một ngọn đèn chiếu dịu xuống từ trên cao bên góc trái của ảnh. Cô Nguyệt Cầm cố ý tạo ra ảnh thành bán bóng đeo thật khéo. Sáng quá sẽ mất ý nghĩa còn tối quá lại không hợp. Trong ảnh sáng mờ mờ này có vẻ huyền bí đi vào chiều sâu nội tâm hơn, nhất là nó không mang nặng tính chất bi đát. Nó gợi ý cho ta nét tư lự sự suy tư, tâm trạng khắc khoải, nỗi niềm hui quanh của tâm hồn nhạy cảm.

Ảnh này cũng như ảnh trên, in chưa đúng sắc độ. Phóng ảnh hơi già rồi lại rút ngắn thời gian hiện hình, làm cho màu sắc của ảnh bớt tươi sáng, sắc độ không phân minh. Tôi thích hai ảnh này, nhưng đừng dùng lối làm ảnh này cho các đề tài khác.

Người mẫu mở mắt, để nhìn xuống trong tâm trạng nặng nề hồi tiếc. Lấy đường sáng của nét mặt làm đường bố cục chéo góc, gợi ý cho một cuộc giao tranh, chống chọi nỗi nhớ thương triền miên. Đường chéo góc kia nhờ hai mái tóc xoa dịu lại phần nào.

Cô Công Huyền Tôn Nữ Nguyệt Cầm đã tìm được người mẫu có khuôn mặt lý tưởng, Thứ khai thác khía cạnh tươi vui của người mẫu. Xin có lời cầu chúc lành cho cả người mẫu và người chụp ảnh.

● LÊ VĂN KHOA



LÝ ĐẠI NGUYÊN

HÒA BÌNH VIỆT NAM ĐANG CHẠY NƯỚC RÚT

Chưa lúc nào bằng lúc này, vấn đề ngưng bắn tại Đông Dương có những dấu hiệu hết sức hồi hã. Vì ngày bắt đầu tranh cử của ông Nixon đã tới gần.

Nếu TT Nixon không xoa nổi vấn đề Việt nam trong mùa bầu cử này thì phần nào ông đã không giữ nổi lời hứa với Quốc dân Mỹ. Phần khác dù ông có đắc thắng trước ứng cử Mc Govern của đảng Dân chủ thì ông sẽ bị đảng này tung ra nhiều đòn nặng nề về uy tín trong việc giải kết chiến tranh Việt Nam của ông nữa.

Mới đây khi vừa nhận chức ứng cử viên Phó Tổng Thống của đảng Dân chủ ông Shriver đã tố giác rằng, Tổng thống Nixon đã bỏ lỡ cơ hội giải quyết cuộc chiến tranh Việt nam vào năm 1969, thế rồi lập tức được các thương thuyết gia Dân chủ như ông Harriman cũng lên tiếng phụ họa.

Phía Cộng hòa, ngoại trưởng Roger cho rằng những lời tố cáo trên, hoàn toàn vô căn cứ vì tài liệu của bộ ngoại giao không có ghi điều nào liên quan tới việc trên cả. Nếu phần lỗi về việc không kết thúc mau chóng cuộc chiến là phải ở phía chính quyền của đảng Dân chủ Johnson.

Cuộc cãi vã tại cuộc tranh cử Tổng thống Mỹ thật sự chỉ mới là sự mở màn, chắc chắn còn nhiều tiết lộ sôi nổi hơn nữa nếu ông Nixon không tìm cách chặn đứng lại, bằng việc chấm dứt chiến tranh Việt nam hoặc bằng một hành động nào khác.

Chiến tranh Việt nam chưa chấm dứt, nhưng ít là TT Mỹ đã có một hành động ngoạn mục là sau lần họp mặt thứ mười sáu giữa ông Kissinger và Lê Đức Thọ, kết quả chưa biết là đã có gì hay không, nhưng việc ông Kissinger đi Saigon và Lê đức Thọ về Hà nội cũng một ngày đã làm cho dư luận phán đoán rằng đã có một dấu hiệu thuận lợi cho việc ngưng bắn tại Việt nam.

Phản ứng đầu tiên của phe Dân chủ là, nhóm bạn bè của ông Mc Govern lên tiếng cho rằng, ông Mc Govern đã vận động với Bắc Việt nên chấp nhận ngưng bắn trước ngày bầu cử Tổng thống Mỹ, dù cho việc đó có lợi cho việc thắng cử của ông Nixon, hành động này được coi như phe ông Mc Govern đã biết chắc rằng Hà nội đã đi vào đường lối của ông Nixon, là sẽ chấm dứt chiến tranh Việt nam trong vài tháng tới.

Chính sự trở chiều của phe ông Mc Govern đã làm cho Bắc Việt thấy rằng họ không thể dựa gì được vào ông Mc Govern nữa, nên họ đã thẳng thừng cải chính tin cho rằng họ đã hội họp

với phe của ông Mc Govern nhiều lần trước đây. Thế là vô tình ông Mc Govern đã làm lợi thế cho ông Nixon, và đây Bắc Việt vào thế phải chấp nhận đề nghị hòa bình của ông Nixon hơn là chờ cho Nixon thắng cử một lần nữa.

Tuy nhiên như vậy cũng chưa phải là đã hết khó khăn trong vấn đề kết thúc chiến tranh Việt Nam. Vấn đề khó khăn hiện nay đối với ông Nixon là phải làm cách nào vừa làm vui lòng Bắc Việt mà không phải hy sinh Nam Việt, hy sinh Nam Việt bất cứ điểm nào trong hai mục tiêu cần bản là Tự do của Dân chúng Nam Việt và vẹn toàn lãnh thổ Nam Việt, cũng bị coi là Mỹ thất bại trước Bắc Việt.

Chủ trương của Bắc Việt trước sau đều muốn 1 là Mỹ phải áp đặt tại Nam Việt một chính quyền sẵn sàng tạo điều kiện cho họ đổ đủ tư thế để chiếm đoạt trọn vẹn Nam Việt, hai là nếu không đạt được mục tiêu trên thì họ phải có những vùng đất được chia tại Nam Việt.

Đành rằng trong chiều hướng mới, kể cả Bắc Việt rồi đây cũng khó thoát khỏi rơi vào quỹ đạo của Mỹ, vì cả Nga lẫn Tàu đều đã đi vào hướng đó, nhưng nếu Mỹ để mất mặt về vụ thương lượng tại Việt nam, thì ngay giờ đây Mỹ sẽ chẳng thể giữ vững được niềm tin của các nước Đồng minh của mình. Và từ đó dẫn tới nhiều bất lợi cho Mỹ không phải là nhỏ trong tương lai.

Chính vì vậy mà Mỹ không thể hy sinh Nam Việt dù rằng Bắc Việt có nói thắng rằng họ sẽ đi với Mỹ thuần thành hơn cả Nam Việt. Vấn đề hiện tại là Mỹ phải làm thế nào thuyết phục Bắc Việt đừng quá tham lam, vì còn tham lam thì chiến tranh còn kéo dài, và Bắc Việt sẽ vẫn cứ chịu ăn bom của Mỹ đều đều, vì hiện nay trên thực tế Nixon đã nắm vững trong tay sự thắng cử.

Dù chiến tranh VN chưa thực sự kết thúc nhưng với lối chơi thật độc đáo của cặp Nixon Kissinger chắc chắn các phe đối thủ của họ khó có thể lấn họ được nữa. Kể cả về mặt khai thác tình tự nhân đạo của con người. Việc oanh tạc đề đê Miền Bắc, Nixon cũng đã tiên liệu được điều đó là phía Bắc Việt sẽ đưa ra khai thác nên ông đã chặn đầu ngay.

Nhưng rồi sự việc vẫn xảy ra, Bắc Việt vẫn tố Mỹ cố tình phá đê Miền Bắc. việc này mở đường cho phe phản chiến Mỹ hùa vào khai thác. Thực ra đối với Bắc Việt việc tố Mỹ phá đê không nhằm vào mục tiêu riêng là hạ uy tín của Tổng Thống Mỹ, nhưng là nhằm mục tiêu để ngăn không cho Mỹ hăm dọa oanh kích Miền Bắc.

(Xem tiếp trang 56)



Dưới mắt nhà báo

khi ông Kít tới Saigon

THÔNG BACH : Vì ông Đạo Cây mắc bận tu nên xin phép bạn đọc tạm nghỉ một kỳ. Thế chỗ ông Đạo, Cậu Hai Nước Nóng xin phụ trách mục điểm báo Sài Gòn trong tuần trước. Thầy Hai Nước Nóng thuộc môn phái núi Tà-Lơn, không có liên hệ gì với Thầy Tư Nước Lạnh tức Tư Sự đang nằm ấp.

Những nhân vật cỡ Kissinger đi tới đâu thường lôi kéo theo cả một đạo binh ký giả. Khi Kissinger tới Dinh Độc Lập gặp tổng thống Nguyễn văn Thiệu, ông Thiệu chỉ vào đám phóng viên vây quanh nói đùa : « Có nhiều nhà báo theo ông quá ! » Kissinger cũng biết nói đùa, trả lời : « Không, họ tới đây là vì Tổng Thống đó chứ ! »

Nhưng dù sao khi Kissinger, vua đi đêm, cố vấn thân cận nhất của Nixon, con người hào hoa và thông minh tuyệt trần, khi chàng cất bước đi từ Thụy Sĩ tới Sài Gòn, trùng với vụ Lê đức Thọ bay về Hà nội thỉnh ý đảng, trùng với thời kỳ đảng Cộng Hòa Mỹ sắp họp đại hội v.v... chắc chắn phải khiến các nhà báo chạy đua theo dõi, nghiền cứu, đoán mò và... đoán ầu.

Khi gặp các ký giả quốc tế ở Sài Gòn, Kissinger đã chặn trước : « không nói chi hết ! » và trước khi bước đi còn quay lại hỏi xéo một

câu : « Không biết các ông sắp viết chi đây ? »

Sì căng đan : Đeo chiếu bóng Ali Mc Graw

Nếu ông Kissinger cố tưởng tượng người ta sẽ phỏng đoán, đoán mò và đoán ầu về chuyến đi Saigon của ông ta, thì chắc chắn tri tưởng của ông cũng không đuổi kịp óc tưởng tượng phong phú của các nhà báo Saigon.

1 hãng thông tấn từ ở Saigon đã tung ra trong bản tin đề ngày 17-8-72, viết một cách nghiêm trang đứng đắn nguồn tin như sau :

KISSINGER ĐẾN SÀI GÒN VỚI CÔ ĐÀO ALI MC GRAW VÀ ÔNG DỰ TÍNH ĐƯA NÀNG ĐI MỘT VÒNG PHỐ SÀI GÒN ĐỂ MUA ÁO LỤA VN.

Nếu bạn đọc của Đời đã quên thì xin nhắc lại, Ali Mc Graw là nữ tài tử chiếu bóng nổi tiếng đang phim Love Story. Trong số báo Đời 143 (về Kissinger) có chụp

hình ông cố vấn này đang tán tỉnh cô đào chiếu bóng bên bàn tiệc.

Nhà báo Saigon đã tung tin Ali Mc Graw đi cùng Kissinger sang Saigon với đầy đủ chi tiết như sau :

Trong lúc đang vui vẻ với người đẹp LOVE STORY tại Thụy Sĩ thì Vua Đi Đêm được lệnh của TT Nixon là phải tức tốc đến Saigon để tham khảo ý kiến của TT Nguyễn văn Thiệu về việc chấm dứt chiến tranh VN. Vì được lệnh bất ngờ, ông Kissinger đành phải đeo bông theo người đẹp Ali Mc Graw qua VN ngày hôm qua cùng với ông.

Cô đào Ali Mc Graw đã là nguyên nhân làm tan vỡ một mối tình con giữa một nữ ký giả Pháp cùng với ông Kissinger, và vụ này đã từng là đề tài sôi nổi được báo chí Quốc tế khai thác, nhưng ông Kissinger và cả người đẹp Love Story đều lên tiếng cải chính rằng, họ chỉ là bạn mà thôi.

Hai người bạn Ali Mc Graw và Kissinger đã đến Saigon, hiện ở tại một căn phòng rất đầy đủ tiện nghi tại Tòa Đại sứ HK. Ra tiếp đón ông Kissinger, có Đại sứ Bunker và các vị Cố vấn cao cấp Quân

sự HK tại VN. Theo lời tường thuật của phái viên SAT đặc trách Quốc ngoại thì Vua Đi Đêm sau khi bắt tay Đại sứ Bunker, đã làm một màn giới thiệu Người Đẹp, và nói rằng : « Tôi mong đi một vòng phố Saigon để mua cho Ali mấy chiếc áo dài VN. »

Đã đành tục ngữ ta có câu « làm báo nói láo ăn tiền » nhưng nói láo cũng phải có sách. Cho Ali Mc Graw đến Saigon bắt tử vậy không sợ Việt Cộng giả làm khán giả hâm mộ cô đào, kéo nhau tới tòa Đại sứ Hoa Kỳ giả bộ xin chữ ký và hình kỷ niệm rồi... đặt chất nổ sao ?

Đoán mò, bói dựa

Bỏ qua chuyện sì căng đan, nói tới chuyện chánh trị đứng đắn.

Một đặc điểm của các nhà báo ở Saigon khi viết về Kít tới Saigon, là các luận điệu giải thích, phỏng đoán và tiên liệu đều rất... ba phải. Nghĩa là đại đa số các nhà báo ta đều mù tịt cũng như các đồng nghiệp quốc tế của họ, nên không đại chi mà bói đại 1 quẻ, mà khôn ngoan hơn, cứ bói dựa từ từ, đưa hết giả thuyết này đến giả thuyết khác.

Khôn ngoan nhất có lẽ là nhật báo Chính Luận.

Mục Ý KIẾN trên nhật báo Chính Luận từ xưa tới nay vẫn được coi là xâu sắc, uyên bác và đủ thâm quyền nhất trong công việc bình luận các biến cố chánh trị quốc tế cũng như quốc nội. Vậy mà trong suốt thời gian Kít tới Saigon thì trên nhật báo Chính Luận không có mục Ý Kiến. Hoặc nhà bình luận lỗi lạc của «bồn báo» đã mắc bận phải đi «mặt đàm» với Kít, hoặc nhà bình luận của chúng ta theo đúng chủ trương «Dựa cột» nghĩa là cứ từ từ chờ coi có tin tức chính xác và biến chuyển rõ ràng nao không, chờ không chịu đoán ầu, bói mò và bói dựa, như các bình luận gia Lãng ông khác.

Tuy vậy, không phải tất cả các nhà báo Saigon đều bói dựa, đưa ra đủ các thứ giả thuyết để đó cho độc giả tự mò ra kết quả.

Chúng ta vẫn thấy những lập trường chắc nịch, được đưa ra

một cách quả quyết như đóng đinh vào cột (cột gỗ chứ không phải cột bê tông).

Thí dụ như bạn đồng nghiệp T.S đã viết một bài bình luận hùng hồn về chữ Tincủa TT Nixon, chính sách khôn ngoan của T.T Nixon và uy tín Mỹ quốc trên trường quốc tế như sau :

« Những phỏng đoán quanh quẩn công du của Cố Vấn Kissinger đã được nhiều người ước đoán qua nhãn quan của họ và có thật nhiều chiều khác nhau về sự việc này.

« Tuy thế, vớ đề căn bản vẫn không qua khỏi những hợp tác quan yếu của Việt Mỹ trong cuộc chiến đấu chung chống lại sự bành trướng của phe CS. Hơn thế nữa những sự cam kết của Hoa Kỳ với VNCH sẽ phải được thực hiện một cách chu toàn và tốt đẹp.



« Điều này sẽ làm choultry tin của chính Hoa Kỳ gia tăng đối với mọi Đồng Minh trên khắp thế giới, nó chứng tỏ một chánh sách khôn ngoan của TT Nixon là duy trì sức mạnh để đạt tới Hòa Bình... Người ta có thể thấy rõ một điều là không bao giờ chánh phủ đương nhiệm Hoa Kỳ lại có thể quên những lời cam kết với VNCH và cũng không bao giờ xen vào các vấn đề nội bộ của VNCH cả... »

« Từ sự thảo luận giữa TT Thiệu và đặc sứ của tổng thống Nixon cũng chứng tỏ rằng những cuộc mặt đàm của Mỹ với CSVN từ trước đến nay luôn luôn Mỹ đặt rõ quyền tự quyết của VNCH, đó là một bảo đảm tốt đẹp nhất cho các đồng minh với Mỹ, cũng như các cường quốc CS đang tính toán để bình thường hóa bang giao với Mỹ, một nước Mỹ có một vị TT đặt căn bản của sách lược ngoại giao trên chữ Tin vậy. »

Kít đi Hà nội

Ngay khi Kissinger lên đường, tham vụ báo chí Bạch Cung Ziegler đã nói chắc chắn Kít không đi Hà nội. Nhưng nhà bình luận của nhật báo ST vẫn đoán :

« Với hành vi đầy tính chất đòi ngọt của viên cố vấn chuyên môn làm những trò ma quái đó, biết đâu ông chẳng đến Hà nội, nếu được toàn bộ giới lãnh đạo Miền Bắc mời sau khi có sự thuyết trình của Lê đức Thọ, về nội dung mặt đàm. Dù ông Kissinger có tới Hà nội hay tới Lào thì một điều khá chắc chắn trong lúc này là mặt đàm đã có được phần nào kết quả rồi, nên hai chuyên viên mặt đàm mới có hành động phù hợp như trên. »

(ST ngày 17-8-72)

Số báo ngày hôm sau, nhà bình luận ST tại quả quyết hơn :

« Muốn sớm giải quyết cuộc chiến tranh VN, trước sau gì thì ông Kissinger cũng phải một lần bí mật tới Hà nội, vì thực ra thì một mình ông Lê đức Thọ dù có được toàn quyền hợp mật với Mỹ, nhưng cũng chưa phải là tiêu biểu cho mọi khuynh hướng đối nghịch hiện nay trong giới lãnh đạo Miền Bắc. Bởi đó sự hiện diện của ông Kissinger trở thành rất cần thiết để cho BV thỏa thuận giải chiến mà sau đó các phe đối nghịch không có cơ lêu án tiêu diệt nhau »

Dù Kít có đi Hà nội hay không thì Kít cũng đã từng hợp mật với Thọ, Thủy, và sẽ còn hợp mật với Thọ Thủy.

Vì vậy, tốt hơn hết, thay vì đoán mò Kít sẽ đi đâu, sẽ làm gì, ta nên dạy khôn cho Kít mấy điều để làm cần nang khi phó hội với các đại diện Bắc Việt.

Trên tờ Sóng Thấu, Áo Gả Vịt đã cố vấn cho ông cố vấn Kít bằng câu chuyện như sau :

Cố vấn của Cố vấn

Tiến sĩ Kissinger vừa đặt chân xuống Saigon, công việc đầu tiên là tới thăm ATV. ATV là thầy dạy Việt Ngữ cho Kissinger Theo đúng cái tinh thần « nhất tự vi sư, bán tự vi sư ». Kissinger đã tới văn

(Xem tiếp trang 27)

BẢNG ĐIỂM

nguyên tác : AYAKO MIURA
bản Việt ngữ : LIÊU QUỐC NHỊ



LỜI TỎA SOẠN : Tuần này, chúng tôi khởi đăng một tác phẩm lừng danh đã từng được tờ Đông Kinh nhật báo (Tokyo Tiyoe Käs) mua bản quyền với giá 10 triệu Yen (hơn 10 triệu VN) và đã bán được trên hai triệu quyền trong đợt xuất bản đầu tiên năm 1965. Một câu chuyện hấp dẫn, tình cảm khác hẳn với rất nhiều biến cố khó lường. Chúng tôi thấy khởi cần giới thiệu dịch giả Liêu Quốc Nhị, một cây bút tài tình, thông thạo cả Hoa Ngữ lẫn Nhật Ngữ, mà tác phẩm đầu tiên đã đăng tải trên tuần báo Đời là «Thổ Ty Hoa» nay đã tái bản lần thứ năm.

1 ● —

Kẻ thù

Những đám mây ở bầu trời phương đông nằm bất động, những tia nắng chói chang ngả yên trên tang lá của rừng thông, tạo nên khoảng tối rộng bên dưới. Không một cơn gió thổi, cảnh vật đứng im lìm nhưng vẫn sống động một cách khó chịu.

Thuộc vùng ngoại ô thành Khởi Xuyên của hòn Bắc Hải Đảo, cạnh khu rừng thông đất Thần Lạc là ngôi nhà đồ sộ của ông họ Lại, giám đốc bệnh viện, cất theo kiểu Tây Nhật phối hợp, trông có vẻ khác biệt với những ngôi nhà khác chung quanh.

Hôm nay là ngày hai mươi một tháng bảy năm Chiêu Hòa hai mươi một (1946). Cuộc lễ tế thần

mùa Hạ đã xong, nhưng tiếng trống vẫn còn bập bùng đầu đây.

Trong gian phòng khách nhà họ Lại, bà giám đốc Lại Khởi Tạo nữ danh Hạ Chi đang ngồi đối diện với bác sĩ Nhân Khoa Lâm Tịnh Phu. Cả hai đều im lặng, không khí nóng bức làm ướt cả áo.

Lâm Tịnh Phu chợt đứng dậy, ông bước nhanh về phía cửa xoay mạnh quả đấm. Tiếng cọt kẹt phát ra quá lớn làm Hạ Chi ngạc nhiên ngẩng đầu nhìn lên. Đôi mắt to đen với những cọng mi dài, chiếc mũi cao dài các trên khuôn mặt bầu bĩnh trông nõn của xứ đây bằng giá, thân hình nở nang trong bộ kimono màu xanh lá mạ.

— Sao không nói gì cả thế? Hạ Chi tự hỏi, nụ cười bất khiêu gợi chợt nở trên đôi môi đáng yêu, nàng là một thiếu phụ mới hai mươi sáu tuổi. Hướng về phía Tịnh Phu đôi môi anh chàng mấp máy như định nói một cái gì rồi lại thôi, Hạ Chi chờ đợi, chợt nghĩ về thái độ của mình và hình bóng người chồng với đôi mắt ngây dại trên đường. Hạ Chi chợt thẹn.

Tháng hai vừa qua, trong khi quét dọn bụi tro bám trên lò sưởi, sự bất cẩn khiến một hạt bụi đã bay vào mắt, Hạ Chi phải đến nhờ Tịnh Phu chữa trị. Từ đó hình ảnh Hạ Chi chiếm hẳn tâm trí Tịnh Phu dù trước đây chàng đã từng biết bà giám đốc,

nhưng vẻ đẹp cao quý của Hạ Chi đã khiến cho Phu không dám nghĩ đến chuyện sáng bày.

Bây giờ Hạ Chi lại là thân chủ của chàng. Khi Tịnh Phu đưa kẹp gấp lấy tàn tro trong mắt Hạ Chi ra và giúp nàng băng kín lại xong thì chàng bỗng có cảm giác sung sướng lạ lùng. Đưa cao chiếc kẹp lên cho Hạ Chi xem, chàng bảo :

— Này, thủ phạm chính hân.

Hạ Chi đưa tay vào bàn, nàng lắc đầu :

— Nhỏ quá không thấy.

Lâm Tịnh Phu đặt hạt tro lên nền giấy trắng, chàng bước đến gần đến độ cảm giác hai gương mặt sắp chạm vào nhau.

— Như thế này có trông thấy không?

Hạ Chi một bên mắt bị băng kín, chỉ còn lại một bên, nàng không thể tập trung được hết tia nhìn của mình vào hạt bụi, sự chú tâm nhìn khiến thời gian kề cận của hai khuôn mặt như kéo dài ra..

Khoảng nửa tháng nay, dù mắt đã lành, Hạ Chi mỗi ngày đều đến bệnh viện để Lâm Tịnh Phu rửa mắt giúp nàng như trước. Một hôm, chợt Hạ Chi hỏi :

— Mắt tôi lành chưa anh?

Lâm Tịnh Phu lộ vẻ khó chịu ra mặt, anh chàng ậm ừ :

— Để vào trong phòng xem lại một tí mới rõ được.

Gian phòng tối và hẹp, ngồi đầu mặt nhau là hai gối có thể chạm vào nhau. Thật ra việc kiểm soát không cần thiết lắm, nhưng Lâm Tịnh Phu cố tình kéo dài thời gian gần gũi. Nhưng rồi công việc cũng xong. Tịnh Phu đưa mắt nóng bỏng nhìn Hạ Chi, khiến nàng cảm thấy bất ổn. Tim đập mạnh nhưng vẫn không che dấu được cảm giác sung sướng. Với dáng điệu không thay đổi, Hạ Chi nói :

— Cảm ơn anh.

Lâm Tịnh Phu chợt đứng dậy, nắm lấy tay Hạ Chi :

— Xin cô đừng đi.

Những lời nói có vẻ trẻ con của chàng khiến nàng thấy thật dễ thương, nàng dịu dàng nhìn xuống, lẳng lặng rút tay lại, bước ra khỏi phòng tối.

Từ đó, Lâm Tịnh Phu thường đến viếng nhà họ Lại, nhưng rất ít khi chàng nói chuyện với hai đứa con của Hạ Chi là thằng Xá và bé Lệ. Có một lần, nhân lúc chồng Hạ Chi là Khởi Tạo vừa có việc rời nhà, Hạ Chi đã hỏi Lâm Tịnh Phu :

— Ông Lâm, hình như ông không ưa trẻ nít lắm thì phải?

Lâm Tịnh Phu trẻ môi, thái độ lạnh lùng :

— Tôi không ghét trẻ nít, nhưng tôi chỉ ghét con của cô, nơi đứng hơn là sự hiện diện của chúng thật đáng ghét!

— Đáng ghét? Sao ông nói thế?

— Tôi không muốn thấy có con.

Thái độ quá khích của Lâm Tịnh Phu làm Hạ Chi xúc động. Bây giờ nhìn dáng của anh chàng đứng nơi cửa Hạ Chi bỗng liên tưởng đến những hình ảnh trên. Xa xa tiếng trống tế lễ vẫn vọng lại. Lâm Tịnh Phu vẫn đặt tay trên nắm cửa, chàng quay đầu lại, trên cổ vẫn còn đọng những hạt mồ hôi, miệng ngáp ngừng như muốn nói một điều gì nhưng lại thôi. Hạ Chi chờ đợi, nàng không nghĩ đến thái độ của mình, thái độ của một người đàn bà đã có chồng như thế có đúng không.

— Tại sao cô lại muốn mai mối cho tôi chứ?

Những câu nói có vẻ giận dữ và xúc động của Lâm Tịnh Phu phá vỡ không khí yên lặng, Hạ Chi thấy như đầu, nàng tựa người vào chiếc đàn piano ở bên hông. Tịnh Phu bước nhanh đến :

— Bà Lại!

Hạ Chi đứng bật dậy, lui về sau. Nhưng Tịnh Phu vẫn bước tới kề :

— Bà Lại! Bà quả thật tàn nhẫn!

— Tàn nhẫn?

— Phải, tàn nhẫn thật. Tại sao lúc này bà lại muốn mai mối cho tôi?

Bà không hiểu lòng tôi nghĩ về bà ra sao ư? Đã lâu rồi, đứng ra bà phải biết, thế mà bà lại nói lời như thế.

Tịnh Phu quay sang nhìn tấm hình người con gái đặt trên bàn, mà lúc này Hạ Chi bảo muốn mai mối cho chàng. Người con gái có nụ cười ngây thơ và ngọt. Rồi lại quay sang nhìn Hạ Chi với đôi mắt đen thường ít thấy ở người con trai khác. Không biết tại sao, đôi mắt đó hình như lúc nào cũng mang đầy vẻ trống trải hư vô, khiến Hạ Chi cảm thấy như bị thu hút. Nàng xúc động muốn ngã ngay vào lòng chàng, vội cúi đầu nhìn xuống. Hạ Chi đoán biết rằng sẽ có một ngày chàng sẽ thành thật tỏ bày tình yêu với mình, hôm nay. Nói chuyện mai mối với Tịnh Phu, không phải vì nàng thật lòng mong muốn Tịnh Phu kết hôn mà chỉ để đo lường lòng chàng nghĩ về mình như thế nào.

Đôi cánh tay đẹp và mềm mại của Hạ Chi khoanh trước ngực, dáng điệu thật yếu ớt. Lâm Tịnh Phu đứng tựa vào vách đối diện với Hạ Chi chàng đặt tay lên vai nàng, những hơi nóng như lan truyền vào tận cơ thể.

— Có Hạ Chi!

Gương mặt Lâm Tịnh Phu kề sát vào mặt nàng.

— Đừng làm thế, tôi sắp giận rồi đấy. Gương mặt của Hạ Chi trắng bệch. Ông Lâm! Xin ông đừng quên rằng tôi là vợ của Lại Khởi Tạo.

Lâm Tịnh Phu lắc mạnh đôi vai của Hạ Chi.

— Hạ Chi, nếu tôi quên... Tôi muốn quên tất cả, nhưng mà vẫn quên không được... Tôi nhớ đầu quá.

Bỗng có tiếng chân vọng lại. Cửa mở, bé Tiểu Lệ mặc chiếc áo đầm đỏ đầu quần khăn trắng nhún nhún nhảy bước vào, Lâm Tịnh Phu vội vàng buông ngay Hạ Chi ra. Hứa bé ba tuổi này hình như nhìn thấy được vẻ khác thường ở hai người lớn, nó mở to mắt ra nhìn Lâm Tịnh Phu và hỏi mẹ:

— Chuyện gì đấy mẹ?

Rồi mở rộng hai tay về phía Hạ Chi.

— Nếu ai ăn hiếp mẹ con sẽ mách bố cho xem. Lâm Tịnh Phu và Hạ Chi không hẹn cùng nhìn nhau.

— Không có chuyện chi cả. Tiểu Lệ. Mẹ và ông Lâm đây có chuyện quan trọng để nói, con hãy đi ra ngoài chơi đi nhé, đừng nào.

— Không, Tiểu Lệ thấy ghét ông Lâm quá hã.

Tiểu Lệ chăm chú nhìn Lâm Tịnh Phu với cái nhìn thù hằn trẻ con khiến chàng phải đỏ mặt, khẽ tức nhìn Hạ Chi.

— Tiểu Lệ, đừng nói thế chứ con, mẹ đã bảo bác Lâm đây có việc quan trọng cần nói với mẹ, con đi qua nhà thằng Thúc chơi đi nhé, ngoan nào.

Hạ Chi đỏ hồng đôi má, nàng nghĩ rằng nếu bây giờ muốn thoát khỏi sự dằn co với Lâm Tịnh Phu, ta chỉ cần thừa cơ hội có mặt của Tiểu Lệ nơi đây là được. Tuy nghĩ thế nhưng nàng vẫn ngồi bất động. Tiểu Lệ xoay lưng lại, chạy vụt ra khỏi phòng khá h, tấm thắt lưng của chiếc áo phất phơ, nó vừa chạy vừa nói:

— Con ghét bác Lâm, con cũng ghét mẹ lắm, không ai chịu chơi với con cả.

Hạ Chi muốn lên tiếng ngăn con, nhưng lòng nàng lại mâu thuẫn nàng mong được ngồi riêng rẽ với Lâm Tịnh Phu tại phòng khách mà thôi. Tiếng chân trẻ chạy xa, nhưng hình như vẫn còn vang vọng trong tim nàng.

— Xin lỗi ông nhé, Tiểu Lệ thật vô lễ.

Hình như sự chen vào của cô bé Tiểu Lệ đã làm cho hai người gần gũi nhau hơn, Lâm Tịnh Phu đốt một điếu thuốc:

— Không có chi cả, lời trẻ con thường thành thật và nhạy cảm.

— Thế ông có ghét trẻ con không?

— Nói ghét thì cũng không đúng lắm nhưng tôi thấy hình như thằng Xá lẫn Tiểu Lệ đều có vẻ hơi điên điên làm sao đấy. Giống lão giám đốc, cha chúng, chả khác tí nào. Tôi thật đau khổ, thật khó chịu cả ông giám đốc lẫn việc cô có những đứa con như vậy.

Lâm Tịnh Phu lặng tàn thuốc còn lại vào bình đựng tro, chàng cho tay vào túi quần, đôi mắt nóng bỏng vẫn không rời Hạ Chi. Hai người nhìn nhau không nói gì cả. Một lúc nàng nhẹ nhàng quay mặt đi, bước đến ngồi lên chiếc ghế cạnh đàn dương cầm, dờn nắp đàn ra nhưng vẫn không muốn đàn, hai bàn tay đặt trên thành gỗ.

Hạ Chi chợt linh cảm một điều gì sắp xảy ra, chàng nằng, đưa tờ giấy tên Châu, Thăng Xá, con

Tiểu Lệ đều không có mặt ở nhà cả, Hạ Chi sợ hãi, nằng ngại ngần chờ đợi, giọng run run:

— Mời ông về đi ạ.

Nghe câu nói của Hạ Chi, Lâm Tịnh Phu bỗng mỉm cười, chàng bước đến đứng phía sau lưng, đưa tay nắm lấy những ngón nõn nà trên thành đàn làm phát ra những âm thanh nhỏ nhỏ.

— Này Hạ Chi

Hạ Chi giật mình quay đầu lại. Không ngờ mà nàng vừa chạm đúng đôi môi của Lâm Tịnh Phu.

Đừng, đừng làm như thế!

Hạ Chi lánh vội gương mặt ra khỏi đôi môi, nàng gục đầu nhìn xuống nếp áo, lòng tự nhủ nếu không lánh xa, có lẽ không kềm chế nổi lòng mình.

— Đừng! Đừng làm như thế ạ.

Đã ba lần, Hạ Chi cự tuyệt bàn tay muốn nâng cằm nàng lên, Lâm Tịnh Phu chợt cúi xuống định hôn, ta ấn hình to lớn đè nặng trên vai nàng. Hạ Chi vội vàng né tránh. Thái độ của Hạ Chi khiến Lâm Tịnh Phu hồ thẹn, chàng quay mình đi về phía cửa:

— Bây giờ thì tôi mới biết, thì ra cô không ưa tôi.

Hạ Chi ngồi chết lặng, tôi đâu có ghét anh đâu, đó chẳng qua chỉ là một sự đùa cợt. Nàng vẫn ngồi đó chờ đợi nhưng Lâm Tịnh Phu nào hiểu được ý nàng.

Hạ Chi vẫn ngồi đấy, nàng không đưa Lâm Tịnh Phu ra cửa vì sợ như thế có thể giữ chàng ở lại, chậm rãi đưa tay lên sờ phần má mà Lâm Tịnh Phu ban nãy đã lướt nhẹ môi qua, nơi đây bây giờ cao quý như viên ngọc thạch, bất chợt lòng rộn rã niềm vui. Kết hôn đã sáu năm qua, đây là lần đầu tiên nàng để cho một gã đàn ông không phải là chồng mình hôn vào mặt, một cảm giác lạ lùng xâm chiếm. Tiếp tục ngồi trên ghế, những ngón tay trắng nõn đi động trên phím đàn. Bỗng nhạc ào tưởng khúc của Schubert. Với lòng vui rộn rã, Hạ Chi nhắm mắt lại, nàng như đắm chìm trong điệu nhạc êm ru.

Trong lúc đó, chuyện đã gì xảy đến với Tiểu Lệ, chắc hẳn Hạ Chi không biết đến, Bỗng dưng, một âm thanh chói tai vọng lại, một sợi giây đàn đã đứt. Chuyện xui xẻo đến ư?

— Ô! Đàn say mê quá vậy, đến đứt cả dây mà không hay!

Chồng nàng—Khởi Tào, đã trở về nhà lúc nào, Hạ Chi vẫn không biết, vẫn nực cười dịu dàng trên môi, Khởi Tào đang đứng sau lưng khiến Hạ Chi cảm thấy ngỡ ngàng:

— A! Anh về rồi đấy à?

Nàng không ngờ Khởi Tào lại về sớm như thế, vì theo đúng dự định mai chồng nàng mới về kia mà. Bất giác Hạ Chi đỏ mặt đứng dậy, thái độ thật dễ mến, có lẽ vì sự trở về Khởi Tào đã làm nàng sung sướng, ôm chầm lấy chồng, úp mặt vào chiếc ngực rộng để che dấu đi bao nhiêu sự xúc động vì Tịnh

Phu khi này. Khởi Tào có cảm giác lạ lùng về cử chỉ của vợ, vì từ lâu chàng chưa hề được nàng ôm chặt thế này.

— Ghét quá à, sao về lại im lìm đứng sau lưng người ta như vậy.

Khởi Tào vòng tay ôm lấy vợ, chàng nói:

— Trời nóng quá!

Khởi Tào là một học giả, tuy có vẻ hơi bất bình thường nhưng bản tánh không nóng nảy và là người chồng tốt, dễ tin. Mặt úp vào ngực chồng một lúc, Hạ Chi dần dần bình tĩnh trở lại. Nghĩ về trạng thái phản khởi khi này, nàng bỗng cảm thấy thật lạ lùng. lạ lùng đến độ giả tạo. Khởi Tào là người chồng tốt, Hạ Chi nghĩ, nàng yêu Khởi Tào, bất luận chàng là y sĩ hay chồng nàng, nàng kính trọng chàng lại chưa hề bất mãn chàng một điều nào cả. Thế tại sao nàng lại thích được kẻ cận đơn độc bên Lâm Tịnh Phu? Tại sao? Nàng cũng không biết và cảm thấy trong dòng máu của mình có chứa đựng yếu tố bội phản. Nghĩ đến lời nói của con khi này. «Nếu ai hiếp đáp mẹ, con sẽ mách bố cho xem». Hạ Chi bỗng giật mình Ngẩng đầu lên nhìn chồng, nàng hỏi:

— Sao, anh có mệt không?

Và nàng thầm mong Tiểu Lệ sẽ trở về thật trẻ.

— Hừ? Khởi Tào đưa tay vuốt lấy mái tóc của vợ như đang vỗ về đứa bé, chàng nghĩ thấy mùi thơm hong lên từ mái tóc đẹp. Tựa cằm lên mái tóc đưa mắt nhìn về phía chiếc bàn gỗ bất chợt nhìn thấy tách café và chiếc gạt tàn thuốc trên ấy, đem số tàn được tám mẫu chàng lạnh lùng đẩy vợ qua một bên khiến Hạ Chi hoảng hốt. Mất vẫn không rời mặt bàn. Khởi Tào hỏi:

— Sao Tiểu Lệ, thằng Xá và cô Châu đâu cả rồi?

Thái độ của Khởi Tào khiến Hạ Chi không dám thổ lộ việc Lâm Tịnh Phu lúc này vừa đến viếng.

— Cô Châu đi xem chớp bóng, thế Tiểu Lệ nó không có chơi ngoài trước nhà sao anh?

— Tôi không thấy.

Khởi Tào đưa đôi mắt dò xét ngay cả đứa con nhỏ nhưt là Tiểu Lệ cũng không có trong nhà. Không một ai còn lại. Thế vợ chàng đã làm điều gì với gã hút thuốc rồi đây? Khởi Tào không nói gì cả, chàng mong rằng Hạ Chi sẽ tự nguyện thổ lộ cho chàng biết người khách ấy là ai? Chàng đưa tay lên sờ nhẹ phỉm đàn.

Do mi Sol. Do mi Sol. Do mi Sol.

Bàn tay chàng lướt trên phỉm đàn, lập đi lập lại mãi những âm thanh quen thuộc đến phát chán. Thái độ không vui của chồng khiến Hạ Chi không dám mở miệng nói gì về Lâm Tịnh Phu cả.

Do mi Sol, Do mi Sol, Do mi Sol.

Bộp! Tiếng động thật lớn, Khởi Tào đóng mạnh nắp đàn lại. Hạ Chi đang dọn dẹp tách Café và gạt

tàn thuốc trên bàn vội quay người lại, bất chợt chạm phải tia mắt của Khởi Tào đang nhìn mình như một chấn động mạnh, nàng vội quay người đi bước ra khỏi phòng khách. Nhìn theo dáng vợ bước đến cửa. Khởi Tào thấy khó chịu về việc vợ chàng không nói cho chàng biết ai đã đến, chàng buột miệng:

— Nhà có khách đấy à?

Ai đến đây? Lâm Tịnh Phu hay Cao Mộc? Tại sao không có chàng ở nhà, mà lại tiếp khách trong phòng chẳng có một ai cả?

Cao Mộc là y sĩ sản khoa, làm việc tại y viện tổng hợp ở Chắp Quang là bạn đồng học của Khởi Tào thời đại học, lúc ấy hẳn đã từng nói với cha Hạ Chi xin cưới nàng về làm vợ, mà cha của Hạ Chi lúc đương thời đã nổi danh là «ông thần của môn nội khoa» là thầy học của cả hai người. Lúc ấy cha Hạ Chi đã nói với Cao Mộc:

— Tôi đã chọn được đối tượng cho Hạ Chi.

Cao Mộc lớn giọng:

— Ai vậy? Có phải tại Khởi Tào không? Nếu là hẳn thì tôi xin chịu, chờ nếu là một ai khác, thì đừng hòng tôi thua.

Việc này cả Cao Mộc và Hạ Chi đều có kể lại cho Khởi Tào nghe. Anh chàng Cao Mộc tướng tá đẹp trai, bản tính lại phóng khoáng tinh thoàng lại bất chợt từ Chắp Quang đến Khởi Xuyên, thăm Khởi Tào tại bệnh viện và hòng đùa:

— Bây giờ tao muốn dụ dỗ người đẹp của mày đây nè, được không?

Cao Mộc vẫn độc thân, nhưng với Khởi Tào chàng thấy cũng không đáng ngại lắm, vì bản tính của Cao Mộc lúc nào cũng xuê xoa phóng khoáng như thế và hình như hẳn không ý định quyến rũ Hạ Chi nữa. Cũng không hiểu tại vì sao, bỗng dưng Cao Mộc nghe lời khuyên của Viện cô Nhi, nhận lãnh một vai đứa con nuôi.

— Tôi tuy chưa cưới vợ, nhưng con thì nhiều lắm đấy nhé!

Sáng hôm nay tôi vừa thấy Cao Mộc ở Chắp Quang đây mà, vậy người khách này chắc là Lâm Tịnh Phu đây? Khởi Tào bỗng thấy không an tâm. Có chuyện gì xảy ra rồi hay sao mà vợ chàng chẳng dám thú thiệt người khách kia chính là Lâm Tịnh Phu? Khởi Tào có vẻ buồn. Chàng ngược mắt nhìn ra đám cây tùng ở ngoài cửa sổ.

Ồ, đúng rồi, cũng có thể là cô Thang Tử Thăng lắm, vì cô ta cũng hút thuốc vậy.

Thang Tử Thăng con gái nhà tư bản, bạn học xưa của Hạ Chi bây giờ đang làm giáo sư dạy võ.

Nhưng mà cô ta ít khi vào ngồi trong phòng khách làm mà? Khởi Tào lại băn khoăn.

Bên ngoài cửa, tiếng đùa giỡn của Thăng Xá và cô tớ gái tên Châu vọng vào, xem xong hát rồi đấy

Đ. ? Khởi Tạo ngẫm nghĩ, xong bước về phía phòng ngủ. Có lẽ Hạ Chi và con Châu đang ở trong nhà bếp còn thằng Xá đang nằm sấp trên ghế Salon trong phòng ngủ.

— Ông Ba về rồi đấy à ? Cho con làm lính Mỹ nghe cha.

— Tại sao ?

Vừa hỏi, Khởi Tạo vừa bước tới ngồi xuống bên cạnh con vừa hỏi.

— Vì làm lính Mỹ gờ lắm, có súng liên thanh bắn tạch tạch tạch... nè, bắn một hơi giết sạch cả quân địch. (1)

Khởi Tạo có vẻ không vui :

— Ô, có phải con vừa mới xem xong một phim chiến tranh ư ?

— Vâng, địch quân chết cả, nhưng mà cha ơi, chết là gì hở cha ? Thế chết đi rồi có động đậy lại được không ?

— Chết là không còn động đậy được nữa.

— Thế chích thuốc nhiều có động đậy được không ?

— Không, chích thuốc nhiều cũng thế, ăn cũng không được, nói không được nữa.

— Ô thế thì chết thật là chán, nhưng kẻ địch của mình thì có thể chết hết được hở cha. Nhưng mà kẻ địch là gì ?

— Kẻ địch là... phiên thật.

Trong cuộc đại chiến thứ hai Khởi Tạo đã từng đến Thiên Tân tại Trung Quốc giữ vai trò y sĩ trong ba tháng, nhưng sau đó vì bị chứng sưng màng phổi, nên chàng được gửi trả về Nhật. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi sống dưới quân y chàng vẫn không nhận thức rõ được thực trạng của chiến tranh, chỉ biết được nét đẹp tinh tú của các địa phương. Trong khoảng trời xanh đẹp ở các nơi đó, đôi lúc chàng đã thắc mắc không hiểu có thật sự chiến tranh đang tiếp diễn đó chăng ?

Chàng trở về Khởi Xuyến, bị máy bay Mỹ đến oanh tạc một hai lần gì đó rồi chiến tranh lại kết thúc. Do đó bản chất khi còn là học sinh trung học. Khởi Tạo đã là kẻ phản chiến, chàng không hề có một ý thù nghịch với bất kỳ quốc gia nào cả. Hôm nay thằng Xá lại đưa một câu hỏi về kẻ thù, chàng chỉ còn biết mở miệng mà không biết đáp sao cho xuôi xẻ.

— Ô. Kẻ địch là người không có ý tốt với mình đấy.

Khởi Tạo cố gắng giải thích cho con hiểu. Thằng Xá liền tưởng đến bé Lệ, dù hai đứa rất hòa thuận nhau.

— Thế bé Lệ có phải là kẻ thù không cha ?

— Không phải, bé Lệ là em của Xá, còn kẻ địch là người đáng ghét, đó là những người xấu.

— À ! Đúng rồi. Từ Lang là kẻ địch.

Thằng Xá đưa tên đứa bé lằng giềng ra. Khởi Tạo cười nói :

— Nói vậy. Thật khó quá, Từ Lang là bạn con chứ không phải là kẻ địch. Tóm lại kẻ địch là người không có tình cảm chi cả, là người xấu.

Thằng Xá chau đôi mày nhỏ, suy nghĩ một lúc hỏi :

— Người xấu ? Thế tại sao ta phải tốt ?

— Con có biết không. Thuở xưa có một người tên là Jésum, người ấy dạy ta phải đối đãi tử tế với kẻ địch.

Khởi Tạo bỗng nhớ đến câu «hãy yêu kẻ thù của người» đó là câu mà vị giáo sư khá kính của chàng, cha của Hạ Chi đã từ g nhắc nhở đến :

— «Anh bảo là tiếng Đức khó học, định bệnh cũng khó, nhưng theo tôi nghĩ trên đời không gì khó hơn học câu nói của Jésum : «Hãy yêu kẻ thù của người». Vì tất cả những việc trên, chỉ cần ta cố gắng một chút là học được ngay, nhưng bác ta yêu kẻ thù của ta. Thì tôi thấy rằng đó là một việc khó có thể làm được.

Cha của Hạ Chi, người từng được tặng danh «Ông Thần về Nội Khoa» là một người có nhân cách đáng kính. Vì thế câu nói đầy vẻ trịnh trọng này của ông không bao giờ phai mờ trong tim của Khởi Tạo.

Thằng Xá có vẻ ngờ ngác :

— Con không hiểu gì cả !

Bước về phía nhà bếp, hẩn sững nộ :

— Mẹ ơi, con muốn ăn.

Khởi Tạo nghĩ ngợi về danh từ kẻ địch, bỗng chàng liền tưởng ngay đến đôi mắt đẹp, một cách đáng ghét của Lâm Tịnh Phu, trong lòng bỗng hần lên một ý định giết chóc. Ban này, tại sao lại nói với thằng Xá «Kẻ địch là người không tốt đối với ta». Bây giờ nghĩ lại chàng thấy thật lạ lùng, không làm sao có thể hòa hợp một con người nghiêm nghị như chàng với một gã có vẻ ăn chơi như Lâm Tịnh Phu được, hẩn thật đáng ngại.

Nếu hôm nay tôi không có ở nhà. Hẩn và Hạ Chi đã xảy ra chuyện gì ? Tại sao Hạ Chi bỗng dưng ôm chặt lấy tôi ? Lúc xưa nàng chưa hề làm thế mà ? Một con người suốt ngày trầm lặng bên chiếc đàn piano. Tại sao hôm nay lại đàn hay quá thế ? Đàn đến đứt cả giấy ? Tại sao không cho tôi biết khách nào đã đến viếng ? Nhất định phải có chuyện gì xảy ra ? Giả sử nếu thật là Lâm Tịnh Phu thì... Khởi Tạo nghĩ : nhất định ta sẽ không tha thứ cho hẩn, tha thứ cho một người có thể đe dọa đời sống của ta.

Khởi Tạo vừa đi vừa nghĩ, lên lầu bước vào phòng sách. Đứng ra lúc này khi nói với thằng Xá ta phải bảo là : Kẻ thù ta không phải là đối tượng cho ta thương yêu, mà là đối tượng cho một trận ẩu đả mới đúng.

(CÒN NỮA)

CHÚ THÍCH :

(1) Chuyện xảy ra thời Nhật bị quân đội Mỹ chiếm đóng.

Dưới mắt nhà báo khi ông Kít tới Sài Gòn

(TIẾP THEO TRANG 21)

an ATV trước khi vào dinh Độc Lập hội đàm với Tổng Thống. ATV nói với Kissinger :

— Tôi không biết chuyển này ông đi Đông Kinh rồi có lên ra Hà Nội trực tiếp mật đàm với Bie Việt không ? Nếu có, ông Cố vấn nên tìm 1 người Việt Nam làm cố vấn cho ông trong việc mật cả với Bắc Việt. Vì ông không thể nào hiểu nổi cái tinh thần Á Đông, đặc biệt là cái tinh thần dân Bắc Một đặc điểm của tinh thần đó trong mọi dịch vụ mua bán, điều đình, là nói «thách» một cách kinh khủng ngoài sức tưởng tượng, còn người Hoa Kỳ thì chỉ biết mua bán theo giá nhất định. Tôi xin kể ông cố vấn nghe câu chuyện dưới đây :

Khi còn là học trò, có lần tôi đã đi mua 1 cái nón. Thực giá cái nón chỉ vào khoảng 3 đồng vậy mà bà già bán hàng đòi 30 đồng. Tôi sợ quá không dám trả giá sắp sửa bỏ đi thì bà già sừng sộ nắm tay tôi lại quát : « Tôi chưa bán mở hàng, tại sao lại hỏi mua rồi không trả giá ? » Tôi rút rờ trả lời : « Bà nó cao quá tôi không dám trả giá ». Thì bà già lại sừng sộ : « thì cứ trả giá coi xem nào ». ATV không biết trả giá bao nhiêu, chẳng nhẽ bà già đòi 30đ mà mà mình trả 3đ thì ngược miệng. Tôi đành áp úng, sợ sệt trả 5đ. Bà già bèn nổi cơn lôi đình như muốn xé xác tôi : « Cái nón thế này mà cậu trả 5 đ ? Cậu định rờn với tôi thì cậu cho tôi biết ». Ao Thả Vịt khổ sở phân bua : « Tôi đâu dám rờn với bà, tôi định mua thực, nhưng tôi chỉ có 10đ ». Bà già vẫn sừng sộ : « Vậy thì đưa 10đ đây bà vừa bán, vừa bỏ thì cho cái nón. Đó là bà thương học trò nghèo đó nghe con ». ATV xot xa trả tiền, lùi thủi lấy mũ giận mình bị hờ 7đ mà còn mang tiếng ăn xin, bực khái cái tinh thần nói «thách» của người dân BV là như rứa. Các ông trùm CSBV là

những ông vua nói «thách» chết đến đít họ vẫn ngạo có lớn tiếng đòi hỏi những điều vô lý nhất. Đó là những Vi tiều Bảo của thời đại và Vi tiều Bảo đã nó 1 câu hát hủ, trong cuộc điều đình ngưng chiến với Nga La Tư : «Mình muốn sống ở dưới đất thì phải đòi lên trên trời để rồi họ hạ xuống đất là vừa». Còn người Hoa Kỳ thì ngay thơ, luôn luôn tuyên bố sẵn sàng nhượng bộ. Điều đình mà chưa chỉ đã tuyên bố nhượng bộ thì còn nước nọ gì nữa, đối phương sẽ được đảng chân lên đang đầu sẽ đòi thành lập Chính Phủ liên hiệp ở Hoa Kỳ để Bie Việt tham gia cũng chưa biết chừng.

Kissinger nghe ATV nói, có vẻ đắm chìm suy nghĩ trước khi đề nghị với ATV : «Vậy thì tại sao thầy lại không làm cố vấn cho học trò thân yêu của thầy».

Thế là ATV trở thành Cố vấn của ông Cố vấn Kissinger.

(ST ngày 19-8-72)
CẬU HAI NƯỚC NÓNG



Hộp thư tòa soạn

Tòa soạn ĐỜI đã nhận được thư và bài của Hồ g Thanh Hiệp (Nha Trang) Thu Quế (Ban mề Thuột) Mai Duyên Cầm (Tây Ninh) Thục Ái (Gò Công) Kiều Phạm Kim Cương (Nha Trang) Lê Minh Liệt (Bạc Liêu) Yên Lữ (Cam Ranh) Trần Ngọc Kim (Phan Thiết) Hồ Tà Dôn (Phan Thiết) Phan Lê Văn (KBC 3351) Dạ Huyền (KBC 4820) Nguyễn Đôn Mẫn (Saigon) Hoàng Minh Viên — Trần Mộng Hoàng (Đồng Tâm) Trình Toàn (Đà Nẵng) Võ Phong Vân (Vĩnh Bình) Đặng Trùng Tu (Vĩnh Bình) Ngô Mộng Quyên (Huế) Dạ Huyền (KBC 4820) Đức Long (KBC 4652) Huỳnh Văn Hòa (BMT) Nguyễn Minh Thủy (Đức Thanh — Sadéc) Khuê Việt Trương (Nha Trang) Đào Văn Chung (KBC 6897) Võ trường Sơn (KBC 4035) Trần Nguyên (Phan Rang) Mai Quế Phương (KBC 3537) Trần Hoàng Vy, Phạm Trích Tiên.

THU QUẾ (Phạm Thuận) : Bị bắt một ngày trước hôm cưới vợ xin cho anh em biết rồi sau đó có kịp lấy vợ không ?

MAI DUYÊN CẦM : Ngoài thi ca xin bạn cộng tác với ĐỜI, gửi cho những phóng sự ngắn về các vấn đề địa phương.

THỤC ÁI (Gò Công) xin bạn gửi cho bài khác, về thơ xin đề cho Đ. Q. Toàn.

HỒ TÀ DÔN Những bài thơ bốn câu đăng ký trước rất hay. Hai chữ cuối trong 4 câu thơ bị in sai là do lỗi của ĐQT, xin tha thứ. Xin cho địa chỉ riêng. ĐQT có liên hệ với 2 câu thơ bạn nói.

CÔ PHẠM KIM QUYÊN — (Mỹ Tho) Tr. U. Trần Văn Tạo mà cô hỏi trong thư chính là Tạo Đà Nẵng đã một thời ở Mỹ Tho như cô cho biết. Kinh. (PNN).

NGUYỄN ĐÔN Mẫn : Đang đọc bài của bạn.



CẠC SĨ

Tiếng hét bồ đề

Từ Bồ Đề Đạt Ma xuống tới Huệ Năng, Thiền phái truyền quá sáu vị tổ cả thấy. Vị tổ thứ sáu — Lục Tổ Huệ Năng — cương quyết không biết chữ tròn đời. Thuở còn là một môn nhân nghe thầy giáo — thọ là Thần Tú làm bài kệ ngộ thiền rằng :

«Thân ta cây Bồ đề
Tâm ta như gương kia
Tu học giữ gương sáng
Kẻo bụi phủ còn chi.»

Huệ Năng bèn nhờ quan Biệt giá Trương Nhật Dụng ghi cho bài kệ đáp ý của mình :

«Bồ Đề vốn chẳng có
Gương sáng cũng hư vô
Vạn pháp đều như rữa
Hối bụi phủ nơi mô ?»

Chính vì bài kệ chứng tỏ lòng ngộ đạo này mà Ngũ tổ Hoàng Nhân truyền y bát cho Huệ Năng. Sau này «Pháp Bảo Đàn Kinh» của Lục Tổ Huệ Năng cũng là do Người đọc cho đệ tử chép.

Là môn nhân gánh nước, bồng củi, rồi ngộ đạo, rồi thành vị tổ thứ sáu Thiền Môn, rồi đọc Kinh Pháp Bảo Đàn cho đệ tử chép, tất cả đều nhẹ nhàng, chẳng có gì là quan trọng hóa. Đúng là nếp sống buông xả, chân thật, mệnh mỏng hồn nhiên của Thiền. Ai mà quật ngã được... mặt đất ? Ai mà bỏ tù được khí trời ? Danh vọng không màng, danh vọng quẳng đi, nhưng danh vọng còn mãi với đất trời.

xxX

Lịch sử Ấn Độ vào thời đế quốc Mông Cổ có đại vương Akbar cũng

là một đấng minh quân cương quyết không biết chữ đến trọn đời. Lúc còn trẻ tuổi thì chỉ thích đi săn sư tử, săn cọp, trị voi dữ, diệt giặc. Tới tuổi chín chắn ông mới thấy cái lợi của đọc sách, nhưng vì mù chữ nên phải nhờ người ta đọc cho nghe, có khi hàng giờ liền tiếp, kể cả những sách thật trừu tượng khó hiểu. Nhờ vậy ông thành một nhà bác học không biết chữ, yêu văn chương, nghệ thuật và tặng những số tiền rất lớn để khuyến khích những ngành đó.

Điểm dị biệt giữa đại vương Akbar với Lục Tổ Huệ Năng là lòng dục vọng. Trăng khuyết rồi tròn, non nước đầy vơi, cuộc đời khổ ải, căn nguyên tự tham vọng mà ra.

Nhà vua nắm trong tay cả ba quyền âm lao phải theo lao, nhà vua phải bỏ ra nhiều thì giờ mà phân xử mọi việc.

Nhà vua cầm đầu một đế quốc rộng lớn và hùng mạnh như vậy, mà thần dân chia rẽ vì tôn giáo sao được ! Akbar bèn thành lập Tôn Giáo Hợp Nhất, tự đảm trách chức giáo chủ tối cao, không khi nào làm lẫn, hy vọng toàn dân Ấn cùng thờ một Thượng Đế, cùng coi nhau như anh em.

Nhưng tham vọng mình khư khư ôm lấy càng lớn, cái bóng của khổ đau đổ xuống càng mệnh mệnh đen ngòm. Ông bị con phản bội, ông chết vì bệnh lỵ, và cũng có thể là vị bị con đầu độc. Vị «Giáo Chủ Tối Cao» của «Tôn Giáo Hợp Nhất» và đồng thời cũng là

vị đại vương của một đế quốc rộng lớn hùng mạnh, mà khi chế không được một giáo phái nào tụng cho một câu kinh, câu kệ. Thực đáng buồn cho ông vua công bằng nhất, minh triết nhất của Châu Á.

Ấy đại vương Akbar là đấng quân vương hiền minh nhất Châu Á mà chỉ vì lòng còn quá hệ lụy với danh vọng nên sống vất vả, chết vất vả như vậy. Huống chi những kẻ chỉ có một lòng tham vọng mà không có một tâm hồn hiền minh !

xxX

Các tôi dùng trực giác mà nghĩ thì quả thực Võ Nguyên Giáp và quan thầy Nga Sô của y cùng nhau bố trí sẵn cuộc tổng tấn công ngày 30-3-72. Quân trang, quân cụ Nga đổ vào Bắc Việt thật ề hề, thật tràn trề, thật thừa mứa trước ngày đó. Đây cốt tham vọng của Giáp vốn vẫn căng, Nga vận cho càng thêm. Rồi cuộc tổng tấn công ngày 30-3 bùng nổ. Cả Nga Sô lẫn Giáp đều tin tưởng là sẽ biến cuộc gặp gỡ Mạc Tư Khoa thành một Hội Nghị Genève thứ hai, C.S đón thêm một phần đất nữa của miền Nam (đến đèo Hải Vân chẳng ?) VNCH và Đồng Minh phải nhận một cuộc ngưng bắn tại chỗ và lập tại Huế một chính phủ lâm thời do Thị Bình cầm đầu.

Giấc kẻ vàng chỉ lộng lẫy trong mộng và võ thành hư vô như bọt sả phồng.

Trước hết là một bối cảnh rộng lớn, Cộng sản Bắc Việt gieo gió từ hai mươi năm nay, bây giờ đã

đến ngày gặt bão. Hai mươi năm giờ cầm cui xây dựng miền Bắc, tận tình phá hoại miền Nam. Bây giờ thì bom Mỹ làm cỏ danh rục rế các lãnh tụ miền Bắc mở mắt tỉnh ngộ : khi mà mình xây dựng thì cũng nên kính trọng những công trình xây dựng của người khác. Làm sao một kẻ chuyên đi phá hoại lại có thể an hưởng công trình xây dựng của riêng mình ?

Dẫu đồ bìm leo ! Hãy nhìn cảnh Giáp tàn lụi và chết trong cô đơn, tội nghiệp biết chừng nào. (Cổ nhiên là Giáp được coi như chết rồi.)

Cô độc với quan thầy Nga Sô ! Giá như Giáp thắng vinh quang sau tổng tấn công 30-3 thì quan thầy sẽ o bế Giáp lên mây xanh, nhưng vì Giáp thất bại, nên chính tờ Pravda của Nga đã nêu đích danh Giáp ra chê trách là nường gần hết số xe tăng Nga viện trợ.

Cô độc với các đồng chí trong nước ! Giá như Giáp thắng sau cuộc tổng tấn công 30-3 đảng Cộng sản BV sẽ chiêu hồn cả hai triệu vừa lính vừa thường dân nạn nhân chiến cuộc của cả hai miền để nói cho đám linh hồn đó biết là Đảng luôn luôn đứng bởi vậy dù trót chết họ cũng chẳng nên oán hận nữa. Còn những đồng chí đang sống nhầu nhở kia chắc sẽ mang ơn Giáp đã củng cố nội bộ đáng cho thêm muôn phần tốt đẹp. Khốn nỗi Giáp thất bại tan hoang ở miền Nam và bị phá hoại tan hoang tại khắp miền Bắc, nên Giáp đánh chết đang chết cay đắng giờ đầu chịu trận.

Trường Chinh đã lên ngôi điều khiển chống 4 mặt trận thứ tự như sau : chống gián điệp và phản cách mạng, chống mậu dịch tư doanh, chống tri thức tiểu tư sản, chống đế quốc. Tức là nội thù nặng hơn ngoại địch.

Chúng ta có thể tưởng tượng lời Trường Chinh nói với Giáp vào dịp này :

«Này chú Giáp, xưa bên Ấn Độ có vua Ashoka lập một khám đường gọi là «Địa ngục của Ashoka» dùng đủ các cực hình có thể tưởng tượng được để tra tấn, trừng trị tội nhân. Nhà

vua lại ra lệnh rằng kẻ nào đã vô trại giam đó thì đừng để cho ra mà còn sống. Có một vị thánh tăng bị bắt, bị liệng vào vạc dầu mà không chết, Ashoka được nhìn tận mắt hiện tượng dị kỳ đó. Viên cai ngục hỏi Ashoka rằng theo lệnh của nhà vua không kẻ nào được ra khỏi ngục mà còn sống, như vậy phải tính làm sao bây giờ ? Ashoka bèn gặt đầu ưng ý bảo liệng chính viên cai ngục vào vạc dầu. Chú vẫn nói là với chủ lịch sử có thể đi thành một vòng tròn để chú làm thêm một Điện Biên Phủ thứ hai nữa. Địa điểm nào đã bị pháo của chú quây tròn tại thì địa điểm đó lập tức là «Địa Ngục của Võ Nguyên Giáp», và tất nhiên không một kẻ nào ở trong «Địa Ngục của Võ Nguyên Giáp» mà lại hiện ngang đi ra cho được. Chú đã rảnh tay thực hiện ba địa ngục Điện-Biên-Phủ mới ở Quảng Trị, Kontum và An Lộc. thì nay tại cả ba địa ngục đó đối phương đã tuần tự hóa giải được pháo của chú để nằng và gió trở lại như cũ. Như vậy thì tôi đành là Ashoka hạ lệnh ném chú là cai ngục vào vạc dầu vậy.»

Ồi, Giáp hiện cô đơn giữa chính các đồng chí của mình biết chừng nào.

Cũng có thể vào giờ phút này Giáp mới đón ngộ mà nhìn rõ những khúc mắc lịch sử của... «cuộc cách mạng thế giới». Nào là chuyện xua Kruscev đã triệt hạ bộ ba Malenkov, Ksganovitch, Molotov bằng cách nhờ vào tay bộ trưởng Quốc Phòng là thống chế Zhukov. Và tháng sau khi Krushev đã nắm được chính quyền bèn hạ lệnh cất chức Zhukov khi vị thống chế này vừa chân ướt chân ráo từ Nam Tư về tới phi trường Mạc Tư Khoa. Nào là chuyện gần đây phe thân Nga Lưu Thiệu Kỳ khôn khéo vịn cớ chiến dịch «bước nhảy vọt vĩ đại» của Mao thất bại dự định lật đổ Mao, thì Mao đã khôn khéo dùng áp lực đảng triệt hạ Bành Đức Hoài trước, rồi đưa Lâm Bưu lên Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng, rồi lại nâng Bưu lên chức Phó chủ tịch Đảng rồi dùng Bưu phát động cuộc cách mạng văn hóa để hoàn toàn đè bẹp phe Lưu Thiệu Kỳ. Bưu lên tột đỉnh vinh sang, được chọn

làm kế thừa kế Mao, nhưng rồi đánh đùng một cái Bưu bỗng bị lật trần vạch mặt là kẻ tham quyền cố vị phản đảng phản bội đường lối vô sản quốc tế chân chính Và Bưu đã bỏ mạng trong chiếc Trident rơi ở Ngoại Mông ngày 13-9-71. Chỗ mà thật, ôm tham vọng là ôm lấy nghiệp chương cá lớn nuốt cá bé, và sa vào vũng lầy muôn đời của «Chim bay đã hết, cung tốt cất đi, thỏ lanh chết rồi chỗ săn phải giết».

Ồi nỗi cô đơn của Giáp hiện như vậy đó, thật tội nghiệp. Nhưng mình làm mình chịu kêu mà ai thương ?

xxX

Bài này Các tôi viết như một bài ai điều cho Giáp và cũng đồng thời là tiếng hét bỏ đê cực lớn để tất cả những ai còn là nạn nhân u mê của tham vọng hãy kịp thời «đón ngộ» mà noi gương thánh nhân, tránh vết xe đổ của ác nhân. Mô Phật !

CẠC SĨ

(1) — Xin đọc Will Durant, Lịch Sử Văn Minh Ấn Độ, Nguyễn Hiến Lê dịch (Saigon — Lá Bối, 1971), trang 175—192.

Thuốc sáu răng Việt Nam hiệu

Nam Ký

(của giòng họ Nguyễn Quang ở Bắc Việt)

KIỆN TOÀN BỘ RĂNG,
CHỐNG HỌA MẮT RĂNG !
(Biện pháp trị sáu răng thời Lý ở Việt Nam)

Có bán nhiều nơi ở Hải ngoại do của giòng họ cũng được kế nghiệp Gia truyền, phát hành tại các quốc gia cư trú Hải Ngoại.

TẠI NỘI QUỐC VN : Nam Ký : 1083 A Đ.L. Hậu Giang và 270 Rạch Cát (An Dương Vương). Cửa Hậu Giang Rạch Cát (Cây sừng SHELL Ngã Mũi tàu, Phú Lâm) Chợ Lớn, quận 6 Sg—thờ từ bưu phiếu mua thuốc để tên ông Quang Tỉnh.



NHỮNG NĂM MỜ CỘNG QUÂN

(di cảo)

trời không muốn thấy ngày mai sáng
nên gió dịu hiu thời nhớ rừng
này « mã vi xi » dần cỏ rỗi
thanh bình đâu thấy chỉ phôi xương

bước tiến quân còn bao lặn đạn
nỗi buồn nung nấu cháy tâm can
đã mấy năm dài đi đánh trận
đời còn cho lại kiếp lang thang
lòng ta mây khói chiều mưa xám
mưa cắt ta thành những sợi đau
mưa phủ cây rừng thương chiếc lá
thương đời chưa bỏ nghiệp binh đao

ai hát nghêu ngao đường quốc lộ
trời chiều nghe sứ g vọng ngang tai
xui ta một kẻ hồn chinh chiến
một kẻ giang hồ chợt thấy say

LÂM HẢO DŨNG
(căn cứ hỏa lực 41 ngày 15-6-72)

BÔNG HOA TRẮNG CHO Ý NHI

ta muốn về nhưng ngại rừng chần lối
đời Chư Pao sương khói dựng muôn hàng
buổi đưa ta người che tay rất vội
nên mắt người là cả một trời hoang

chiều ở đây chiều buồn hơn tiếng khóc
ta đưa tay ngắt mấy đợt đan rừng
mưa ướt lá như lòng ta đã ướt
ôm súng sầu gõ nhịp dưới trời sương.

nghêu ngao ta hát bài lính thú
lính thú đời nay lính thú xưa
bóng ai chấp chới trên sườn vắng
giục bước quân về lạnh dưới mưa

chiều ở đây chiều buồn hơn tiếng khóc
đời Chư Pao ngút dãy lửa cầm hồn
bên xác chết một loài hoa đã mọc
ta thần thờ đạo mắt dưới khe truông

LÊ SA

MƯA QUA VÙNG KỶ NIỆM

— tặng TRƯƠNG MINH NGỌC

bong bóng vỡ toang bên mái hiên
nước rẽ ngàn cao chảy mọi miền
cơn mưa về đậu trên lô cốt
phiên gác chiều nay buồn vô biên

mây xám dùa qnang trời chiều nay
bay bay giăng mắc hạt mưa bay
mưa qua cho mái đời xa xứ
ta tắm hồn đau theo luống dài

như rất nhớ về những chuyến mưa
mưa qua phố thị thuở xa xưa
áo em mỏng quá thương da thịt
tóc lộng chiều thu nhớ chẳng vừa

chiều nao mưa đậu mãi trên sông
mưa bay dàu dặt tự cõi lòng
em sang sông dề mưa về mãi
ta đứng bên này lạnh mắt trông

đời ta buồn lắm gió mưa ơi !
chiều nay hơi thở bỗng thua đời
ta ngồi nhìn mãi trời hư động
hồn soái cảnh chìm mưa tả tơi

LƯƠNG HỮU CHÍNH
Kabêcê 4224

MƯA CÓ LÀM ƯỚT ÁO EM

— viết cho người tôi yêu

mưa đã về với thành phố
mưa về đường Phan Đình Phùng
buổi chiều em đến trường học
mưa có làm ướt áo em không ?

nhớ ngày anh xa thành phố
buổi chiều trời mưa thật dày
màu trời đen — anh thấy lạnh
ngang cửa nhà em nước mưa cay !

chiếc xe đi đường trơn ướt
như chuyện tình của chúng ta
chuyện tình học trò thơ mộng
em có buồn như anh cách xa !?

4 năm anh đi làm lính
4 mùa mưa tới thật dày
chiều nào trong doanh trại vắng
rượu thật đầy anh uống thật say !

rồi bóng em qua ly rượu
đôi mắt màu đen thật buồn
đôi môi thắm hồng khép lại
không nụ cười cho xa cách nhớ thương !

anh uống đầy ly rượu
anh tìm hình em trong ly
màu lá ve hồng em gái
bọt lá ve cay ướt đầy mi !

chiều nay mưa về thành phố
mưa về đường Phan Đình Phùng
buổi chiều em đến trường học
mưa có làm ướt áo em không !?

THY LAN THẢO
KBC 3784

NÓI VỚI ĐÀN EM THƠ

Cho tất cả đàn em VN. Riêng
cho Cu Miêng, Hải, Dự, Tri...
đang ở những trại tạm cư

mùa hạ đã qua rồi sao
mới hôm kia ta còn nghe nắng gọi
nắng thủy tinh trên đầu những ngọn cau
thế là hết bé thơ còn gì đợi
khi con tàu không bến, biết về đâu ?

em vẫn nhớ, trường xưa mong trở lại
như ngày đầu sách vở nặng đôi tay
thu vội đến em buồn chân chim sả
mắt nhạt màu, như màu phượng nhạt phai

ta nửa đời, tóc xanh chừ điểm bạc
em đã buồn ta biết cười với ai
như tuổi em, ngày xưa, ta ngơ ngác
mộng huy hoàng, ngà ngọc nét thơ ngây
như tuổi em, giấc vàng ta khao khát
em bây giờ, man mác một trời mây !

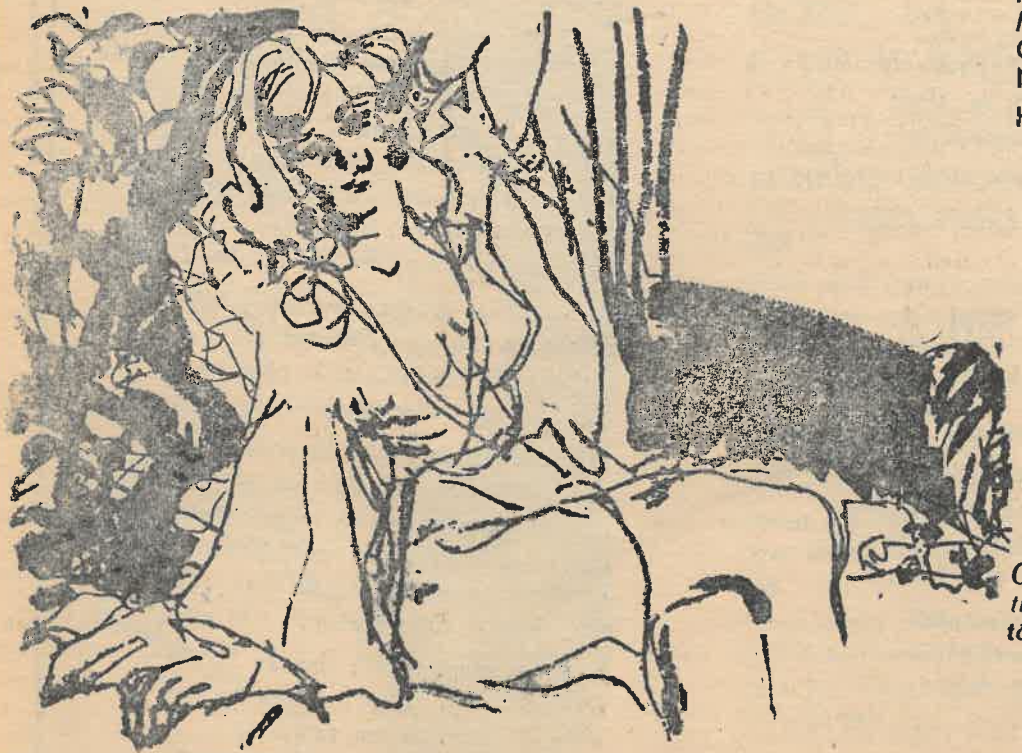
ta nhìn em mà hồn ta run rẩy
rồi cuối cùng, im lặng, rượu ta say
rồi cuối cùng, ôm em, ta vội vã
đôi tay gầy quờ quạng đề em bay !
ta đã một tuổi đời chông chắt mãi
phương trời nào, mai đến, em có hay ?

ta vẫn gọi mùa hè là xuân thắm
khi phượng hồng rung nắng, ta ngắt ngây
ngày bây giờ thắm thía kiếp lưu đày
mùa xuân chẳng về hong tóc rồi !

em với ta, ngày-nối-ngày-trời-nổi
về quê hương, bước mỗi quá xa xôi
ngàn cây xanh, chiều nay, mùa thu tới
lá rụng vàng còn lại những cành tơ
niên học mới bầy chim non náo nức
ta ghen ngào nhìn em đi bơ vơ

TRÌNH TOÀN
Saigon, hết hè 72





nguyên bản THE
MAN WITHIN của
GRAHAM GREE -
NE—bản Việt văn
HOÀNGHẢITHỦY

Có một người khác
trong tôi: hồn giận
tôi.

Sir THOMAS
BROWNE

NGƯỜI BÊN TRONG

PHẦN MỘT

MỘT

Chàng lên tới đỉnh đồi khi những tia sáng cuối cùng của ngày bắt đầu tắt và gần như kêu lên thành tiếng vì mừng khi nhìn thấy cánh rừng bên dưới. Chàng muốn quăng mình lên thảm cỏ gần viền bìa rừng và nằm sấp trên đó và nhìn ngắm bóng tối của khu rừng, bình an che chở mà chàng gần như không còn hy vọng nhìn thấy. Cái có được nằm xuống chàng mới có thể làm dịu cảm giác đau nhói ở mạng sườn, cảm giác đau tăng trưởng với mỗi bước chân khi chàng chạy loạng choạng xuống chân đồi. Gió biển lạnh thổi vào mặt chàng từ nửa tiền gồng hồ nay bỗng biến mất, thay vào đó là làn không khí ấm chạm nhẹ vào má chàng khi chàng chạy xuống khoảng thấp dưới chân trời này. Khu rừng như một cánh cửa lớn xoay trên trục cửa vĩ đại, bóng tối chuyển động tiến dần tới chàng và cổ dưới chân chàng biến dần từ màu vàng sang xanh sẫm, tới tím rồi sau cùng, thành màu sẫm đen. Và đêm tới.

Một hàng rào cây dựng đứng lên trước mắt chàng ở một khoảng cách chừng hai thước. Những cảm quan hỗn độn, một mối của chàng ghi nhận mùi lá sim rơi từ mùa sim trước ướt nước mưa của những cơn mưa qua. Trong một khoảnh khắc, mùi vị của lá rừng bao trùm lấy chàng và gây cho chàng ý muốn dừng lại nghỉ ở đó. Cỏ mọc cao hơn trước khi chàng tới hàng cây. Ngay sau đó chàng đang đi trên một lối mòn. Chân chàng biết đó là lối mòn hơn là trí óc chàng. Những bước chân di chuyển chậm và vụng lúc thì trên những vũng bùn giữa con đường, lúc thì trên riềm cỏ ở hai bên đường. Tâm trí chàng hỗn độn những mùi vị, những âm thanh, tiếng rì rào xa của biển, tiếng sỏi đá xào xạc dưới bước chân còn vang lại bên tai, mùi lá ẩm, mùi rêu ướt, vị mặn của muối trong gió biển vừa bỏ lại trên đỉnh đồi, tiếng nói, và những tiếng bước chân tưởng tượng. Những cái đó va chạm nhau trong tiềm thức chàng nhưng mơ hồ vì cơn mệt và nỗi sợ hãi trong chàng.

Nỗi sợ trong óc chàng trẻ tuổi cho chàng biết con đường này đầy nguy hiểm. Chàng thì thầm thành tiếng trên vành môi khô: «Nguy hiểm...nguy

hiểm rất nguy hiểm...» Rồi tưởng như đó là tiếng nói của kẻ nào khác đi trên con đường sau lưng chàng, chàng hoảng hốt lần vào hàng cây. Những cành sim chọc vào người chàng như muốn ôm giữ chàng lại đó, những gai nhọn xuyên vào áo chàng như những ngón tay của một cô gái chơi trong một quán rượu đồng người. Chàng không để ý vấp chúi sâu nữa vào bụi cây. Những ngón tay trở thành giận dữ, chúng thọc mạnh những móng tay sắc vào má chàng: «Anh là ai? Anh là ai mới được chứ? Anh tưởng anh bánh lắm hả? » Chàng nghe được tiếng nói, the the và lắt lẩn.

Nàng có khuôn mặt khá xinh và nước da trắng: «Hôm khác...» Chàng nói, bởi vì chàng không thể ở được. Chàng phải rời thị trấn ngay lúc đó. Cành cây cuối cùng gãy, phát ra một tiếng nhẹ và bóng tối đen hơn vì giờ đây chàng đã vào dưới những thân cây lớn của khu rừng. Qua vòm lá trên đầu, năm bảy ngôi sao đột sáng lấp lánh.

Chàng va mạnh vào một thân cây và ôm lấy cây, dựa vào thân cây một lúc cho hai chân đỡ mỏi. Khi bớt chịu sức nặng của cả thân thể đè lên, hai chân chàng còn đau nhức hơn nữa. Chàng cố gắng tỉnh lại để nhớ rằng hiện chàng không còn ở trong thị trấn Shoreham nữa, chàng đang ở trong rừng cây. Chàng có bị đuổi theo không? Chàng lắng nghe, cả tâm trí lẫn thể xác chờ đợi chỉ nghe thấy im lặng. Chỉ có im lặng. Trên khoảng đường vừa qua, có lúc nào chàng bị đuổi theo không? Chàng nhìn thấy Carlyon trong quán rượu ở khu Sussex, nhưng chỉ là nhìn thấy Carlyon hiện lên trong tấm kiếng trên đầu cô gái điếm. Carlyon đứng nghiêng không nhìn hẳn vào gương và đang gọi ly rượu. Trừ phi Carlyon trông thấy chàng đi khỏi quán rượu, chàng vẫn chưa nguy. Chàng thật ngu dại khi vội vã và đột ngột bước ra khỏi quán rượu như thế. Lẽ ra chàng phải thận nhiên đi ra, đem theo cô gái điếm ấy với chàng.

Ngu, ngu, ngu... tiếng nói dờn trong óc chàng, nhắc lại nhưng vô nghĩa như một tiếng được nhc thầm khi người ta sắp ngủ thiếp. Hai mắt chàng nhắm lại, rồi choàng bật mở lớn khi một cành khô gãy ngay dưới chân chàng. Lẽ ra lúc này chàng có thể nằm trong một cái giường êm ấm giường càng ấm khi có một người đàn bà nằm cùng. Nàng khá xinh và khá sạch sẽ. Da trắng. Chàng không nghĩ rằng đứng ôm lấy thân cây như thế, chàng có lúc chợp ngủ. Nhưng hai phút sau, chàng choàng dậy, cảm thấy lạnh. Trong giây phút ngủ ngất ngẩn ngủ ấy, chàng mơ đang đứng trong quán rượu, nhìn vào tấm kiếng và thấy khuôn mặt của Carlyon. Trong mơ, chàng thấy khuôn mặt đó quay lại. Nhưng phải chăng cảnh đó chỉ là cảnh trong mơ?? Sự thật lúc đó Carlyon có bắt đầu quay mặt lại nhìn chàng hay không? Chàng không thể dừng lại ở đây, chàng lại chạy, loạng choạng vì vấp phải những rễ cây.

Nhưng chàng mệt, mệt, mệt. Cổ tay chàng nhức, cả người chàng mỏi và ướt, mặt xây xước vì những

cành gai chạm mạnh ở hàng rào. Nếu Carlyon hiện ra lúc này, chàng có thể quí gỏi xuống và khóc. Có thể Carlyon sẽ không làm gì hết. Carlyon là một người hào hiệp, như chàng vậy. Và người ta lúc nào cũng có thể trông cậy ở bản chất khôi hài của Carlyon: «Kia bạn Carlyon...Hình như hơi lâu rồi chúng mình không gặp nhau. Bạn đã biết chuyện này chưa?? Carlyon, Carlyon, Carlyon...» — «Ở đó sẽ chỉ có tiếng khóc và tiếng nghiêng răng...» — «Sao dám dấy con tôi những chuyện ngớ ngẩn ấy...?». Cha chàng giận dữ đánh nẹ chàng. Ông già chàng lúc nào cũng nói «con tôi», như ông hoàn toàn một mình sinh ra chàng, bà mẹ chàng không hề mang nặng đẻ đau vậy. Ông già đạo đức giả thô bạo. «Xin Chúa cho con một con gấu...». Ngày còn nhỏ chàng từng cầu nguyện như thế. Chàng không muốn có một con chó con, vì phải chăm nó, săn sóc nó. «Mình có ngắt đi không đây??» Chàng tự hỏi. Khu rừng này ở đây làm gì? Tại sao lại là một khu rừng? Phải có một mục phủ thủy trong đó. Trong những chuyện nhĩ đồng ngày xưa chàng đọc, những mục phủ thủy ở trong rừng có tên là Hansel và Gretel. Căn nhà giữa rừng trong truyện nhĩ đồng được làm toàn bằng kẹo bánh, «Mình đói quá» chàng nói to lên «...Mình không chờ Gretel được...». Nhưng trong thâm tâm, chàng biết cuộc đời này không có Gre el. Chàng đã tin tưởng là cuộc đời có Gretel trong một buổi chiều xuân xưa, dưới bầu trời lãng đãng mây hồng. Sau đó nhiều lần chàng đi lên những cầu thang nhỏ hẹp để tới những căn phòng cũng nhỏ hẹp có những chiếc giường xinh xinh mềm gối bệ bộn để rồi lại đi trở xuống, thất vọng vì không tìm thấy Gretel ở đấy. Cuộc đời kỳ biết là chừng nào. Và bây giờ là cánh rừng này.. Chàng nhìn thấy một ánh lửa chấp chờn ở trước mặt, như ở một khoảng xa vô kể. Và chàng lại bắt đầu chạy, chợt nhớ rằng Carlyon có thể đang ở đâu đó trong vùng bóng tối sau lưng chàng. Chàng phải tiến tới, phải đi mãi, đi mãi. Hai chân chàng lão đảo. Mỗi bước chân ấy phát ra một tia nhức từ cánh tay chàng lên tới bắp vai, khởi nguyên từ cổ tay bị trật của chàng. Nhưng những bước chân lão đảo ấy không đưa chàng lại gần được ánh lửa chút nào. Nó lấp lánh như chế riều trước mặt chàng, rất nhỏ, rất sáng và như rất có ý thức. Như mặt đất dâng lên cao, giống con thuyền trên làn sóng biển động, lên cao tới độ đưa một ngôi sao xuống âm vực một ngọn đèn. Nhưng ánh sáng đó vẫn xa xôi, vẫn không thể nào tới được y hết ngôi sao.

Chàng tới gần sát với ánh đèn trước khi chàng nhận được rằng sự nhỏ bé của nó là ở hình thể chứ không phải vì xa cách. Vầng đá sẫm của ngôi nhà bất thần dựng lên giữa những thân cây. Với chàng trẻ tuổi đang ngưỡng đầu lên nhìn nó, căn nhà như vừa nhô lên từ lòng đất. Căn nhà chỉ có một tầng và khung cửa sổ nhìn ra cánh rừng được gắn kín dày, hơi mờ, như làn kiếng của những chai rượu, những tảng đá hợp thành căn nhà cho người tới

cái cảm giác chúng được chôn chặt với vàng lên nhau, để bây giờ với thời gian, chúng trôi xuống, nghiêng ngả bốn bề và làm căn nhà mất vẻ vuông vắn.

Chàng đứng đó nhìn ngọn đèn thân hình đang đưa trên hai chân. Lát nữa thôi chàng phải đi tới cánh cửa và gõ lên đó, nhưng giờ đây chàng còn đứng, mặc dầu rất mệt, rất mỏi và cảm giác như nhối ở cổ tay sưng, quan trọng hóa sự việc theo như thói quen. « Đứng ngoài đêm lạnh... » chàng nói một mình, và khoái câu nói, nhắc đi nhắc lại : « Đứng ngoài đêm lạnh. Kể bị săn đuổi... » Chàng tiếp : « Bị bọn săn nhân săn đuổi... Số mệnh đáng sợ hơn cả chết... » Chàng tưởng mình tới gõ lên cánh cửa kia. Chàng thấy cửa mở, và trong khung cửa sẽ hiện ra một bà già tóc bạc với khuôn mặt hiền từ của một bà thánh. Bà già sẽ mời chàng vào nhà, che chở chàng. Bà sẽ như một bà mẹ hiền của chàng, bằng bố cô tay chàng bị thương và cho chàng ăn uống, để rồi sau giấc ngủ say chàng sẽ kể hết với bà : « Tôi là một kẻ bị săn đuổi... Chàng sẽ nói : « Đuổi theo tôi là một cái gì đáng sợ hơn cả cái chết »

Chàng lại cảm thấy sợ hãi vì ý nghĩ được nhắc đi nhắc lại : « Đáng sợ hơn cả cái chết... » Chàng một lần nữa, nhìn lại bóng tối sau lưng, nơi chàng từ đó tới đây, nửa chờ đợi trông thấy khuôn mặt sáng rực của Carlyon. Rồi chàng bước tới gần căn nhà.

Khi chàng cảm thấy mặt đá sần sùi và ấm của căn nhà dưới bàn tay, chàng vững tin hơn. Ít nhất đó cũng là một cái gì vững chắc để dựa vào mà đứng. Chàng quay lại nhìn về phía rừng, nhìn và nhìn, cố gắng nhận ra từng gốc cây. Nhưng hoặc là mắt chàng quá mỏi, hoặc là bóng tối ở đó quá dày, khu rừng nguyên vẹn là một khối đen lớn đầy bí mật. Chàng cẩn thận theo vách đá lần đi tới khung cửa sổ và đứng đó, nhìn gót lên cổ nhìn vào trong nhà. Chàng chỉ thấy bên trong có nhiều bóng tối với ánh sáng của một ngọn đèn đặt trên chiếc bàn gỗ. Đường như chàng thấy có bóng người di chuyển trong đó nhưng cảm tưởng đó cũng có thể chỉ là do sự lung lay của ánh nến. Tâm trí chàng sáng hơn được một chút và bắt đầu nghĩ đến thủ đoạn, lừa dối và cũng với ý nghĩ dùng thủ đoạn, sự bối rối cũng len vào tâm trí chàng. Chàng lần theo vách đá với những bước cẩn thận hơn để tới cánh cửa, vừa đi vừa lắng nghe những tiếng động ở trong căn nhà một bên và trong cánh rừng một bên chàng. Thật là số ăn may, chàng nghĩ, và trái tim đập hụt 1 nhịp, nếu chàng mò vào một sào huyết của bọn buôn lậu. Đêm nay đúng là đêm mà cả chàng cũng chọn để đưa một số hàng lậu đi, đêm đen không trăng. Có lẽ chàng nên tiếp tục đi và tránh vào căn nhà này, ngay khi óc chàng nghĩ đến chuyện không may ấy, tay chàng với và tự động sờ vào cánh cửa gỗ. Hai chân chàng mềm như đất sét, cổ tay chàng liên tiếp gửi những tia đau nhối lên cánh tay, và màn sương mù của một cơn bất tỉnh đang kéo dần đến che kín những giác quan của chàng. Chàng không còn đi xa hơn được nữa. Chàng thà phải đối phó với những bất ngờ nguy hiểm chờ đợi trong căn

nhà này hơn là nằm chờ, yếu và vô phương tự vệ, ở ngoài rừng trong khi Carlyon có thể đang đi tới. Hình ảnh bà già tóc bạc đã hoàn toàn tan biến. Chàng run rẩy chạm tay vào cánh cửa gỗ và không hề ngờ rằng cánh cửa chỉ khép hờ chứ không đóng, cánh cửa mở tung ra và chàng ngã quỵ gối lên khung cửa, trong một dáng điệu ngốc dại.

Chàng nhìn lên, trong màn sương mù của cơn kiệt sức kéo đến đây hơn, tiếng nói mờ ảo vang đến với chàng : « ở yên đó... » Tiếng nói vang lên với một vẻ thần nhiên và ra lệnh không chút ngại ngần. Bây giờ chàng nhìn thấy ở góc bên kia của gian phòng, hơi rung động như một ánh nến cố bốc lên thẳng, một người đàn bà. Nàng còn trẻ, chàng nhận thấy điều ấy với một cái nhếch mép tự động, khuôn mặt nàng trắng nhưng không chút sợ hãi. Điều làm chàng tiếp tục quỵ gối, ngoài sự mệt mỏi của thể xác làm chàng không muốn đứng dậy, là một khẩu súng trường chìa thẳng vào ngực chàng không rung động. Chàng nhìn thấy cò mổ của súng dương lên.

— «Này cô... » chàng nói «Này cô... » Chàng bất mãn với giọng nói khô chết của mình. Lẽ ra giọng nói ấy phải rung động vì mệt và kêu gọi.

«Cô không cần sợ... » Chàng cố gắng tiếp — «Tôi kiệt lực rồi... »

— «Anh có thể đứng dậy» người thiếu nữ nói : «Đừng để tôi nhìn rõ anh.»

Chàng run rẩy đứng lên với một cảm giác chán chường. Đây không phải là thái độ xử sự đúng của một người đàn bà. Lẽ ra nàng phải sợ hãi, nhưng rõ ràng là nàng không sợ. Chàng lại là người cảm thấy sợ, với đôi mắt mệt mỏi coi chừng cây súng.

— Anh muốn gì ??

Nàng hỏi. Và chàng ngạc nhiên khi thấy trong giọng nàng không chút giận giữ chỉ có sự tò mò. Chàng bực bội, khi thấy rằng nàng là người hoàn toàn làm chủ tình hình. Điều ấy làm cho chàng, ngay cả trong cơn mệt mỏi, nảy ra ý muốn đe dọa nàng, bạo hành với nàng, cho nàng một bài học. Nếu chàng chỉ vờ được cây súng..

— Tôi muốn có một chỗ ẩn nấp — chàng nói— Tôi bị người ta đuổi theo..

Trốn tù ?? — nàng hỏi — Buồn lậu ?? Anh không thể dừng lại ở đây. Anh nên đi..

— Nhưng tôi không thể đi được.. — chàng kêu lên — Họ sẽ bắt được tôi. Này cô, tôi ở bên phía pháp luật, không phải những nhân viên công lực đuổi theo tôi đâu..

CÒN TIẾP



cười
đơ
buồn

● CÔNG TỬ HÀ ĐÔNG sưu tầm

Trẻ con Mèo

Người Xê Kì thường có tục nói dối con nít khi chúng tò mò hỏi về chuyện sinh đẻ, trẻ con ra đời, rằng trẻ con được một con cò tha đến, bỏ vào ống khói lò sưởi nhà nào là nhà ấy lành.

Nhà kia có anh nhỏ con lên 10, đang tuổi tò mò chuyện môn hỏi người lớn những câu khó trả lời. Một bữa anh nhỏ hỏi ông bố về chuyện anh ra đời trong trường hợp nào, ông bố muốn trả lời cho qua, bèn dùng chuyện nói dối cũ là : Có con cò tha con đến bỏ vào ống khói nhà mình

Anh nhỏ tỏ vẻ không thỏa mãn, anh suy nghĩ vài ngày rồi hỏi :

— Con bố ?? Bố ra đời như thế nào ?

— Con có cũng tha bố đến bỏ vào ống khói nhà ông nội. Ông bố đáp.

— Con ông nội ??

— Cũng vậy. Có một con cò tha ông nội đến bỏ vào ống khói lò sưởi nhà cụ nội.

Anh nhỏ con la lên :

— Trời đất.. Như vậy là gia đình mình từ ba đời nay không có ai được ra đời theo lối thông thường như tất cả mọi người khác sao bố ??

Nhìn kỳ gì ?

Em Sếch Xy lái xe hơi Sport phẳng phẳng chạy qua một vùng quê vắng vẻ. Trời nắng nóng, tới một bờ sông nước trong, em nọ thấy hừng và nhất là thấy chung quanh không có ai, bèn ngừng xe, thoát y xuống sông tắm. Vì khung cảnh hoàn toàn vắng người nên em sai 100 phần 100.

Em đang bì bõm bơi lội thì cảm thấy có người nhòm. Quả nhiên có người thật. Em bèn lồm bồm lội vào bờ và vì từ bờ sông tới xe hơi, cho em dễ y phục hơi xa, em lại 100 phần 100 mà mấy gã đàn ông lại đứng ngay gần xe em, em nhìn quanh và vô được một cái thùng gỗ bỏ gần đó, em bèn úp cái thùng lên trung tâm diêm và đi tới. Thấy mấy gã đàn ông vẫn nhìn mình trần trụi, em la :

— Mấy người nhìn cái gì mà nhìn dữ vậy ?? Bộ mấy người chưa bao giờ thấy cái thùng gỗ này ư ??

Một gã hăng giọng đáp :

— Thùng gỗ thì quanh đây có nhiều, nhưng cá thùng thùng đấy thì ít khi chúng tôi thấy..

Thời gian

Bà giáo đang giảng về luận lý trong một lớp nữ sinh :

— Trong khi bị cảm dỗ—bà giáo nói—các em hãy cố gắng nghĩ rằng một giờ buông thả theo dục tính như vậy có xứng đáng để các em chịu khổ não trong cả một đời hay không ??

Từ cuối lớp một giọng nói vọng lên :

— Thưa bà.. làm cách nào kéo dài được một giờ ạ ??

Thất vọng

Trong quán rượu, chàng trẻ tuổi ngồi rầu rĩ trước ly rượu. Thấy chàng áu sầu, ảo não quá và cũng đang giờ vắng khách, chủ quán đến trước mặt chàng nọ, gọi chuyện hỏi để tìm lời an ủi.

—Tôi buồn Buồn nhiều lắm, chàng nọ nghẹn ngào Ông không thể thông cảm được nỗi buồn của tôi. Trước đây hai tháng, một ông bác tôi chết để lại cho tôi số bạc 500.000 đồng. Tháng trước đây bà cô tôi chết, để lại cho tôi 200.000 đồng...

Chủ quán thở dài :

— Người thân qua đời ai mà chẳng buồn. Nhưng biết làm sao hơn, con người ta có sống phải có chết..

Chàng nọ khóc nức lên :

— Nhưng tháng này.. hôm nay đã là 30 Tây rồi, gia đình tôi vẫn chưa có ai chết cả Tháng này tôi chưa được hưởng 1 xu nào..

Đáng tiếc

Năm Chà về già, làm ăn cần kiệm nên trở thành giàu, bỏ tiền ra đi du hí Paris. Khi trở về, Tư Nhóm hỏi thăm chuyện ăn chơi ở Paris. Năm Chà thở dài :

— Ăn chơi ở Paris thì nhất thế giới rồi. Tôi chỉ tiếc tôi đã không có dịp tới thăm Paris sớm hơn, như cách đây 20 năm chẳng hạn.

Tư Nhóm tỏ vẻ hiểu biết :

— Tôi Paris cách đây 20 năm. Khi Paris còn là Paris hả ??

— Không. — Năm Chà sờ lên mái tóc bạc. — Khi Năm Chà còn là.. Năm Chà.



ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

SÁCH

Thế giới thần tiên của Hoàng Ngọc Tuấn

Nhà văn trẻ tuổi Hoàng Ngọc Tuấn vừa cho xuất bản tập chuyện thứ tư của anh, tập «cô bé treo mũ». Trong vòng 1 năm, Hoàng Ngọc Tuấn cho «trình làng» liền bốn tác phẩm: «Hình như là tình yêu», «ở một nơi ai cũng quen nhau», «Thư về đường sơn cước» và «cô bé treo mũ». Anh đang được kể là một trong những văn sĩ sáng tác hăng nhất, và được chú ý nhất trong nhóm trẻ.

Tập chuyện mới nhất của Hoàng Ngọc Tuấn gồm có 6 truyện ngắn. Tất cả các nhân vật đều trẻ tuổi hoặc mới lớn, với những mối liên lạc tình cảm thực mang manh thực thơ mộng, gần như trong truyện thần tiên. Tuổi trẻ qua Hoàng Ngọc Tuấn, được nhìn dưới những khía cạnh rất dễ thương.

Thằng Ti Đường lý lặc, vô tình làm bạn ngã xuống sông; chàng thanh niên dùng dằng không gõ cửa về thăm nhà vì ngại bị eo sèo về cuộc sống hoang đường; hay anh chàng Văn trốn quân dịch, chỉ xuất hiện được bằng giọng nói qua máy điện thoại với cô bạn gái.... Những nhân vật nam trong truyện HNT, «hình như là» đều mang bóng dáng của một gã thanh niên mơ mộng, lang bang, chưa mất «tính bản thiện» và chưa bị đời sống thực tế dạy dỗ. Các nhân vật nữ của Hoàng Ngọc Tuấn thì khỏi nói rồi, cô bé nào cũng đáng yêu dễ sợ. Cô bạn nhỏ mặc Áo lụa trắng mười hai, Huệ Giang của quán Văn, Cô bé treo mũ, và ngay cả Di. Ú tay làm làm chiếc roi mây, hay cô Thư tình nghịch dùng điện thoại làm quen người lạ, thiếu nữ nào cũng được mô tả như một nàng tiên nhỏ. Họ sống rất bình dị, hồn nhiên trong khung cảnh của tuổi học trò, Thế giới thần tiên của HNT không bận tâm, buồn óc vì những tư tưởng triết học rắc rối, không giả

nua, khắc khoải những băn khoăn về chiến tranh, chính kiến, không từng trải, hướng thụ ái tình bằng thân xác—như thế giới của nhiều văn sĩ nam và nữ khác. Đọc Hoàng Ngọc Tuấn, độc giả tưởng như mình được ra suối tắm khi trời nóng nực—thanh thoát, nhẹ nhàng và trẻ lại trong cái không khí thần tiên ấy (nếu người đọc đã hơi lão, tất nhiên!).

Cũng như nhà văn Võ Phiến đã ân cần giới thiệu HNT trong cuốn «Thư về đường sơn cước», nhiều độc giả của HNT thường ân cần lo lắng cho Tuấn, không biết «cậu ta» còn sáng tác loại chuyện thơ mộng này được bao lâu nữa? Cùng một loại, nhưng mỗi truyện đều có sắc thái riêng, đọc không chán và không hiểu tác giả làm sao mà viết thêm truyện khác cho được? Thế nhưng HN Tuấn vẫn cho xuất bản đều đều...

HẠ QUYÊN

DIỆN ẢNH

«Airport»: phim ngạt thở

Lâu lắm khán giả Saigon mới có dịp xem một phim kinh dị mà câu chuyện không có quỷ Dracula hay ma quái v.v... Phim Airport (Phi Trường) thuật lại đời sống căng thẳng của một phi trường đầy tuyết, chỉ trong một đêm mà bao nhiêu chuyện hy nộ ái ố.

«Nhân vật» chính của phim là chiếc máy bay Boeng 707, chuyến bay số 2 khởi hành đi La Mã, với mấy trăm hành khách và một phi hành đoàn hùng hậu. Trong đám hành khách, nổi bật nhất là bà cụ già 72 tuổi. «Chuyến viên» đi máy bay không vé nhờ sự tình ranh đặc biệt của mình. Và một anh chàng thất nghiệp, ôm trái bom trong cặp chờ phi cơ ra tới biển sẽ tự tử để lấy bảo hiểm cho vợ con nghèo nhọc ở nhà. Phi hành đoàn không hay biết gì về hai hành khách đặc biệt của mình, cho tới khi phi trường báo tin khẩn cấp. Họ phối trí hành động,

cố đoạt cái cặp da chứa bom nhưng thất bại, cả phi cơ nhún nhảy, kinh hoàng...

Những phút ngạt thở vì cảnh bom nổ trên phi cơ qua đi rất mau, nhưng khán giả còn hồi hộp cho tới cuối phim vì chiếc Boeng bị thương cổ lết về phi trường cũ. Và đường bay cần thiết cho phi cơ bị nạn thì còn bị tắt nghẽn, vì một chiếc Boeng khác lún bánh xe đang nằm ụ tại đó.

Ông Quản Đốc phi trường, nhân vật chính số hai sau chiếc Boeng 707, bù đầu với đủ mọi việc ở nhiệm sở, đã phải miệt mài cưỡng thuận lý dị với bà vợ trẻ đẹp không thể sống trong cảnh chờ đợi ho i hoai. Tài tử Burt Lancaster giữ vai Quản Đốc phi trường, cho khán giả thấy rõ một mẫu người say mê công việc, hết lòng vì công vụ của xã hội Hoa Kỳ...

Khung cảnh nhộn nhịp của phi trường không phải là nơi chỉ có những hoạt động kỹ thuật, như máy bay nằm ụ, máy bay cất cánh, hành khách chờ đợi, xe cộ chạy băng băng... Câu chuyện gia đình rất nhân bản của chính ông Quản Đốc, mối tình tan vỡ của cô em ông ta với viên phi công phụ của chuyến bay nguy hiểm, trò ú tim đi máy bay lậu vé của bà già, và hình ảnh thương tâm của bà vợ người tự tử v.v.... tất cả những yếu tố đó đã giúp cho cuốn phim rất thành công về phương diện lôi cuốn khán giả.

Các tài tử cỡ lớn, ngoài Burt Lancaster còn có Dean Martin, Jean Seberg, Jacqueline Bisset, Dana Wynter, Helen Hayes, tất cả đều sống động trong vai trò. Chỉ có điều, phim Airport quảng cáo cho máy móc của loại phi cơ Boeng ghê quá. Bom nổ làm thủng một miếng lớn ở cuối tàu khi máy bay đang bay rất cao, mà tất cả hành khách đều về tới nơi bình an trừ cô tiếp viên, bỏ của phi công phụ, bị thương hơi nặng. Phi cơ bị thủng, bộ phận thăng bằng hư, trần nứt

nhẽ...nhưng chiếc Boeng vẫn lạc lư con tàu đi, về bến an toàn. Không hiểu các chuyên viên hàng không có thấy lạ lùng chăng?

ĐỖ QUYÊN

Y HỌC

Kính màu có hại cho mắt chăng

Đeo kính mát không những là để tránh nắng, mà còn là một cách trang điểm của phụ nữ và một số nam giới. Người ta dùng loại kính màu xám tro, xanh ve, nâu vàng hay một hơn nữa, thì màu tím nhạt, màu hồng v.v...tùy thời. Tất nhiên khi ra nắng mà đeo cặp kiếng mát vô, nhất là dân cỡi xe hai bánh, thì thực rất dễ chịu. Nhưng, kính màu có làm hại mắt chăng? hay kính màu chỉ ngăn các tia tử ngoại tuyến, che chở cho mắt mà thôi?

Bác sĩ Francois Hervonet (Pháp) một BS nhãn khoa danh tiếng tại tỉnh Nantes, đưa ra ý chống đối phong trào đeo kính màu. Theo BS Hervonet, kính màu chỉ cần dùng để che chở cho mắt trong vài ngành kỹ nghệ mà thôi. Con mắt bình thường không cần tới kính màu đậm, vì kính thường cũng đã ngăn được các tia sáng tử ngoại. Chứ có lẽ nếu bạn ra biển mà chỉ đeo kính thường, da chỗ mắt bạn cũng không bị rám nắng hay đen đi. BS Hervonet cho rằng, người bình thường mà đeo kính màu nhiều quá, mắt sẽ bị yếu đi. Khả năng nhìn rõ giảm dần, nhất là lúc chiều tối. Họ có thể bị quáng gà, và «con người» thiếu sự kích thích của ánh sáng mặt trời, sẽ bị hư hại dần. Do đó, họ sẽ bị xáo trộn về tâm lý, và sinh lý nữa.

(Theo báo EXPRESS).

KINH TẾ

Hơn 4 tỷ bạc tài trợ cho 48 dự án kỹ nghệ

Gần như hầu hết các quốc gia trên thế giới đều có các Ngân Hàng Phát Triển Kỹ Nghệ để cung cấp tín dụng ngắn, trung và dài hạn cho doanh gia. Số tiền mà các doanh gia vay được của Ngân Hàng Phát Triển có thể dùng làm vốn luân chuyển, mua máy móc hay xây cất cơ xưởng rồi sau đó

doanh gia thanh toán nợ bằng cách trả góp. Các Ngân Hàng Phát Triển thường do chính phủ điều khiển hay nửa chính phủ nửa tư nhân. Ngoài những Ngân hàng phát triển của riêng từng quốc gia còn có Ngân Hàng Thế Giới và Ngân Hàng Phát Triển Á Châu cũng cung cấp tài chánh dài hạn với lãi suất rất thấp cho các quốc gia đang phát triển.

Tại Việt Nam hiện nay có Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp thành lập từ lâu, cung cấp tín dụng cho các nông gia, ngư phủ. Và Ngân Hàng Phát Triển Kỹ Nghệ Việt Nam mới hoạt động hơn một năm nay, trực thuộc Bộ Kinh Tế.

Ngân Hàng Phát Triển Kỹ Nghệ Việt Nam hiện đảm nhận vai trò cung cấp tín dụng trung và dài hạn với lãi suất từ 12% đến 15% cho các dự án đầu tư kỹ nghệ và Ngân hàng cũng có nhiệm vụ trợ giúp cho doanh gia về phương diện kỹ thuật trong việc thiết lập nhà máy hay sản xuất nữa.

Trong năm 1971 NHPKVN đã chấp thuận cho 30 dự án vay trung hạn (từ 3 năm đến 8 năm) thuộc các ngành dệt, tàu đánh tôm, cá, chế biến, thực phẩm, biến chế hải sản, thực phẩm đóng hộp, bột giặt, nước đá, phòng lạnh, ăn lát, bình điện, giấy da, kim khí, tráng men, gạch bloc cement, tole plastic. Số tín dụng được cấp cho ngành này lên tới trên 1 tỷ 250 triệu bạc Việt Nam.

Bước sang năm 1972 hoạt động của Ngân Hàng càng bành trướng mạnh, chỉ mới 8 tháng đầu năm 1972 Ngân Hàng Phát Triển Kỹ Nghệ VN đã tài trợ 4 tỷ 168 triệu 600 ngàn đồng cho 48 dự án kỹ nghệ đủ mọi ngành. Riêng trong tháng 8-1972 Hội Đồng Quản Thị Ngân Hàng Phát Triển Kỹ Nghệ VN đã chấp thuận cho 6 dự án Kỹ nghệ vay 830 triệu đồng để tài trợ một phần kinh phí mua sắm máy móc và xây cất cơ xưởng.

Trong số 6 dự án này có ba dự án khuếch trương và ba dự án tân tạo. Các dự án khuếch trương gồm có một dự án sản xuất thêm mỗi năm 12 ngàn tấn sắt tròn và sắt dẹp, cơ xưởng hiện đang hoạt động tại khu kỹ nghệ Biên Hòa, một dự án cho ngành dệt hiện đang hoạt

động tại Thủ Đức dự trữ sản xuất thêm 6 triệu thước polyester Cotton và một dự án ngành ô tô được sản xuất thêm mỗi năm 96 triệu viên thuốc đủ loại.

Ba dự án tân tạo gồm một dự án thuộc ngành điện sản xuất mỗi năm 3 triệu đèn ống cơ xương sẽ thiết lập tại khu kỹ nghệ Biên Hòa, một dự án sản xuất 90 triệu giấy đục lỗ dùng cho các loại máy IBM sẽ hoạt động tại Saigon và một dự án biến chế mỗi năm 240 tấn trà xanh để xuất cảng, cơ xưởng sẽ thành lập tại Lâm Đồng.

Tổng số kinh phí đầu tư của 6 dự án này lên đến 2 tỷ 753 triệu bạc Việt Nam, khi hoàn tất sẽ thu dụng 1.914 nhân công.

NGỌC DIỄN

«Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ»

tục gọi : — « NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn có thể làm Đế Vương trong tưởng tượng khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TỬ NGŨ TỬ» tục gọi «NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ được tinh luyện đúng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày âm dương (28 ngày dương và 21 ngày âm) để chỉ có 1 lít 350 phần rượu CÔT mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu trừ những chứng bệnh phong tê thấp. Đau lưng lúc nửa đêm và sáng. Nhức mỏi các khớp xương. Thận suy hay hư. Đàn ông liệt dương, đàn bà lạnh nhạt. Vợ chồng không thích chung chăn gối. Những bậc tuổi tác, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo bị bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt bại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một ly nhỏ trước khi đi ngủ, qui vị hãy nằm lắng nghe rượu thuốc chạy đầu ngũ tạng, lực phủ và giải khai 116 huyết đạo chính, từ ngón chân tới sọitóc. Do đó, thất khiếu được linh mẫn và hoàn toàn khai thông.

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng, cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho tuổi già... sống cho ra sống, hết còn buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ tục gọi Nhất Dạ Ngũ Giao Sinh Lục Tử luôn luôn xưng danh và chứng minh đúng với tên tuổi của nó.

Hỏi mua tại nhà bà LÝ BÍCH VÂN
279/49 Mai Xuân Thưởng Q6 Cholon

TRUYỆN VỪA TẶNG LỚP TRẺ SAI CON



LỚP TRẺ HÀ NỘI

BÙI VĂN BÌNH

CHƯƠNG II

— Lạy Chúa ! Chúa chỉ cho con đường đi đây «gang thép» (1) và «than đá» (2). Huy bật cười bắt chuyện với Thành. Hai chàng thì thầm kể lại chuyện đi đây lý thú của họ.

— Thành ! Mẹ kiếp, tao cứ tưởng vừa ra ngõ đã vác chân lên cỗ thì «khê» vớ ai ngờ ? Huy cười.

— Con ấy cũng dố, nhưng cũng may cho bọn mình hôm ấy nó mà báo dân quân bắt bọn mình thì đúng là khổ nạn ! Thành xen vào.

— Lúc chạy ra xe, thấy mây luống cuống mãi mới nổ máy, tao nghĩ thế là rồi, cũng may không có thằng nào đi theo ! Huy chặc lưỡi.

— Có số cả Thành à, mẹ kiếp, ban ngày ban mặt chạy một lèo tới Nam Định mà chẳng gặp cái «F» nào, Hai chàng cười lý thú.

— Rõ ràng là được một bữa xanh mặt, nhưng có thể mình mới thấy được bản lĩnh của mình ! Thành kết luận. Anh tiếp :

— Vào tới khu 4 vẫn «song ca» bản «bài ca gửi gậy» như điên ! Hai chàng cùng cười lớn. Huy nắm tay lại như ghim sự khoái trá của mình, giọng anh chậm lại buồn buồn :

— Cũng tại bọn «trông» «khu trớ» cả, giá chúng nó tư cách thì bố bảo ? Nhưng mà... Huy thở dài chán nản. Thành sôi nổi lý luận :

— Mày bảo còn thế nào nữa ? Tâm lý người ta phát triển theo qui luật khách quan, bên cạnh cái chết, mà không thể «tế» đi đâu được thì tội gì mà giữ ? tao thấy bọn mình rửa tội trước cho chúng nó như vậy là đúng, linh hồn được siêu thoát về thiên đường với Chúa ki ởi ân hận ! Huy buồn thiu nằm im nghe bạn nói. Bỗng Thành cười đồng.

— Mẹ kiếp chiến tranh, tại chiến tranh hết không thì đến nỗi uào ? Ở «đất thánh» bây giờ chín mươi phần trăm là «thợ dệt» (3) «thợ cày cày kinh» (4) tuyết, tiếc «nhót» ầm ầm ! Thành giữ Huy lại. Như có chuyện gì quan trọng anh ghé sát vào tai bạn.

— Tao với mày còn «năm lạng» tới mai sang Gia Lâm ăn thử vài miếng «cơm đen» (5) đi ! Huy đẩy Thành ra, giọng anh đánh lại :

— Đừng có «máu dít bốc lên mặt», ra đêch gì hôm nọ tao thử hút một điếu «trương sơn» (6) có phết cái ấy, tự nhiên thấy từ đầu đến bụng nặng ngàn cân hai chân thì nhẹ tẻo tẻo chỉ muốn ngã, như thế đầu thấy mẹ bầu bở gì ? Thành động viên bạn.

— Tại chưa quen đấy thôi, ả phù dung chưa đưa mày lên «hoa quả sơn», mà Huy bực mình sáng giọng :

— Thời đẹp đi ! «tổn dân» mà ốm người, nghiện ngập vào là déo ra gì cả, trông mấy thằng «hút sách» thì mày biết, như nhái bên ấy «gió cấp 1» (7) là liêu xiêu rồi, mà vô phúc bọn «mú» (8) nó biết thì «ấp» một gông, «ngao» đi khuya rồi ! Huy giục bạn, anh nằm lại ngay ngắn. Hình ảnh Thuần như nàng tiên trong chuyện cổ tích trườn lên suy tư của chàng. Thành cũng nằm lại anh nhắm mắt tính số tiền đã tiêu, chuyển đi vừa rồi hai chàng làm một chuyến là nòn từ Thanh Hóa ra được lãi hơn ba trăm. Thành mua đồng hồ còn lại một trăm, tiền đủ các món dọc đường mất năm chục, bây giờ còn lại năm chục, anh nghĩ thế nào cũng phải đặt một cái tégan, phân thắng Huy để chuyển sau. Chủ nhật

bay bướm với Hương... nghĩ tới cô gái xinh đẹp đã thuộc về mình Thành sung sướng với những hình ảnh mà chàng cho là đẹp trong cuộc đời.

Căn phòng êm ả, tiếng ngáy vo vo, lúc này gần nửa đêm. Ngoài trời trăng sáng vàng vạc, ngôi sao đôi ngời kéo thành vạch lửa dài rồi tắt ngấm vội vàng trên bầu trời bên phía Hà Nội đèn điện sáng trưng tiếng máy ca đêm vẫn thở ầm 1 một nhọc. Con sông Hồng vẫn rào rào tấp vào thành phao từng đợt sóng. Đoàn xe đêm cái nọ nối đuôi cái kia vội vã qua cầu.

XXI

Hôm nay chủ nhật phố phường Hà Nội nhộn nhịp hơn những ngày thường. Những tà áo màu tung bay quanh Hồ Hoàn Kiếm, các cửa hàng giải khát đông ngịt người xếp hàng chờ đợi. Hôm nay hầm ho được quét dọn sạch sẽ, những dãy hầm xây, công cộng quanh bờ hồ, được kẻ thêm những chữ «cấm vứt rác ! Cấm phóng uế !» phía cầu lạc bộ thống nhất tiếng ca bài chòi lơ to vang vang, háo hức Thủy dạo một vòng quanh bờ hồ, rồi nàng lên tàu điện về nhà. Hôm nay Thủy về tiễn anh Chung, anh cả của nàng là bí thư chi đoàn thanh niên kiêm đội trưởng «thanh niên nẹp sống thời chiến», đi bộ đội, gia đình Thủy đông đủ quanh bàn ăn, Ba, Mẹ và năm anh em Thủy. Nghe tin con trai lớn đi bộ đội, hai ông bà già ít nói cười hẳn. Bà mẹ thì sụt sịt cả ngày hôm qua khi Chung nhận được giấy gọi, ruột gan bà nóng như lửa đốt, nó đi còn ngọc nghếch quá, giá cô vợ có con rồi thì an tâm mình, cái thằng thật là... từ lâu, bà đã nghĩ tới chuyện lấy vợ cho Chung, nhưng Chung không chịu. Anh nói với mẹ : «thời buổi này «đàn ông phân phối» đàn bà tự do» mà lo gì ? Làm b. đau lòng, càng nghĩ càng thấy bứt rứt. Chuyện Chung đi thế nào rồi cũng phải đến, ở khu phố này cứ lần lượt ra đi, nhiều đứa ít tuổi hơn Chung cũng đi rồi, mà sao bà vẫn thấy lo lắng khi có giấy gọi Chung nhập ngũ, giá cứ từ từ vài năm nữa Từ lâu, bà nghĩ Chung lo việc đoàn thể ở khu phố nên thế nào cũng được chăm chú. Thế mà... nó đi không biết bao giờ về ? Ở miền Bắc còn đỡ, phải vào Nam thì thật khổ. Càng nghĩ bà càng thấy đau lòng, không biết đến bao giờ mới yên ? Tàu bay, tàu bò đánh nhau đang «lặng mắng» mười năm. Ngày tiếp quân bà tưởng thế là yên rồi, mà không ngờ đến bây giờ còn đánh nhau. Càng vắng mình hiện đại bao nhiêu, càng chết bấy nhiêu, mỗi lần máy bay oanh tạc nghe nó gầm rú, nghe tiếng súng nổ đinh tai nhức óc thật là khủng khiếp, bà sợ cho con cho chồng, cho chính bản thân. Nay thằng Chung nó đi Ba càng sợ, rồi nó ra sao nơi hòn đạn, mũi tên ? Bà muốn níu giữ con lại. Đối với bà nó vẫn còn bé bỏng thế nào ấy, làm sao kham nổi ? Ý định giữ con bùng lên trong tình thương của người mẹ, rồi lại tắt đi trong sự tuyệt vọng đau đớn, bà thở dài. Ừ, cũng rầy rà, còn chính quyền, còn bà con hàng xóm, taitiêng

cả đời nuôi giầy con đào ngũ, phạm pháp, còn bao nhiêu chuyện... một sợi giây vô hình cứ thắt chặt lòng bà rồi rã ra trong hy vọng con bà được ở miền Bắc, điều này, làm bà đỡ khổ hơn, nhưng bà vẫn lo, cả đêm qua bà thức trắng. Hồi con Thủy đi bà cũng lo, nhưng nó được ở Hà Nội, lại về luôn nên bà yên tâm. Bà thấy tiếc, sao thằng Chung không đi hồi con Thủy có phải bây giờ đỡ không. Từ khi nghe con đi, ông ấy hay càu, gắt vô cớ, chiều qua cũng quát cho Yên một trận không hiểu thế nào ? Nghĩ tới chồng bà biết ông cũng đang suy nghĩ về con, nó làm ông nở mày nở mặt với hàng phố, nó là con trai cưng của ông. Nghĩ tới điều này bà thấy lòng thất lại, đúng là «được tiếng khen ho hen chẳng còn». Lại chuyện ông ấy đánh thắng Yên, bà thấy bực với chồng, càng nghĩ càng thấy xót xa bất lực, con mít bà thêm quãng thâm, qua một đêm không ngủ, nhìn đàn con quây quần ăn uống ngon lành, bà thấy lòng tan nát và miếng cơm mà đắng ngắt không trôi, cúi xuống bà lau vội giọt nước mắt vừa trào ra. Thủy đang cười, nói, thấy mẹ khóc nàng sịu lại, ông bố cũng bỏ bát, đĩa đi lên lầu, Chung bối rối nhìn các em. Anh quay sang mẹ nói như đổ dành :

— Thôi mà Mẹ ! con đã chết đầu mà, Mẹ khóc con buồn con đi tập trung luôn bây giờ. Lời nói của Chung như lưỡi dao chọc thẳng vào tim người Mẹ. Bà nức lên. Thủy đỡ mẹ vào phòng, lát sau nàng quay ra, năm anh em ngồi ăn cơm, tiếng cười nói lại rộn lên như những buổi trưa chủ nhật khác. Chuyện anh đi tuy bất ngờ, nhưng Thủy thấy chẳng có gì cả, nó tất nhiên, nàng đã quen từ bao giờ những lần ra đi của bạn bè, họ hàng rồi đến nay là Chung, tất cả đều như nhau, đến tuổi là đi. Con trai thời loạn như vậy. Nàng thấy mấy thằng trốn nhập ngũ thật nhọc, chẳng còn giá trị con người, lẫn lút như con chó. Về tiễn anh đi bộ đội Thủy thấy phần khởi đặng khác, không có gì đáng suy nghĩ cả, đầu vào đây hết. Ba đưa em trai thì như không có gì xảy ra, chúng mừng anh Chung đi ở nhà càng tự do, mà có ông anh đi bộ đội cũng khoái, vừa ngồi ăn chúng vừa chọc nhau chỉ chèo. Không thấy ba mẹ trở lại, Chung áy náy anh bỏ bát đĩa ra nằm dài trên đi văng. Thấy Chung có vẻ buồn Thủy nháy nháy nhìn anh, Mấy đứa em rõ lên cười, Chung nằm thừ người. Anh thở dài một nhọc :

— Sao hồi được đi «khựa» mình không tếch cho rồi, bây giờ lại phải đi lính, cũng tại mình cả, cứ tưởng còn lâu nó mới sờ tới nên chủ quan ở lại chờ đi Nga, đời đều thực. Hôm qua lúc trao quyết định của khu đoàn cho mình, thằng cha bí thư còn nói «cậu đi đúng lúc thừa thắng xông lên !» Mẹ kiếp mình biết tổng rồi, hàng tập giấy báo tử ủy ban hành chính còn giữ, đã dám đưa đề báo tin cho người ta dẫu, «âu sơ vít» (9) ở miền Nam chứ ở đâu ? Còn lâu mới xong, hai luồng tư tưởng chạm nhau, đừng hòng bên nào chịu bên nào, chỉ chết lính, nghĩ cũng tội bọn choai choai

Hà-Nội, sửa gáy chúng nó mình cũng không muốn, nhưng qua, quần áo đầu dít «cua cầm» đánh nhau loạn cả lên những bộ mặt non choét bối rối sợ hãi khi Chung cầm kéo cắt tóc, cắt ống quần hiện đến, anh thấy thương thương, chợt bình ảnh xương xẩu đều cẳng của thằng Nam bộ tập kết bữa trước làm mặt anh nóng phừng phừng như đang đối diện với hân. Anh tiếc, hôm ấy mình đánh ít quá, mà nó bị «tân» phờ râu ra còn gì? Mẹ kiếp, đề tiện hết cả rồi. Già bốn năm chục tuổi rồi còn lợi dụng lúc người ta xếp hàng đông, trật đầu cha mày ra, dí vào dít người ta để gỡ gạc, không hiểu có khoái cầm gì mà có người khổ nạn đến mức ấy! Nét mặt tức giận của cô gái trẻ tuổi hiện đến, Chung thấy gương gương như chính anh vừa làm chuyện bẩn thỉu ấy, vất tay lên trán Chung thở dài sượt. Chuyện đi bộ đội trở về với anh, thời kỳ mẹ nó, có số cả sợ dèch gì? Chung tự nhủ. Ừ đi còn Bích ra sao? Đầu óc anh bối rối cả lên khi nghĩ tới người yêu. Chuyện đi ở dân vật anh tốt cùng. Đi, được! Nhưng anh sẽ vận động đề ở ngoài Bắc. Những bộ mặt quen thuộc trong ủy ban hiện đến rõ ràng trong đầu anh. Chung nam tay lại, nhất quyết phải ở lại miền Bắc, dù là ở lĩnh gác cổ g cũng được! Quyết định với ý nghĩ của mình Chung thấy lòng nhẹ đi, lo lắng như tiêu tan hết. Anh nhồm dậy bước lại chiếc gương lớn đóng trên tường, ngắm mình trong gương, sửa lại mái tóc Chung càng thấy bằng giá nào cũng phải ở miền Bắc.

xxx

Lúc này buổi trưa, cầu phao đã mở nhịp «thông thuyền» từng đoàn tàu từ thượng lưu kéo hàng chục chiếc sà lan đang xuôi về phà Đen. Phía hạ lưu, những chiếc thuyền buồm lớn căng gió, đề sóng lao lên, sự vận chuyển qua khúc «mở» của cầu phao như mắc cửi, vài tiếng hò chèo thuyền xa xa vọng lên tha thiết, man mác cảnh Thăng. Long ngựa xe rập riu trước kia.

Phía mố cầu Hà-Nội, mấy chiếc ca nô bọc sắt cỡ lớn buồm sát nhau, mũi núp vào thành cầu, những thân hình ở ngang cân đối trên trục của các chàng trai liên tiếp lao vun vút xuống dòng sông cuốn cuộn, trôi mãi ra xa nhấp nhô giữa dòng nước những mái tóc ướt đầm.

B n này nố ầu Gia. Lâm, một chiếc tàu lớn có gắn khẩu súng phong không, mấy cô gái tình nghịch rề rề nong súng nham theo những chiếc đầu đang chơi vui trong lớp sóng. Thuận bước ở hướng lái ra, nhìn thấy thể năng hét inh lên, mấy cô pháo thủ vội vàng ngóc súng lên, rồi ngã ra cười như nắc nẻ. Thuận trèo lên nóc tàu. Nang gát bực tức:

— Chúng mày định đi từ cả núi đấy hả? Mỹ, Hằng. Hạng lưng táng cười trừ. Thuận dịu lại nang nạng nằng ra lệnh.

— T.êu đội chúng nó còn tập bơi mình tập xong hãy giờ tất cả lau súng!

Trên đầu bến, ba chàng trai ngồi xôm sát mép nước. Hùng cầm một nắm đá ném theo đám bọt

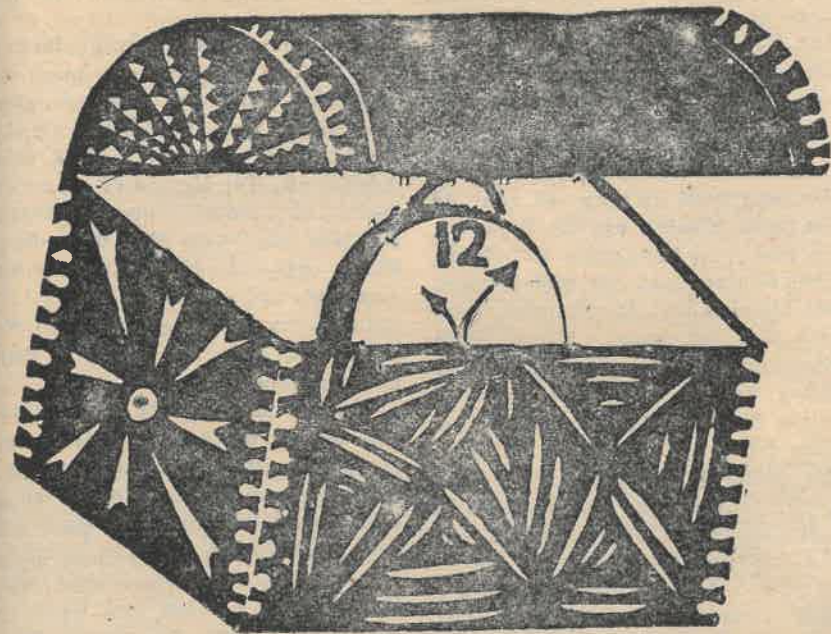
nước lành lành, viên đá vừa chạm nước đánh chũm, Hùng lại la lên «chắc lào này!» cứ thế chàng ném hết nắm đá cầm ở tay. Tào ngời bốc từng nắm cát rơi nhều nhọt, thả từng giọt xếp thành quả núi bé xíu, say mê như một đứa trẻ. Nam trầm ngâm nhìn dòng sông, ý nghĩa của anh như ủa ra chảy theo dòng nước mát mẻ, bất giác Nam thở dài, một sự ấm ức đang trào lên trong lòng, nhìn sang Hà Nội, anh muốn bay qua sông chạy ngay về nhà lúc này. Từ khi đi đến nay, hôm nay Nam cảm thấy nhớ nhà trong lúc anh buồn, sự thật của cuộc đời dần dần làm Nam hiểu: sự đề tiên hèn mọn của con người bây giờ anh thấy rõ ràng sâu sắc Nam cảm hơn, giá nó là cái gì anh có thể đập nát bằng sức khỏe của mình! Nhưng những điều bả. tiểu ấy lại nằm trong khối óc, trong tư tưởng của con người, hiện tại Nam thấy bất lực trong sự nóng nảy, còn mỗi cách viết báo, chỉ có viết báo để xây dựng, điều này chưa thoả cho anh, ời nào cũng có loại người này, phải thế nào đập chết được cái vô hình đó trong cuộc sống rộng rãi! Những chuyện xảy ra lần lượt đến với Nam.

Lần họp chi đoàn vừa rồi, anh phê phán Giao vì thái độ quan liêu trong công tác phụ trách kỹ thuật của hân, chuyện đâm phao, Giao phải chịu trách nhiệm với cấp trên, nhưng hân chối bỏ và đổ lỗi cho tiểu đại «báo duỡng» vấn đề thứ hai là luyện ái quan lệc lạc của Giao đối với một vài đồng chí nữ trong đơn vị, Nam được hội nghị ủng hộ, nhưng Giao không tiếp thu hân bảo thủ trắng trợn gây nên sự phẫn nộ trong anh em. Chuyện thứ hai, phó bí thư chi bộ kiêm quản lý đơn vị là Mui, bả. hạch toán kinh tế của Mui lem nhem, nhiều khoản chi trội hàng trăm đồng không có lý do, Mui chối quanh bằng lý lẽ nguy biến vô lý. Chuyện thứ ba, bí thư chi bộ Quí tư thù cá nhân, địa phương chủ nghĩa. Nam phê bình thẳng thắn với tất cả tinh đồng chí xây dựng của mình.

(CÒN NỮA)

CHÚ THÍCH:

- (1) gang thép—Hình khu gang thép Thái nguyên in trên tờ bạc 10, tờ bạc to nhất ở B.Việt.
- (2) than đá—Hình khu mỏ Hồng Quảng in trên tờ bạc 5 đồng to thứ nhì ở Bắc Vi ệt.
- (3) thợ dệt—ăn trộm
- (4) thợ các cùg kính—ăn cắp xe
- (5) cơm đen—thuốc phiện
- (6) trường sơn—loại thuốc rẻ tiền nhất
- (7) gió cấp 1—gió nhẹ nhất
- (8) mủ—công an.
- (9) «Khựa»: Tàu «au sơ vít» là thiếu người của Hít le lập ở B. Lan.



Thế vận hội 72 tại Munich

CHU THU GIANG

Hitler, Quốc trưởng Đức Quốc Xã, người chủ trương dân tộc Đức thuộc nói giống Aryan là một nói giống siêu đẳng, hơn hẳn mọi giống khác trên thế giới, năm 1936 đã phải chứng kiến tại Thế Vận Hội Bá Linh cái cảnh người Mỹ da đen Jesse Owens vinh quang chiến thắng «siêu nhân» của nước Đức tên Nordic để chiếm huy chương vàng cho cả bốn bộ môn thi đua. Từ lần bại trận ấy, rồi tiếp đến bại trận Đệ nhị thế chiến, nước Đức, Đông cũng như Tây, chưa bao giờ lãnh tổ chức Thế vận Hội. Cho đến năm nay, 36 năm sau, Thế vận Hội mới lại được tổ chức tại Munich, Tây Đức. Đây là Thế vận Hội lần thứ XX, tổ chức từ 26-8 đến 10-9-1972.

Nhất cử lưỡng tiện

Munich là thủ phủ của xứ Bavière, thuộc Cộng Hòa Liên Bang Tây Đức, dân số 480.000 người sau thế chiến tăng lên 1.300.000 ngày nay, và vẫn tăng đều với nhịp điệu 30 đến 40 ngàn mỗi năm. Thành phố nằm trên con sông Isar với độ cao 530m cách mặt biển, một cao độ vừa đủ để Munich trở thành

một đô thị lý tưởng để ngày xưa vua chúa cư ngụ và làm một trung tâm nghệ thuật. Người Đức xem Munich là «kinh thành bí mật» của họ.

Bốn mươi lăm phần trăm thành phố Munich đã bị bom đồng minh tàn phá hồi thế chiến II. Thế nhưng sau đó người dân Munich lại tái thiết thành phố của họ giống y như cũ, đến nỗi bây giờ khó biết phần nào là thành p.ổ cũ, phần nào mới được sửa lại sau này. Nhà cầm quyền than phiền thành phố đang phát triển quá nhanh. Giá cả cao, nhà ở thiếu, xe cộ ngày một nhiều, thợ thuyền người ngoại quốc nhẩy vào kiếm việc làm có đến hàng ngàn, nguyên Thị Trưởng Munich, Bác sĩ Hans Jochen Vogel đã tích cực vận động và đã thành công trong việc mang Thế Vận Hội về Munich. Mục tiêu của ông không phải là số lượng du khách sẽ đổ vào thành phố, mà là những cơ sở còn lại sau mùa tranh tài. Ngoài các cơ sở thể thao các kiến trúc khác sẽ giúp một cách quyết định vào sự mở mang thành phố: Làng thể

vận (4000 đơn vị gia cư, chứa 12.000 lực sĩ và nhà diu đất) sẽ trở thành một khu gia cư tối tân cho dân Munich; làng thể vận dành cho nữ lực sĩ sẽ thành một cư xá đại học. Trung tâm truyền thanh truyền hình của Thế vận Hội trong tương lai sẽ biến thành một trường cao đẳng thể dục. Riêng khu cư ngụ của báo chí (2000 đơn vị gia cư, chứa 4000 người) sẽ là một cư xá có khu buôn bán. Hầu hết các đơn vị gia cư hiện nay đã có người mua ca. Về giao thông thì nhờ Thế vận Hội, Munich có thêm hệ thống xe điện ngầm và xe lửa cùng 275.000 dặm vuông đường mới gồm cả ba xa lộ, sẽ giải tỏa cái khối 400.000 xe hơi của Munich.

Người Đức:

kỷ luật, kỹ thuật và lao động

Có một chi tiết vui vui là người ta đã chọn địa điểm tổ chức thế vận hội đúng vào nơi trước kia là phi trường mà Neville Chamberlain đã đáp xuống để gặp Hitler năm 1938. Sau đấy phi trường được dùng làm nơi đổ gạch vụn và rác rến do các vụ dội bom — có đến hàng triệu tấn. Rồi cách đây 4 năm, 250 kiến trúc sư và kỹ sư cùng với 4.000 thợ qui tụ từ khắp nơi trên thế giới bắt tay vào việc xây dựng cơ sở thể vận ngay trên bãi hoang khổng lồ ấy. Làng Thế vận là một khu cư trú mà những người đã từng tham dự các Thế Vận Hội trước đây đều cho rằng vượt hẳn các làng thể vận trong quá khứ, nhất là về phương diện tiện nghi. Vận động trường chính chứa được 80.000 khán giả có mái che khổng lồ bằng kính đặc biệt lợp trên một cái sườn bằng thép. Hồ bơi dài 50m cũng được lợp và được trang bị máy điện tử tinh vi có thể tính thời gian bơi từng một phần ngàn của một giây. Sân đua xe đạp với đường đua nghiêng chu vi 285 thước được xây cất do kiến trúc sư Schuerman người Đức, người đã xây tất cả các sân đua xe đạp lớn nhất trên thế giới cho đến nay. Phòng thi bắn súng có thể xem là một tác phẩm xây cất tân tiến nhất thế giới ngày nay: do cách xây cất và cách trang bị đặc biệt những

tiếng sừng nổ của một xạ thủ không hề ảnh hưởng đến sự tập trung tinh thần của xạ thủ bên cạnh. Riêng cho môn đua thuyền vượt thác, người ta đã làm hẳn một thác nước nhân tạo tại Augsburg cách thành phố Munich chừng 60 cây số, mà các tay đua và các nhà điều khiển cũng như ngoại quốc, sau khi vượt thử đều đồng ý đó là một đường đua thuyền đẹp nhất họ chưa từng thấy. Và rồi các phòng tập, phòng đồ vật quyền Anh, sân bóng rổ, đất đua ngựa... mỗi mỗi đều hoàn hảo. Ông Sergej Pawlow, chủ tịch Ủy Ban Thể Dục Thể Thao Quốc gia Xô viết sau khi đi thăm các cơ sở tại đây đã truyền bố: Huy chương vàng đầu tiên phải được Ủy Ban Thể Vận trao cho những nhà kiến trúc các cơ sở Thể Vận Hội Munich.

Tuy nhiên tất cả công trình trên không phải là không có khuyết điểm, dù là không mấy quan trọng. Ông Willy Dume. Chủ tịch Ủy Ban Tổ chức Thể Vận Hội Munich đã cố gắng kìm điểm ưu khuyết điểm của cơ sở thể vận trị giá 750 triệu Mỹ kim này trong các cuộc tranh đua tiền thể vận. Những khuyết điểm mà lực sĩ và kỹ giả quốc tế ghi nhận phần lớn liên quan đến cái mái che nắng mưa không lộ trị giá 175 triệu Đức Mã (65 triệu Mỹ kim). Họ cho rằng cái mái quá đắt giá ấy khi lợp lên vận trường trông chẳng có gì vĩ đại cả, chỉ như một cái lều thông thường thôi. Hơn nữa gió thổi lộng khá mạnh trong vận trường sẽ làm khó chịu các lực sĩ diễn kinh không phải là ít. Ngoài ra «chiếc lều giá hàng trăm triệu bạc» này cũng giữ sức nóng mặt trời lâu hơn những kiến trúc thể thao quốc tế khác. Nhưng cũng may rằng những ngày thể vận hội lại vào dịp cuối hè, trời đã bớt nóng nhiều rồi.

Cũng đã xảy ra vài vụ trục trặc của các máy móc trang bị, nhưng chắc chắn người ta sẽ điều chỉnh kịp thời.

Với cơ sở ấy, với tinh thần kỷ luật của người Đức, Thể Vận Hội Munich hứa hẹn sẽ diễn ra rầm rập theo chương trình đã định, mọi việc sẽ ăn khớp với nhau như một đồng hồ máy. Về phương diện tổ chức, thể là tuyệt. Nhưng tính chất quá may mắn cũng phí tổn quá

lớn lao cho thể vận hội không khéo lại làm mất cái ý nghĩa mà ông Coubertin muốn làm sống lại khi ông làm tái sinh Thế Vận Hội vào năm 1896, cách đây 76 năm.

Munich ăn nhậu

Du khách đến Munich trong Thế Vận này khỏi lo lắng về vấn đề ẩm thực. Munich đây cả hiệu ăn, đủ loại sang hèn, ngon dở. Phần đông đều có món đặc biệt heo sữa với khoai tây và Weisswurst (xúc xích thịt bê ướp). Người Đức uống bia như uống nước, nhưng thống kê gần đây cho thấy số lượng bia tiêu thụ tại Munich hơi giảm trong khi rượu chát lại tăng. Tuy nhiên thành phố vẫn như ngập lụt với rượu bia. Hofbrauhaus là một quán rượu bia nổi tiếng: một căn nhà thực lớn um khói thuốc và nồng mùi bia, từng dãy bàn dài luôn luôn đầy khách ngồi đầu hát xen lẫn tiếng nhạc. Người ta bắt đầu uống vào lúc 9 giờ—9 giờ sáng. (So với quán Chùa của xa thì giờ giấc này chắc còn kém ta: ta bắt đầu uống từ tờ mờ sáng và khói thuốc tán phét va âm nhạc héo dai suốt ngày; 7 ngày một tuần và 4 tuần một tháng đều như thế).

Ai sẽ thắng?

8500 nam và 1500 nữ lực sĩ sẽ noi theo khẩu hiệu Nhanh hơn, Cao hơn, Mạnh hơn mà lập các kỷ lục mới tại thể vận hội Munich.

Bơi lội, môn xưa nay vẫn tạo nên những ngôi sao lừng lẫy, sẽ được xem là quan trọng nhất trong chương trình thi đua năm nay. Người đoạt huy chương vàng đầu tiên về môn này là Alfred Hajos, Hung Gia Lợi, đã thắng cả hai cuộc đua tại Athens năm 1896. Cả hai cuộc đều tranh đua dưới biển giữa làn sóng lạnh cao gần 3 thước. Sau đây Hajos thổ lộ: «Lòng ham muốn sống còn hoàn toàn lấn át ước mong thắng cuộc». Năm nay 3 tay bơi Mỹ Úc và Đông Đức có hy vọng sẽ làm kẻ sáng chói nhất của cả Thể vận Hội 72 tại hồ bơi lộng lẫy Munich.

Tay bơi Mỹ Mark Spitz, hồi 18 tuổi đã tham dự Thế vận Hội Mỹ Tay Cơ với hy vọng có thể đoạt sáu huy chương vàng, nhưng cuối cùng chỉ được 2 vàng, 1 bạc và 1 đồng. Năm nay Mark hiện giữ 3 kỷ

lục thể giới về bơi tự do và bơi bướm.

Có Shane Gould của Úc đạt Lợi hội 15 tuổi đã tự tạo cho mình tư thế của một tay bơi nữ giỏi nhất trong lịch sử. Về bơi tự do cô đã chiếm kỷ lục từ 100m đến 1500m nữ. Tại Mexico cô đã tỏ ra bình tĩnh, khiêm nhượng đương đầu với các cuộc thi đua căng thẳng ngột thở. Năm nay cô sẽ dự 4 cuộc thi tự do, và nếu chương trình không thay đổi cô sẽ bơi luôn ba cuộc nữa. Với hy vọng 7 huy chương vàng!

Roland Matthes 21 tuổi được xem là anh hùng số 1 của Đông Đức, một xứ say mê thể thao, nơi các lực sĩ vô địch được thưởng tiền, nhất là khi thắng được Tây Đức. Tại Mexico anh đã đoạt hai huy chương vàng, và năm nay tại Munich anh có thể đoạt thêm 5 cái nữa, tùy số cuộc đua anh sẽ tham dự. Anh là người giữ kỷ lục bơi ngựa 100 và 200m luôn 4 năm qua không ai phá nổi.

Diễn kinh có một chương trình tranh đấu quan trọng bậc nhì tại Munich, sau bơi lội. Theo truyền thống, ai thắng môn chạy nước rút 100 thước vẫn được mệnh danh là «con người nhanh nhất thế giới». Đầu năm nay, trong khi các tay đua Mỹ chạy trời sục thất thường thì danh hiệu trên có vẻ như được gán cho Nga. Valery Borfzov, người xứ Ukraina đã thắng các tay chạy quốc tế luôn ba mùa. Năm nay địch thủ của anh có thể là Pietro Mennea, Ý, hoặc Fean Louis Ravelomanantsoa của Cộng hòa Malagasy nhưng trong một cuộc đua thử thắng vừa qua tại Mỹ, Eddie Hart và Reynaud Robinson đều đạt được kỷ lục thế giới là 9.9 giây. Môn này có thể có nhiều bất ngờ!

Trong diễn kinh, nhảy sào là môn rất khó về kỹ thuật. Từ 1970 kỷ lục 18 feet vẫn về tay Hy Lạp. Thế nhưng tháng 4 vừa rồi Kjell Isaksson của Thụy Điển đã nhảy qua 18ft 1in, rồi sau đó lại nâng cao lên hai lần nữa. Nhưng sau cùng Bob Seagren, một người Mỹ đang hy vọng theo ngành đóng phim lại tạo kỷ lục 18ft 5 3/4 in Anh tin có thể nhảy qua 19ft tại Munich.

Chạy 1.500 thước cũng là môn hấp dẫn. Hai đối thủ rõ rệt nhất của môn này là Keino của Kenya và Jim Ryun của Hoa Kỳ. Keino mặc dù bị bệnh sốt rét, vừa rồi vẫn là người chạy 1.500 thước nhanh nhất trong năm, 3 phút 36 giây 8. Trong khi đó Ryun sau hơn 18 tháng tập luyện cũng có thể làm nên chuyện làm nhưng 1.500 thước chắc chắn không phải là cuộc thi tay đôi. Còn mấy tay cử khôi nữa của Kenya, Ý và Hoa Kỳ cũng đang chờ ăn thua đủ.

Về phía phụ nữ, năm nay sẽ chạy 1.500 thước lần đầu tiên.

Vera Nikolic của Nam Tư có lẽ sẽ tranh cả 800 lẫn 1500 thước. Madeline Manning Jackson của Mỹ cũng sẽ Good bye xứ Columbus của cô để qua Munich với quyết tâm sẽ đoạt huy chương vàng lần nữa về môn chạy sau khi đã đoạt lần trước tại Mexico.

Ngoài ra người ta còn đề ý chương trình đồ vật, chương trình bóng chuyền (mà chắc là Nga và Nhật sẽ gặp nhau ở chung kết). Pakistan và Ấn Độ sẽ đụng độ nhau trở lại không phải tại Bangladesh mà là tại Munich trong môn khúc côn cầu v.v... Tất

cả thế giới đang cố gắng từng hơi thở để được Nhanh hơn, Cao hơn và Mạnh hơn.

XXx

«Thế Vận Hội nhằm kết hợp những đức tính có thể dất dấn loài người tới chỗ hoàn hảo». Cha đẻ thể vận hội ngày nay, bá tước Coubertin đã mơ ước như vậy. Dĩ nhiên thực tế không thể nào giống y như mơ ước. Năm 1956 tại Melbourne một trận đấu cầu nước đã trở thành một cuộc cách mạng nhỏ cho người Hung gia Lợi: Hung và Nga tranh nhau kịch liệt huy



Một công trình kiến trúc vĩ đại: một mái che nắng mưa được chế tạo bằng một loại kính đặc biệt và rộng đến 75 ngàn thước vuông bao phủ thể vận trường (trên trái) và hồ bơi thể vận (dưới phải).

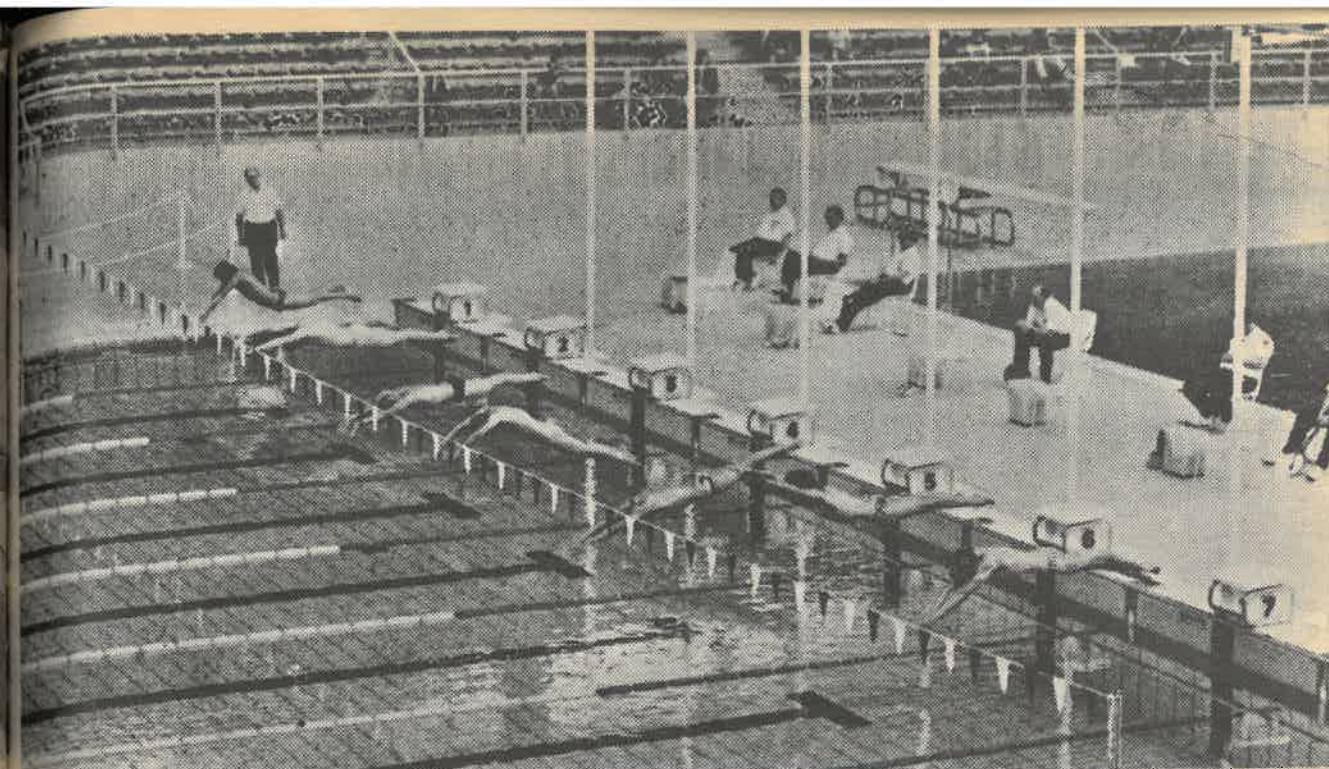
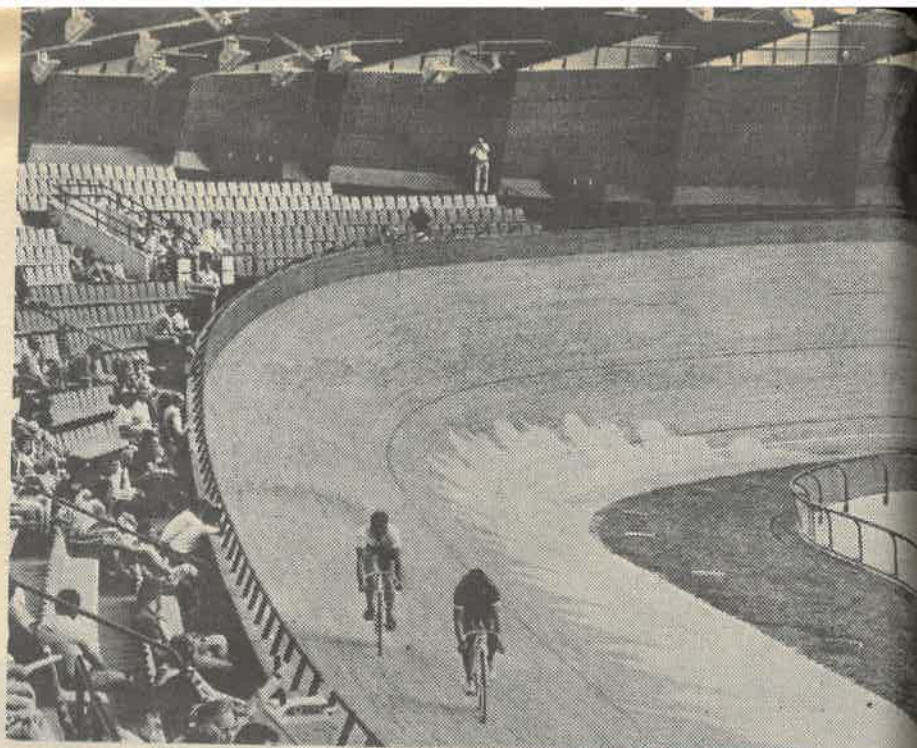
(ảnh của Tòa Đại Sứ Đức tại Sài Gòn)

chương vàng của môn cầu nước đến nỗi máu đã nhuộm đỏ cả nước hồ xanh. Tự ái của quốc gia bao giờ xem ra cũng lớn hơn niềm mơ ước lý tưởng của bá tước Cou-berlin.

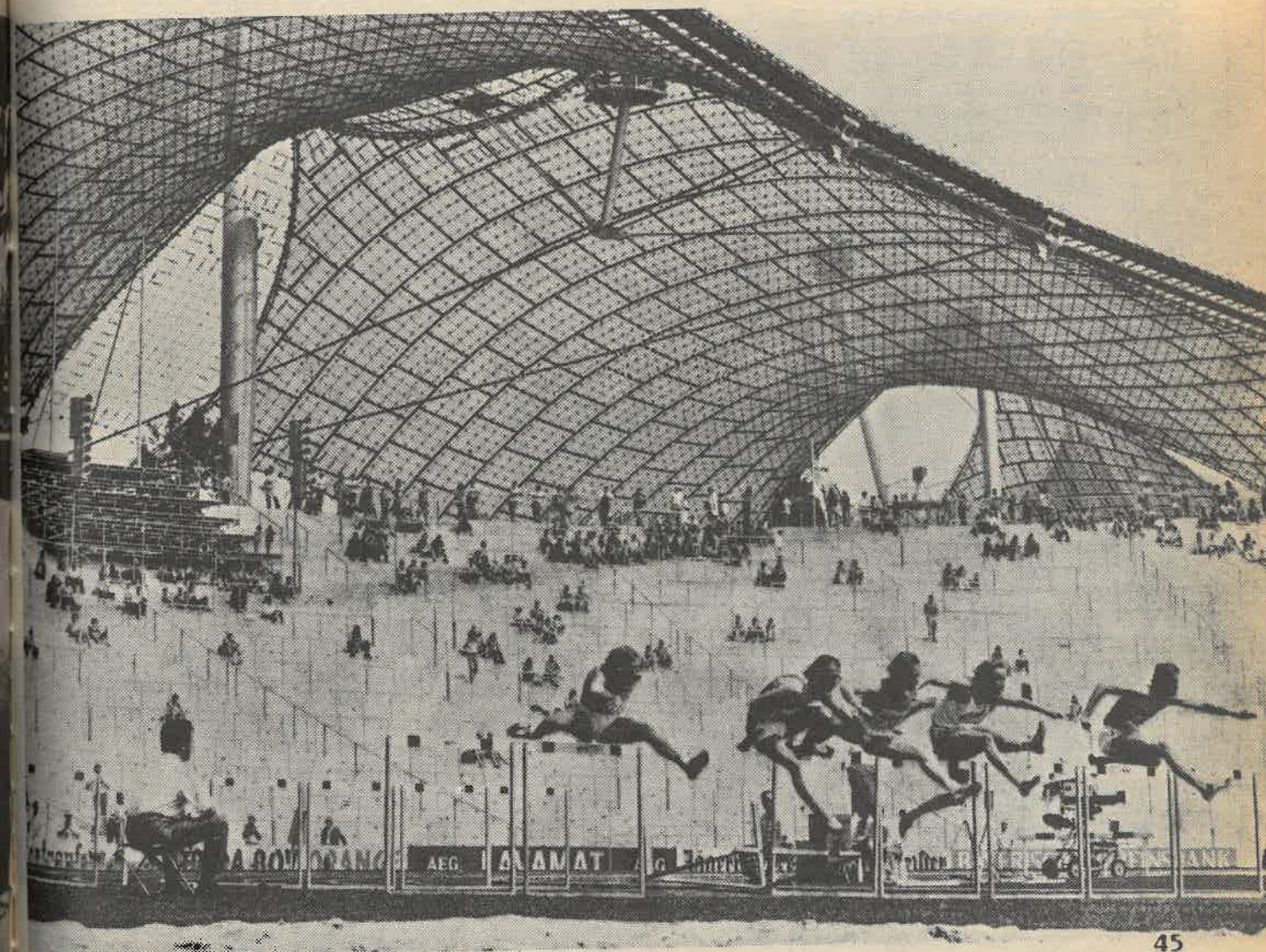
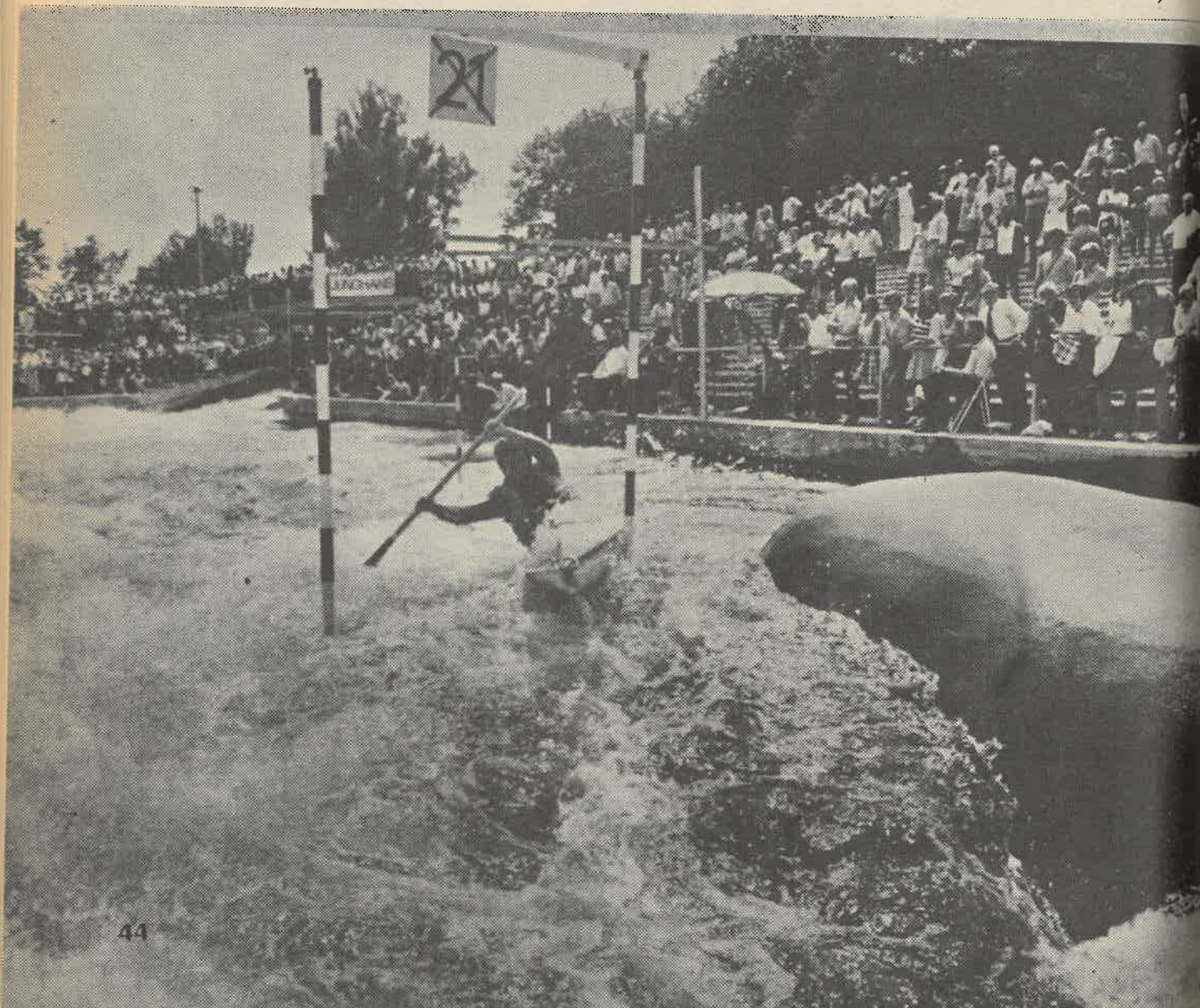
Nhưng mà có sao ! Nếu vì tự ái quốc gia mà nhân loại cứ gặp nhau bốn năm một lần để tranh đấu, đụng độ nhau trong Thế vận hội thì nhân loại quả...có phước quá. Khẩn hiện có sẵn : Nhanh, Cao, Mạnh hơn, tha hồ mà tranh. Không vô phước như VN, thường trực ở trong một vận động hội mà có mấy môn cứ chơi mãi quanh đi quẩn lại chỉ thấy bắn súng, đấu gươm ! Chơi mãi trò này thì chắc không thể nhanh hơn, cao hơn, mạnh hơn được mà chắc chắn cứ mỗi ngày lụn bại mãi cho đến lúc diệt vong.

CHU THU GIANG

Các tay đua xe đạp thế giới sẽ tranh tài tại sân đua dài 285 thước (trên) trong lúc các tay đua thuyền vượt thác sẽ thi đua tại đoạn thác nước nhân tạo (dưới) ở Augsburg cách Munich 60cs. (ảnh Tòa ĐS Đức)



Các trang bị điện tử tại hồ bơi dài 50 thước (trên) có thể đo thời gian bơi từng một phần ngàn giây. Dưới : Chạy đua 110 thước rào trong dịp sử dụng thử thể vận trường Munich. (ảnh Tòa ĐS Đức)



điện ảnh

Phim YÊU

lên Hội Đồng

kiểm duyệt phúc thẩm

Sau hơn hai tháng chuẩn bị chuyện phim, viết phân cảnh, kỹ thuật và tuyển chọn diễn viên, chuyên viên, thuê máy móc và tìm kiếm địa điểm, ngày 5-12-1971. Nhóm phim Nghệ Thuật bấm máy khởi quay phim «yêu». Cuốn phim hoàn tất vào ngày 10-8 năm nay. Đây là một cuốn phim được thực hiện trong một thời gian khá dài, so với những phim khác, và cũng là một cuốn phim đã đi thu hình tại nhiều nơi nhất. Nhóm Nghệ Thuật đã xuống tận ao Bà Om, tỉnh Vĩnh Bình, để chỉ quay có 5 phút phim cảnh Đạt đến tìm



Anh Ngọc và Thanh Lan trong phim «Yêu»

Điểm cho đúng như nguyên tác của nhà văn Chu Tử. Nhóm cũng đến tận giòng sông La Ngà để quay cảnh Đạt bế cháu Diễm đi tắm suối.

Sau đó là Vũng Tàu, Biên Hòa và tại thủ đô Saigon Gia định.

Nhạc sĩ Văn Phụng đã được mời đảm nhận phần nhạc cho phim «Yêu». Cuốn phim cần 60 phút nhạc, nhưng Văn Phụng đã soạn và đã thu tới 180 phút để rồi sau đó, ngồi chọn lựa theo hình ảnh và đối thoại của từng cảnh trong phim. Có người cho rằng nhạc chính của cuốn phim «yêu» phảng phất âm điệu của «Summer 42». Văn Phụng không phủ nhận điều này nhưng nhạc sĩ cho đó là âm điệu lãng mạn tình cảm được phát huy, khai triển từ nhạc cổ điển Tây phương chứ không phải là một sự bắt chước gượng ép từ phim «Summer 42» sang phim Yêu.

Tuy đã hoàn tất, nhưng chưa biết khi nào «yêu» mới được trình chiếu ra mắt khán giả tại các rạp thủ đô. Lý do rất dễ hiểu là nhóm Nghệ Thuật còn phải chờ quyết định của các chủ rạp. Các vị chủ rạp hầu hết là người Trung hoa liệu có thích phim Yêu như những phim chương hoặc những phim mà nội dung chỉ nhằm mục đích thỏa mãn những đòi hỏi của khán giả bình dân không?

Mấy ngày nay, đạo diễn Đỗ Tiến Đức toát mồ hôi trong việc chờ đưa con tinh thần của mình đến nhà những chủ rạp để gả bán. Vậy mà vẫn chưa biết khi nào phim Yêu được chiếu.

Ngày 11 tháng 8-72. Hội đồng kiểm duyệt sơ thẩm đã xem phim Yêu và đã có quyết định như sau:

Phim yêu có nội dung phản luân lý vì trong đó thầy giáo đã yêu học trò của mình. Ngoài ra còn có vài đoạn kích thích dục tình. Bởi thế trên bước đường làm nghệ thuật, ngày 22-8-72, nhóm Nghệ Thuật lại phải mang «yêu» chiếu trước Hội đồng kiểm duyệt phúc thẩm.

Những con mắt của quý vị kiểm duyệt đối với phim VN thật khát khe trong khi đối với phim ngoại quốc thì lại quá dễ dãi. Chẳng hạn khi kiểm duyệt phim Tàu, chỉ cần 1 người thông ngôn nói lúi lo dịch theo kiểu tường thuật cũng được, nhưng với phim Việt một câu nói không rõ cũng bị thách mắc rồi.

Ai đã xem cuốn phim «Tu peux ou tu ne peux pas» chắc còn nhớ cảnh cô trưởng của cô đào chính hơi lâu vậy mà không sao, nếu phim VN chỉ cần hở áo 1 thoáng cũng bị cắt. Cuốn phim «Mourir d'aimer» và mối tình cô giáo yêu học trò của Pháp đã được long trọng trình chiếu. Còn cuốn phim Yêu diễn tả mối tình chân thật của một ông thầy kèm trẻ tại tư gia với cô gái học trò, lại bị ngăn cấm ???

Theo Đạo diễn Đỗ Tiến Đức, ngoài việc ráo riết lo cho cuốn phim Yêu, ông còn đang cho ấn hành một quyển sách nói về Phim «yêu». Qua cuốn sách này, người đọc sẽ được biết tường tận những chi tiết trong việc thu hình, 1 cuốn phim. Từ hàng chữ trong bảng phân cảnh, khi muốn thực hiện thì máy Camera phải đặt như thế nào. Tái từ ở vị trí nào và khi thu hình thì hình sẽ ra sao. Kèm theo sách còn rất nhiều hình trường thuật đối chiếu. Sách in Offset và sẽ phát hành cùng tuần lễ chiếu phim «yêu» tại Saigon.



Thanh Nga, Phương Hồng Ngọc, Túy Hoa và Văn Giai (đưa lưng) trong «Nắng Chiều»

Nắng Chiều ra mắt tại Biên Hòa

Thứ bảy tuần qua, Li Do phim đã cho trình làng phim «Nắng Chiều» tại rạp Li Do Biên Hòa. Đây chỉ là lần ra mắt báo chí và thân hữu thôi. Ngày trình chiếu «Nắng chiều» thực sự của Li Do phim tại các rạp Saigon là 30-8.

«Nắng chiều» diễn tả tình yêu giữa một người lính chiến tranh chính trị (Hùng Cường) với một cô thôn nữ (Thanh Nga) Vì công tác, người lính phải đi xa, trong khi ở tại làng, cô thôn nữ bị nhiều người ganh ghét tìm cách hãm hại. Ngày tháng qua đi, mọi gian khổ vượt qua, và đôi tình nhân nối tiếp những ngày tháng hạnh phúc.

Nắng Chiều quy tụ các tài tử Thanh Nga, Hùng Cường, Phương Hồng Ngọc, Tùng Lâm Ngọc Phú, Túy Hoa và Văn Giai.

Liên Ảnh công ty trình chiếu «Bảy ngăm» cuốn phim VN cấm trẻ em dưới 16 tuổi

Theo dự định, Liên Ảnh Công ty sẽ cho trình chiếu cuốn phim VN đầu tiên «cấm trẻ em dưới 16 tuổi» vào ngày trung tuần tháng 9 tới đây tại Thủ đô.

Đây là cuốn phim thứ 6 của L.A.C.Ty, quy tụ của các tài tử

Lê Quỳnh, Mộng Tuyền, Ngọc Tuyết, Ngọc Đức, Văn Hùng, Thanh Mai, chuyện phim phóng theo cuốn tiểu thuyết «Mang Xuống Tuyền Đài» của nhà văn Mai Thảo, và được thực hiện tại Saigon, Dalat, Bảo Lộc.

Liên ảnh Công ty cho rằng, «Bảy ngăm» rất xứng đáng là 1 cuốn phim dành cho khán giả lớn tuổi thưởng thức.

«Anh yêu em» của Bốn Phương Film

Tại tư Nguyễn Long, sau 10 năm ẩn mặt đã lại tái xuất giang hồ với cuốn phim ác liệt «Anh yêu em».

Theo giới thạo tin cho biết, Nguyễn Long đã phải vay nợ, bán xe... để thực hiện «Anh yêu em», gồm 30 phút đấm đá, 30 phút đua xe và 30 nghệt thở đứng tim.

Và «phận má hồng»

Cũng trong vòng tháng chín 72, Alfa Film của ông Thái Thúc Nha sẽ cho trình làng cuốn phim «Phận Má Hồng», phóng theo soạn phẩm «Thân gái dặm trường» của Ngọc Diệp, giải thưởng văn học nghệ thuật năm 1971. Cuốn phim quy tụ các tài tử Mộng Tuyền, Thanh Tú, nghệ sĩ Năm Châu, Bé Thanh Thanh Tâm...

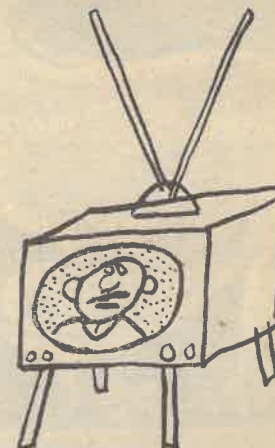
VĂN NGUYỄN

PHẠM NGÀ

ĐỌC CÔ BÉ TREO MỪNG của H. Ngọc Tuấn

Cô bé mắt thật to, đứng trong một khóm hoa, tóc thật dài bay lộng theo gió. Một chú bướm vờn bên cạnh, ý hẳn chú bướm ngộ mà tóc cô bé cũng là một khóm hoa—bức hình bìa đã chọn lựa những sắc độ của màu xanh lá và xanh trời để đưa người đọc vào cái thế giới dễ thương của một tác giả trẻ, mà tuần báo KII đã gọi tác giả dễ thương nhất của năm 71. Hoàng Ngọc Tuấn.

Cô Bé Treo Mừng là tác phẩm thứ tư của Hoàng Ngọc Tuấn, sau ba tập truyện khác xuất hiện liên tiếp trong vòng nửa năm: Hình Như Là Tình Yêu, Ở Một Nơi Ai Cũng Quen Nhau và Thư Về Đường Sơn Cúc. Hiện nay, Hoàng Ngọc Tuấn là một trong những tác giả có sách xuất bản nhiều nhất và in với số lượng cao nhất (từ 5000 bản trở lên). Nhà An Tiêm đang in một tuyển tập truyện tình của tác giả, Chuyện Hai Người. Thêm một cuốn chuyện dài, nhan là Tuổi Trẻ Tuổi Trẻ cũng sắp do nhà Trí Đăng xuất bản.



Hoàng Ngọc Tuấn sinh năm 1947 tại Huế. Bắt đầu viết truyện ngắn trên Bách Khoa từ năm 68 và cho đến nay, truyện ngắn của anh đã xuất hiện trên hầu hết các tạp chí văn hóa ở Saigon như: Văn Đê, Khởi Hành, Tím Hiếu, Văn, Chính Văn, Đời.v.v..

Tập truyện «Cỏ Bê Treo Mùng» gồm 6 truyện ngắn nhưng trong hơn 200 trang chữ Veronése 12 của tập truyện, có thể nói chỉ là một bầu khí đầm ấm duy nhất qua lối hành văn dịu dàng, gần như chỉ do một giọng tự thuật của một chàng trai trẻ hiền lành. Và phải gọi đây là những câu chuyện tình.

Thật ra, rất khó gọi tên những tình cảm những nhân vật được tác giả dấu tên chỉ gọi là «anh» ở ngôi ba, khi thì «tôi» ở ngôi một hướng về những cô bé con 16, 17 tuổi và lớn nhất chỉ đến 18. Cũng thật khó nói đây là những chuyện tình vui hay buồn. Tuy nhiên, điều tuyệt diệu nhất làm các chuyện đều đẹp là cái khoảng cách mỏng lung mà những người con trai này trong truyện luôn luôn thăm lặng giữ trước hạnh phúc.

Hình bìa quyền Cỏ Bê Treo Mùng

hoàngngọctuân CỎ BÊ TREO MÙNG



trí đăng

Ở truyện đầu tiên «Áo lụa tháng mười hai», người đọc nhận ra ngay được cái khoảng cách giữa tâm tư của người con trai với tà áo lụa của cô bé 16 tuổi, tuy là có lúc nào tà áo không lãng đãng trong hồn người. Hoàng Ngọc Tuấn có vẻ rất nâng niu, nuông chiều khoảng cách đó. Như «Chỉ thấp thoáng một màu lụa trắng, nghe mơ hồ hương thơm dịu dàng của một thứ lá cây sớm rơi khi còn xanh» (trang 10). Tác giả đã không bao giờ để cho những cô bé, nhân vật nữ ở trong những chuyện tình kể lại hay biết gì về những mê mải đắm đuối trong tâm tưởng của các anh chàng nhân vật nam. Và những anh chàng bình như là thất tình này, nói theo cách Hoàng Ngọc Tuấn, thì tâm sự rất dài lâu với người đọc.

Khi những chàng trai trong truyện đã không bao giờ làm các công việc thường tình là tỏ tình thì người viết đã giữ được cái an tâm vô thức về luân lý nơi một số độc giả vì dù sao những đối tượng ở đây bé bỏng thần thánh quá. Còn lại, gặp phải những độc giả nào thích lãng mạn ướt át một cách bất chấp những khó chịu của luân lý, thì Hoàng Ngọc Tuấn đã dành cho họ những xa cách rất «platonique» rất sương mù giăng đầy trong lối «yêu không nói» của các chàng trong truyện. Để rồi những ông bà phụ huynh trong truyện (và cả ngoài đời) tha hồ xây rào cản ngăn cấm, tha hồ nhìn chăm chăm soi mói những anh chàng lạ mặt đến tìm con gái mình tại nhà, tha hồ làm đám hỏi cho cô con gái cưng hoặc cho xuất ngoại... Hẳn chẳng có ai thấy khó chịu hay nhảm nhí khi đọc đến các ngăn cản đó, như lúc đọc phải những có lẽ ngang trái trong những cuốn tiểu thuyết ái tình dưới phố. Trái lại, người đọc được hưởng thật nhiều ngậm ngùi êm đềm ở những kết cục của Hoàng Ngọc Tuấn.

Ở truyện chót, mang tên chung cho tập truyện là «Cỏ bê treo mùng», kết cục chàng con trai đã quay gót rời khỏi mái nhà ấm cúng có cô bé Ngẫu, 17 tuổi, mang thêm cái tên ngộ nghĩnh vì tối nào cũng bị mẹ phân cho công việc treo

mùng ngủ cho cả nhà. Cô bé Ngẫu này, cho đến hết truyện cũng không được biết tí gì về đời sống và tâm linh của ông anh hay lên ngắm mái tóc thơm bồ kết và chanh tươi của Ngẫu mỗi đêm cô bé ngồi học bài. Khi Ngẫu bảo «anh kể chuyện về anh đi» (trang 186) thì tác giả chỉ cho phép anh chàng độc thoại suốt 5 trang sau đó. Chắc hẳn để cho tâm hồn cô bé khởi lên ảnh hưởng u ám bởi câu chuyện đời một anh chàng lang thang?

Ở truyện ngắn thứ tư «Một cánh ô kim đan màu tím» cũng là một khối tình không nói của nhân vật xưng «tôi» trước cô bé Huệ Giang, Giang và cái quán café văn nghệ mà anh chàng làm đầu bếp có thật ngoài đời. Những độc giả trẻ mê café, mê giọng hát Khánh Ly làm sao quên được quán Văn ở khu đất Lê Thánh Tôn hoang tàn ngày nào? Với cô «kết xe» hay mặc áo màu đen tuyền và ôi, ôi mất...? Có điều là trong văn của Hoàng Ngọc Tuấn, Giang trong truyện, có một nhan sắc ít nguy hiểm, ít vật dục mời gọi hơn ngoài thực tế hiện giờ và thời quá khứ yêu dấu của tác giả (...lúc nào nàng cũng ở gần bên tôi. Hồi trước, ngày xưa, thuở ấy... Sao mà tôi hay dùng những chữ đó quá. — trang 96)

Riêng ở truyện ngắn thứ hai «Dấu chân người vẽ» và truyện thứ ba «Sông Hương nước chảy lên bờ» không phải là chuyện tình. Đó là tâm sự của một người con trai nửa đêm trở về quê nhà, nhưng không bước vào nhà và chuyện về Ti Đường, một cậu bé có đưa bạn thân nhất chết mất bởi một trò đùa trẻ con. Đây hai câu chuyện về tuổi trẻ và tuổi thơ nhưng cũng mang chung cái giọng kể giản dị hiền lành của tác giả.

Sau cùng người đọc nên nhanh chóng lật qua truyện ngắn hay nhất của tập truyện Không còn ai trả lời. Nếu chuyện tình đẹp nhất mà nhất phải là chuyện tình buồn nhất thì phải dành cái nhất này cho Không còn ai trả lời. Một chuyện tình đơn sơ của hai người con trai con gái cho đến lúc mất nhau cũng không hề được gặp mặt viếng nhau và yêu nhau qua đường giây điện thoại. Khoảng cách độc đáo của truyện tình Hoàng Ngọc

Tuân viết đến đây đã thật diệu vợi phủ lấp tâm hồn của hai người tình mỗi đêm gọi nhau từ hai đầu giây mù mịt.

Vào truyện, người đọc được hưởng những thích thú bởi lối nói chuyện tàn tỉnh rất khéo của anh chàng Văn mỗi khi anh ta gọi cho cô bé Thư. Thỉnh thoảng trong văn của Hoàng Ngọc Tuấn có những đoạn tếu đùa như vậy. Rồi đến lúc sự ngộ nhận buồn cười xảy ra khi hai bên tìm cách biết mặt nhau thì đau đớn bắt đầu xảy ra: Văn đến dự sinh nhật của Thư thì bị «ốp» lỉnh, nói theo tác giả. Anh chàng biến mất. Những nữ độc giả nhạy cảm có lẽ sẽ khóc theo Thư, cô học trò thông minh chỉ mới 19 tuổi, ở đoạn Thư được một

ngô già ngoại cuộc đọc cho nghe bức thư Văn viết sau ngày bị bắt lính: «Cứ ở mãi trong nhà, chỉ có một công việc là chờ Thư gọi điện thoại mỗi tối. Tóm lại, tôi là một kẻ học hành đang dở, một văn sĩ quên đang dở và từ khi quen Thư lại có thêm một tình cảm đang dở nữa...» (trang 157)

Những khoảng cách, những ngăn giữ mà Hoàng Ngọc Tuấn đã trao cho những nhân vật nam trong truyện làm hành trang ra đi sau những «dở dang» thể thiết đó, đã một khiến người xem lật lại từ trang đầu tập truyện với chút thơ thần bằng khuâng. Bằng khuâng vì vừa xem xong những chuyện tình thật đẹp mà đến nỗi chỉ có những người thật can đảm giữ luân lý đến

mức không phân biệt được đời sống và văn chương, hay bị ám ảnh bởi hình ảnh ông mục sư già yêu cô bé 15 tuổi trong Symphonie pastorale của Gide, mới có thể kết án tác giả đã hồ hào thành phong trào tình yền hưởng về các cô học trò bé con (không nói loại gái choai choai hippy thác loạn biết cả xác thịt, đàn đúm hện hỏ không hề hồn nhiên thánh thiện như Ngẫu hay cô bé áo lụa trong truyện).

P.N.



QUÀ TẶNG LÝ TƯỞNG CỦA MỌI GIA ĐÌNH

ĐÓ LÀ MỘT ẨM PHẨM VĨ ĐẠI, ĐỘC NHẤT
VÔ NHỊ VỪA XUẤT BẢN TẠI VIỆT NAM :

nghệ thuật trang hoàng nhà cửa

TÔ VÂN
CHUYÊN GIA TRANG TRÍ
biên soạn



CUỐN SÁCH GIÚP QUÍ VỊ TỰ TRANG HOÀNG CĂN NHÀ CỦA MÌNH. VỚI 700 BỨC MINH HỌA VÀ NHỮNG PHỤ BẢN MẪU, QUÍ VỊ SẼ ĐƯỢC HƯỚNG DẪN : CÁCH TREO MÀN CỬA □ CHỌN VẢI PHÙ GIƯỜNG, BÀN GHẾ □ SẮP ĐẶT ÁNH SÁNG □ LỰA MẪU TƯỜNG, TRẦN, ĐỒ ĐẠC CHO PHÙ HỢP v.v...

■ ÁP DỤNG CHO CÁC LOẠI NHÀ TRỆT 1 HOẶC 2 PHÒNG, NHÀ LẦU, VILLA
■ CHẮC CHẮN QUÍ VỊ SẼ TẠO ĐƯỢC MỘT TÒ ÁM HẠNH PHÚC NHẤT ĐỂ THỰC HIỆN — KHÔNG TỐN KÉM.



1

2



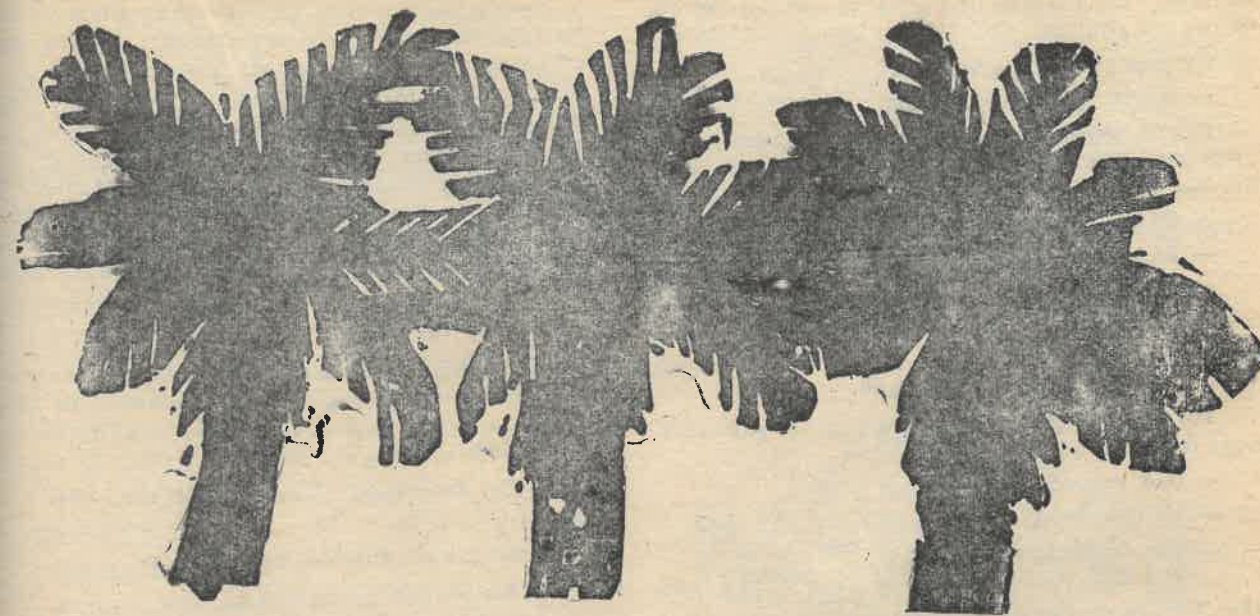
3

4



5

6



PHIÊU...

NGUYỄN TIẾN ĐỨC

Tôi có hẹn với một nhà xuất bản sáng nay. Tôi đi qua Crystal Palace. Những đôi guốc đàn bà quai có những quả táo, những chữ Love đỏ, xanh lá cây.

Từ Palace tôi sang Bông Lai. Tôi thấy một người bạn ngồi ở Thanh Thế. Anh đang uống cà phê. Vẫn kính đen. Vẫn hút thuốc. Vẫn chỗ ngồi đó. Anh cười với tôi. Tôi vẫy tay chào. Tôi không ngồi với anh. Tôi biết chắc vẫn những vấn đề cũ.

Tôi lên cầu thang. Tôi không thích chui vào một cái thang máy. Trông như những con khỉ lị nhốt trong lồng. Chắc chắn một sau những bậc thang. Ở Pháp sinh viên thường thuê lầu 5, lầu 8. Họ không được quyền dùng thang máy. Thang máy chỉ dành cho những người thuê phòng sang. Mỗi lần xuống thang đi học quên cái gì dành chịu trận.

Tôi không cần gõ cửa phòng. Phòng mở sẵn. Tôi gặp Kỳ, một thiếu nữ, một thanh niên mặc quần trăn cỡi trần, và giám đốc nhà xuất bản. Giới thiệu nhau. Bắt tay — cười.

Tôi nói qua về cuốn sách anh muốn in. Anh còn rất trẻ và theo y như lời giới thiệu trước của Kỳ tôi biết anh có khoảng 200 triệu. 32 tuổi mà có 200 triệu trong tay cũng đáng kể là thành công ở một phương diện nào đó.

Tôi bàn rất ít về cuốn sách của tôi nhưng anh ta có vẻ bằng lòng. Tôi xoay sang truyện xuất bản.

— Sau này người ta có đọc sách không anh ?

— Không. Rất ít. Lúc đó người ta sẽ đi chơi nhiều hơn. Thực ra thì khó có thể nói trước được. Còn tùy tình hình nhưng tôi có trực giác. Tôi đã ở trong nghề hơn 10 năm rồi. Thí dụ như tôi có thể nói chắc với anh là cuốn sách của anh rất được. Tôi không thể phân tích từng điểm rõ ràng. Nhưng được. Rồi anh xem.

Tôi im lặng nghe anh nói tiếp.

— Nghề này không sống lâu được. Anh biết đấy. Chỉ chết trước hoặc chết sau. Tôi đang nghiên cứu làm sao để trước khi chết tôi kiếm thêm được một số nữa rồi xoay sang ngành khác. Tụi trẻ ở ngoại quốc về chắc chắn sẽ có nhiều tay cao tú và vốn nhiều. Tuy vậy tôi sẽ hạ họ. Phải hạ dần em. Không dễ gì họ đã hạ gục tôi một cách mau chóng được. Họ chưa có kinh nghiệm... Anh biết rằng tôi không đi xe hơi, chỉ mặc quần jeans đi dép giao sách để không có khoảng cách biệt giàu nghèo. Như thế họ khoái mình hơn. Làm nghề này khó lắm !

Tôi quay sang hỏi Kỳ:

— Ông đã soạn lời Việt cho những bản nhạc ngoại quốc chưa ?

— Được hơn 10 bản rồi. Gây cần lắm. Tổng mình có dấu tìm muốn chết.

Người thiếu nữ mở máy. Bản I'll be there. Bây giờ tôi mới có dịp quan sát thiếu nữ. Nang cao và

có vẻ đẹp Tây Phương. Mắt nâu và những tóc có những sợi phớt ủa.

Kỳ giới thiệu nàng với tôi :

— Đây là Mây Lang Thang.

Người thiếu nữ mỉm cười rồi im lặng bỏ ra hành lang. Tôi thấy nàng mặc một áo mưa da màu đỏ. Mặt nàng đỏ gay. Tôi hỏi kỳ :

— Có bé ở Đà Lạt hay sao mà mặt hồng như vậy ?

— Không. Đang nóng lạnh đấy !

Tôi cười thầm. Bây giờ tôi hiểu tại sao nàng lại mặc áo mưa trong phòng. Sau đó tôi lại được biết thêm một chi tiết : Nàng bỏ nhà đi và sống với một cô bạn ở phòng bên cạnh.

Tôi nhìn cái giường sơn màu hồng có gắn chữ Love ở trên và hỏi kỳ :

— Đạo này vui không ?

— Đói lắm. Đang nguy.

— Các ông ở Bồng Lai mà !

— Thế mới khôi hài. Mấy thằng mặc quần đùi nằm dài hết tiền trông như các ông thánh «hăm mình.»

— Ông thấy cái lỗ trên tường kia không ?

Tôi thấy một mảng tường lỗ vôi.

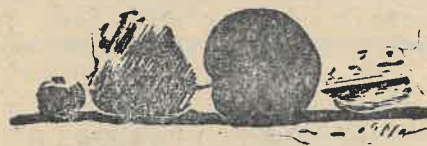
— Đây, thất nghiệp đến nỗi tại tôi phải moi vôi ra mà nghịch.

Trên tường tôi thấy dấu hiệu to như một cái bánh xe 10 tấn từ đó 18 con chim bồ câu trắng bay ra.

— Thêm bồ câu quay quá !

— Ở đây không tiền thì khổ. Ông ra đây mà xem.

Kỳ kéo tôi ra hành lang. Hành lang trông ra hai cái ống khói lớn. Tôi bảo Kỳ :



Không tin

Bà chủ nước mắt ngắn, nước mắt dài, mếu máo than với em Sến :

— Tư ơi.. Tao rầu quá.. Tao mới tìm được bằng thư ông chủ mày tư tình với cô thư ký mới vào làm ở sở..

Em Tư trề môi :

— Em không tin Bà chỉ nói vậy cốt làm cho em ghen..

— Tôi chịu cái ống khói kia quá. Chọc thẳng lên trời. Quay phim trên này thì nhất. Cái ống khói có nét mạnh của đàn ông, của giống đực.

— Tôi thì tôi nhìn ống khói không thấy hấp dẫn tí nào. Cái bên trái là của nhà hàng Thanh Thế. Từ đó mùi thơm ở lò bánh ngọt bốc ra. Cái ống khói bên tay phải là của nhà hàng Bồng Lai. từ đó mùi thức ăn Tây, Tàu bốc ra khiêu khích và thách thức đêch chịu được. Hôm nào đói, gặm bánh mì lõi thường đứng đây hít để tưởng mình đang được ăn cơm Tây thật và cuối cùng được ăn trắng miệng.

— Như vậy các ông ăn bằng mũi ?

Kỳ và thiếu nữ cùng cười. Nàng lấy tay kéo chéo hai cổ áo mưa. Những ngón tay thon dài như thân hình cân đối của nàng. Kỳ bỏ vào nói chuyện với nhà xuất bản. Nàng nói với tôi :

— Em đang khoẻ mà bị sốt thật tức. Em bị xưng cuống phổi.

— Saigon nóng thế mà cô bị lạnh ?

— Em bị lạnh cả óc nữa !

Tôi hiểu nàng muốn nói gì. Nàng tiếp :

— Em ham dạy mấy đứa con nít quá. tại cần tiền. Em dạy chúng nó bơi ở hồ bơi Đệ nhất khách sạn. Mỗi đứa trả 3.500đ. Được gần 10 đứa. Ở dưới nước nhiều quá nên bị xưng cuống phổi. Thế là phải nghỉ. Chích khối nhưng một đêm gặp chuyện buồn gia đình ức quá ộc máu ra và lại bị xưng lại.

Em chắc thế. Không muốn đi khám bác sĩ. À, anh làm phim xong chưa ?

— Đang lo chuyển âm.

— Bao giờ phim anh chiếu.

— Chắc gần Noel.

Mắt nàng xa vời :

— Không biết Noel năm nay thế nào ?

Tôi rời hành lang vào trong phòng và ngồi trên một cái ghế tựa. Tôi nhìn một cái bích chương quảng cáo phim Bước Chân Hoang trên đó vẽ hai vết chân màu đỏ. Tôi bảo Kỳ !

— Tại Mỹ nó vẽ bàn chân có 6 ngón. Có lẽ đề cho khác người—Uncemmen. Tôi đề nghị với ông nên vẽ lại hai cái bàn chân này đi. Ông vẽ 4 ngón thôi. Bàn chân bên trái 4 ngón bên phải 5 ngón. 9 ngón cho nó có vẻ con số Á Đông. Đi hoang thì phải mất ngón chứ.

Kỳ cười :

— Chẳng lẽ em lại bị chém cụt ngón ?

— Đi hoang thì phải mất mát một cái gì chứ !

— Cũng hay. Để tôi bàn với Jo xem.

— Ông nên vẽ 2 bàn chân đen hoặc tím thì hơn. Đỏ có vẻ may mắn quá.

Nhà xuất bản nói tếu :

— Biết đâu đi hoang chẳng là một điều may mắn cho nàng ?

Có tiếng cười.

Người thanh niên vẫn ngồi đó. Tóc anh ta cắt thật ngắn. Da anh ta đen. Anh ta đang ngồi lăm lăm trước một lọ mực tàu.

Anh đang căn - ke những hình hoạt họa trong Tintin cho một nhật báo.

Tôi lấy bao thuốc con mèo đen và rút một điếu hút. Kỳ xếp những bao thuốc hết thành hình khối như nhà chọc trời ở Nữu Ước.

— Có lẽ ông nên làm bốn bức tường bằng những bao Craven' A thì hơn.

— Được lắm ! Chẳng nào tôi tích trữ đủ đã.

Nhà xuất bản nói :

— Tôi đang định dịch một cuốn của Elia Kazam Sách dịch vẫn ăn lắm. Ông dịch không ?

— Hiện giờ thì tôi bận quá. Anh có định dịch Summer of 42 không ?

— Hay nhưng có người dịch rồi :

Sao anh biết ?

— Nghề của tôi mà !

— Nhanh tay cô thật. Bắn chậm thì chết !

Kỳ thay một băng nhạc chơi nhạc cổ điển bằng lục huyền cầm thật tuyệt. Giang bước vào. Áo chemise hoa tím. Thắt lưng lớn.

— Có gì lạ không ?

— Không.

Nhà xuất bản ngồi dạy cầm lấy bản thảo của tôi và bắt tay tôi :

— Thế nào tôi cũng in sách của ông.

Giang cởi áo và nằm dài trên giường hút thuốc.

Mây Lang Thang bỏ về phòng bên cạnh. Chúng tôi im lặng nghe nhạc. Một lát sau Mây Lang Thang lại sang.

— Sao các ông im lặng thế, Tôi cũng thích im lặng nhưng ít ra mồm phải nhúc nhích chứ. Im lặng quá bị tesaion mất !

Nàng cầm một cái túi giấy màu hồng. Nàng rút ra những viên kẹo chia cho từng người. Tôi đọc hàng chữ in trên giấy bóng gói kẹo !

Merry May.

Tháng Năm vui vẻ.

Hai chữ M gợi vui cho một buổi trưa thành phố. Tôi vặn nút Volume cho âm thanh bớt lớn.

Ngậm tháng Năm vui trên lưỡi nghe nhạc lục huyền cầm Stéreo thật tuyệt.

Mây lang thang nhìn vào khoảng không trong xanh sau hai cái ống khói rỉ nâu.

Trưa nóng nhưng nàng vẫn mặc áo mưa đỏ.

Khoảng 1 giờ tôi bỏ về nhà ở ngoại ô.

Về đến nhà nàng kể :

— Sáng nay buồn cười lắm. Em nghe thấy tiếng chuông lắc, lấy tiền ra mua kem. Không thấy hàng kem, chỉ thấy một con bé đeo chuông ở cổ chạy theo mẹ.

Câu chuyện ngắn của nàng có image thật đẹp và thật êm đềm.

Tôi nhìn ra sân nắng. Những chiếc áo chemise nàng giặt cho tôi treo trên giầy thép với những chiếc cặp nylon đủ màu đang bay theo gió.

Trông chúng như những anh hề hạnh phúc—The happy clowns trong một gánh xiếc đang làm trò mua vui cho những đứa trẻ.

Tôi muốn có nhịp phát phơ như những chiếc áo Chemise đó.

Tôi muốn là một anh hề mang đến nụ cười cho đám trẻ.

N.T.Đ.



Trường học của mọi hoàn cảnh

Thích hợp với các quân nhân, thanh niên mới nhập ngũ, công tư chức, công nhân và mọi thành phần khác vì một lý do nào đó không thể tới lớp học được—Trường dạy theo lối gửi thư giúp các bạn hoàn tất chương trình, trau dồi học lực để dự thi tráng niên và tú tài — Cung cấp tài liệu học tập kèm theo câu hỏi kiểm điểm, chấm bài, cho bài giải mẫu và đề thi, giải đáp các câu hỏi giáo khoa và bài tập, chỉ dẫn phần quan trọng trong chương trình, thiết lập hồ sơ thi vụ, cấp phát chứng chỉ — Tổ chức qui củ, ban giáo sư tốt nghiệp đại học, kinh nghiệm sư phạm. Tỷ lệ trúng tuyển cao. Đầy đủ các lớp từ 6 đến 12ABCD

Các bạn hãy liên lạc bằng thư, điện thoại, hay trực tiếp đến văn phòng, hoặc cắt hay chép phiếu dưới đây gửi ngay về :

Trường TÂN HÀM THỤ

23 Nguyễn văn Giai (gần cầu sắt), Saigon
ĐT. 95753.

Thỉnh cầu Ban Giám Đốc Trường Tân Hàm Thụ, 23 Nguyễn văn Giai, Saigon 1, gửi ngay về cho (tên, không kín) :

Họ, tên

Địa chỉ

Tập thể Lễ, Đơn, Bản thông cáo thể thức thi tú tài mới, đề tôi ghi tên theo học lớp....



NỖ LÒNG NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG

83

TÓM TẮT CÁC KỲ TRƯỚC.

Huân là một sĩ quan trẻ người Miền Nam, sau một thời gian phục vụ tại quê nhà, được chuyển ra miền Trung miệt Chu Lai, Quảng Tín. Trên đường rời đơn vị chàng đã đi lạc vào một miền rừng cát, gần bờ biển, đêm tối phải gõ cửa một gia đình xa lạ. Trong gia đình, một người mẹ chừng năm mươi tuổi, một người làm vườn già lam lũ, hai cô con gái. Người chị tên Phương Ngọc, sinh viên Luật người em là Lệ Ngọc đang học tại trường Sư Phạm Qui Nhơn.

Người sĩ quan trẻ bị lôi cuốn ngay bởi cái vẻ khó khăn của một sa mạc cát, bờ biển vắng lạnh, những tháp Chăm huyền bí, phong tục tập quán của cả một vùng trời xa lạ; cùng lúc tình yêu giữa chàng và Phương Ngọc tràn lan mãnh liệt, xô gạt bạch hóa cả một quá khứ, chàng chỉ còn có nàng :

Huân lưu lại gia đình này mười bốn ngày mới trở lại trình diện đơn vị. Những ngày tháng kế tiếp mỗi thứ bảy chúa nhật Huân từ đồn lính tìm về ngôi biệt thự nguy nga cổ kính thăm Phương Ngọc. Ngọc là giống giống một gia đình giàu có nhất vùng, ông nội làm quan cha Phương Ngọc làm tri phủ; Phương Ngọc thừa hưởng tài sản quý báu cả về tinh thần lẫn vật chất.

Huân và Phương Ngọc làm lễ đính hôn. Lúc này người Mỹ bắt đầu tập căn cứ Chu Lai. Con bão thời đại thổi tới xao xuyến ngấm ngấm bọn dân quê cả một vùng rộng lớn.

Một tháng trước khi hôn lễ cử hành Huân nhận được lệnh chuyển ra Quảng Trị. 1966 Người Mỹ hoạt động mạnh ở Chu Lai Đại Hàn trấn đóng Quảng Ngãi. Bọn dân quê bỏ cuộc chuyển nghề mới do sự có mặt của Đại Hàn và Mỹ ngay trên quê hương họ... Làng xóm Phương Ngọc bị giải tỏa để lập đồn Chu Lai.

84

Huân hoàn toàn mất liên lạc với người vợ sắp cưới... và cuộc hành hương trên quê hương điều tàn để đi tìm người yêu bắt đầu với Huân.

CHƯƠNG III

Mọi sinh hoạt bắt đầu nhám chán đối với chàng : một lão Ba Tàu mỗi sáng đứng sau lò nước với nghề bán hủ tiếu, trước mặt chỉ là dao thớt, thịt, hành tỏi, khoai tây, một cụ già vợ lão ta, áo quần đen đúa hôi hám, tay cầm khăn, đôi mắt mờ ám không rời khỏi những chén đĩa khăn bàn; bọn công nhân và dân lao động thành phố quanh quất nơi đây với buổi đi làm táu, những chuyện thời sự, chiến tranh, gia đình được thăm thì ban cãi, thường là câu chuyện cứng nhắc, được nhìn một phía của đầu óc u mê thui chột, thiếu thoáng trong đám này người ta thường thấy một vài sĩ quan hay đám lính quanh vùng — Huân tới đó hằng bữa, ngồi ở một chiếc bàn nào đó, nghĩ tưởng mong lung chìm đắm trong dầy vô ý thức. Sáng nay, vì thức suốt qua đêm, mệt mỏi, hai mắt cứ dử lại, chàng chợt thấy cụ già vợ lão Ba Tàu cầm nĩa một cách lạ thường, như có vết thương đau trong tim; một người lính ngồi với cái chân cụt; anh ta giống hệt hình nhân nơi một áp phích đang có trên bờ tường rách rưới, cái hoa hương què mùa đứng im lờ lờ ở hiên — tất cả là bất động, là của thế giới cô đơn chực tan rã theo tâm hồn chàng.

Từ quán ra, Huân tới bưu điện để bỏ cánh thư cho Phương Ngọc — địa chỉ trên bị thơ đối với anh chỉ là một địa chỉ ma vì đã hơn bốn mươi lá thư đi không có người nhận. Phải bỏ thư hoài. Gửi tới một nơi không hồi âm. Thế mà chàng làm việc này mãi, không nhàm chán. Không bỏ thư chàng chịu

85

không được, y như một người cứ mơ ước viễn vông mà « cái thực » không thể tới thế mà không mơ ước không được. Hy vọng của anh đặt đúng vào địa chỉ ma kia. Rất nhiều lần Huân định tâm không viết thư nữa những nỗi đau mong chờ trong anh còn mỗi cách tuôn trào ra dòng chữ, ban đêm không thể làm gì; ban ngày không thể làm gì; chỉ là trống rỗng; cứ động và chờ đợi.

Một người con gái tiến đến cúi chào Huân. Tóc nàng buông dài, áo dài trắng, tay cầm xác, chân đi hài. Huân quen với nàng từ hôm tới thị trấn này. Nàng là con ông Biện lý. Có lần ông Biện lý đùa với chàng : « Nếu cậu muốn tôi gả con gái cho cậu, nhờ vợ vẫn người đâu xa ». Lúc đó Huân cười, tự nghĩ nếu lấy Hiền cũng được nhưng giữa bố vợ và chú rể chỉ là bề bạn. Nàng đã cao và bóng người con gái thu gọn trên bãi cỏ. Huân hỏi : « Hiền tới bưu điện bỏ thư đó hả ? » Hiền cười : « Chú lại bỏ thư cho cô Phương Ngọc ? » Hiền lại cúi xuống. Hình như nàng suy nghĩ tới Huân và Phương Ngọc mà nàng chưa hề quen biết. Từ hôm có người nói trên nàng và Huân có thể cưới hỏi nhau nàng e thẹn vô cùng. Tới bây giờ khi cùng Huân đi thông dong ra đường lớn hai má Hiền vẫn còn ngáy hồng. Trước mọi người nàng có ý đi cách xa Huân. Nhưng khi bước ra xa nàng chợt thấy có một sự gì khó giải nghĩa giữa tình cảm người con gái, Hiền lại bước tới gần Huân. Huân hỏi : « Hiền bỏ thư cho ai đó ? » Lúc hỏi câu này Huân không biết rằng chính mình đang hỏi. Chàng thấy mình vu vơ, bị phân tâm bởi những hình ảnh không đâu từ Phương Ngọc.

Hiền ngược mắt lên, nàng có thói quen khi trả lời ai là ngược mắt nhìn người đối diện. Hiền nói : « Cho một người bạn của Ba ». Nàng tiếp : « Chú có thể xin phép vào tìm cô Phương Ngọc. Mong nhớ hoài chịu sao nỗi. Ngày trước cháu có một ông chú tương tự rồi không đi ». Huân vốn thích lối nói chuyện vô tư và ngây thơ của Hiền nhưng lúc này anh như người sống lơ lửng mọi sinh hoạt. Anh mất cảm với chung quanh, lơ đãng với mọi môi trường. Đó chính là khởi đầu từ căn bệnh một vết thương lòng. Huân hỏi :

« Rồi sau người chú không đi đâu chết ra sao. »

Hiền lại ngược mắt nhìn Huân :

« Chú ấy bỏ đi mất tích. Sáu năm rồi. Ba cháu buồn lắm. »

« Theo Hiền, có cách gì trị chữa căn bệnh đó không ? »

« Ba cháu nói rằng cứ cưới cho chú ấy một cô vợ, bất cứ là cô nào, chú ấy sẽ hết tương tư. Vợ con sẽ làm bận rộn chú, kéo chú ấy ra khỏi những giấc mộng đau đớn. »

Huân cười, vẫn tâm hồn lơ đãng :

« Việc dễ thường nhỉ. »

« Ba cháu nói là dễ lắm. »

86

« Nhưng chú ấy đã có vợ chưa mà bỏ đi. »

Huân đích thực nhìn thẳng vào mắt Hiền. Hiền bối rối trả lời :

« Có rồi, nhưng hồi đầu ba bốn tháng chú mới về với vợ một lần. Sau chú đi luôn. »

Huân hỏi :

« Như vậy là phương thuốc của Ba Hiền không hiệu nghiệm trong trường hợp này. »

Hiền cười :

« Đứng là không hiệu nghiệm, nhưng Ba cháu bào chữa là chỉ không hiệu nghiệm trong trường hợp riêng người Chú. »

Theo chân Hiền Huân đến nhà người bạn. Đ. bên Hiền chàng khám phá ra những ngày sống không mục đích của mình. Ngay cả

việc đến nhà Hiền không có trong dự định của anh sáng nay. Suốt ngày chỉ là những đưa đến vô tình, se khô, lạnh lùng. Có một lúc đứng bên góc đường anh thấy có hình bóng Phương Ngọc đâu đó ở cuối một dãy phố ? Đầu óc lại mơ màng, quên cả câu trò chuyện của Hiền. Anh cứ vẫn nghe tiếng nói và tiếng động, nhưng tất cả chỉ là cơn bão mơ hồ — y như là hồn anh chìm đắm một sớm khuya nào đó trên bãi cát vô tận đưa tới nhà Phương Ngọc. Ngoại cảnh như xuất hiện qua một khung kính mờ, chạy ngược lại với kỷ ức, và giá trị của sự thực bị đánh mất : anh hoài nghi cả cảm giác, cảm xúc cùng trí nhớ của mình.

Huân đánh diêm và chiếc hộp quẹt vô tình rơi từ tay anh xuống mặt đường.

(CÒN TIẾP)



Thành công và thất bại

Vị bác sĩ khả kính nói chuyện trong giảng đường đại học với các sinh viên về kinh nghiệm học của mình :

— Ba mươi năm trước, tôi là một sinh viên như các bạn bây giờ. Tôi chăm chỉ học nhưng đôi khi, tôi cũng cảm thấy sự cần thiết phải có một cô bạn gái khả ái, tôi cũng thêm thường đi nhẩy đầm. Nhưng ông gia tôi khuyên tôi phải học, ở đời chỉ có việc học là giá trị, con người ta chỉ hơn nhau ở việc có chịu học hay không. Mỗi lần các bạn tới đến rủ tôi đi Bùn, ông lại dúi vào tay tôi một quyển sách thuốc. Rồi tôi quên đi, mỗi lần nghĩ đến bạn gái, tôi lại mở sách học, mỗi lần nghĩ đến chuyện đi nhẩy, tôi lại vùi đầu vào sách... Cho tới bây giờ... Từ hàng ghế sinh viên, một giọng nói thán phục vang lên :

— Cho tới bây giờ.. bác sĩ trở thành vị bác sĩ giải phẫu tái ba nhất..

Bác sĩ thở dài :

— Tôi không muốn nói với các bạn như thế. Điều tôi muốn nói là cho tới bây giờ tôi trở thành ông bác sĩ nhẩy đầm đồ nhất thế giới..

Saigon tiếp đón Kissinger

(Tiếp theo trang 7)

Chuẩn bị trong Dinh

Trái ngược với bên ngoài, không khí trong dinh Độc Lập nơi mà ông Kissinger sẽ đến «tham khảo ý kiến» TT Thiệu thì trông chẳng có vẻ gì nhộn nhịp cả. Có nhiều viên chức ra vào làm việc sao mặt mũi hình như kém tươi vui so với mọi ngày thường.

Cho đến vị tư lệnh hỏa đầu quân trong dinh mãi đến trưa ngày thứ tư mà vẫn chưa nhận được lệnh làm đại tiệc đãi phái đoàn thượng khách. Như vậy là không có gì hứa hẹn có đại yến cả. Có người đầu óc tốc kè nghĩ lầm lầm rằng mặt nghị sẽ có nhiều món lạ, nếu chủ và khách lại tiếp nhận thêm đại yến nữa thì e càng khó tiêu...

Giờ trọng đại

Đúng 20 giờ 05 đêm thứ tư, chiếc phản lực cơ đặc biệt của Tòa Bạch Ốc hạ cánh xuống phi trường TSN. Ông Kissinger tươi cười bước xuống sân bay. Theo sau ông là đoàn tùy tùng trong số có 4 ông phụ tá thân tín là Winston Lord, David Rodman, David Engle và John Negroponte.

Ông bắt tay và nói chuyện vài phút với phái đoàn Việt Mỹ ra nghênh đón ông gồm phụ tá dinh Độc Lập Nguyễn phú Đức, Đại sứ Bunker và tân tư lệnh quân đội Hoa Kỳ tại VN, thống tướng F. Weyand.

Trước mặt ông là một hàng rào nhân viên an ninh Việt Mỹ thật chặt chẽ làm cho đám ký giả không tài nào mon men tới gần ông được. Đao quân ký giả trang bị máy ảnh máy quay phim đành xếp hàng đứng ngấm cảnh và trông xa có vẻ như là 1 hàng rào... an ninh thứ hai cho cố vấn Kissinger.

Liều đó, ông vẫy tay chào mọi người và lên xe hơi về thẳng tư dinh của đại sứ Bunker trong cơn mưa nhòa nhoẹt ánh đèn của khu vực phi trường Tân sơn Nhất.

Trong lúc đó một viên chức đại diện tòa đại sứ Hoa Kỳ nói lớn với đám ký giả rằng : «Ông Kissinger không có điều gì nói với báo chí». Bao giờ dành buồn 5 phút mà lui thủi quay về, mặc dù khi ra đi ai cũng biết trước là kho lòng giáp là cả được với ông vua đi đêm trong giờ phút trọng đại này.

Hòa bình VN đang chạy nước rút

(tiếp theo trang 19)

Hiện nay hầu như tất cả những đồ tiếp liệu của Bắc Việt đều đang được cất dấu trong khu đồng dân chúng. Nếu Mỹ phá cơ sở hậu cần của Bắc Việt thì không làm sao tránh khỏi phạm tội sinh mạng của dân chúng được. Thế là chính vụ tổ phá để dẫn đến việc Mỹ phải dè dặt không dám oanh tắng vào các kho dự trữ có dân chúng bao bọc của Bắc Việt.

Về phía Mỹ thì cũng đã đưa ra rất nhiều bằng chứng tố cáo rằng Bắc Việt đã sát hại không nương tay dân chúng Nam Việt. Thực ra chẳng cần Mỹ phải tố cáo thì cả thế giới đều nhận rằng hiện nay Bắc Việt đang đánh lớn nhằm vào phía dân chúng Nam Việt. Người Mỹ đã hết tham chiến trên bộ tại Việt nam rồi. Vậy việc đánh Mỹ đâu còn nữa. Nếu còn đánh đây là Bắc Việt đánh thẳng vào dân chúng Việt nam mà thôi.

Thế nhưng về mặt đó Bắc Việt có bao giờ xét tới vấn đề nhân đạo, và tình đồng bào dân, và ở Việt nam cũng chẳng làm gì có phong trào phản chiến nhằm về phía Bắc Việt như phong trào phản chiến nhằm vào ông Nixon hết. Mỗi bản khoản của Mỹ về nhân đạo không phải là mối bận khoăn của Bắc Việt, mục tiêu của họ là chiếm cho bằng được miền Nam này mới thôi.

Hiện nay người Mỹ đang có trong tay tư thế rất lớn trong việc kết thúc chiến tranh Việt nam. Chúng tôi chỉ xin nói rằng, bằng mọi cách Mỹ hãy tỏ ra xứng đáng với người Việt tự do, một dân tộc đã góp phần hy sinh rất nhiều cho sự thành công lớn lao của nước Mỹ trên chính trường thế giới. Đương nhiên khi hòa bình tới, Miền Nam này không đòi hỏi Mỹ điều gì, nếu có đòi hỏi là chỉ một mình Bắc Việt mà thôi. Đừng hy sinh quyền lợi của chúng tôi để làm món quà của Mỹ đối với Bắc Việt.



Tiền cứu trợ đến tay binh sĩ Chi Khu An Lộc

Sáng chủ nhật 20-8 một phái đoàn bỏ túi của Tuần báo Đời đã tới Chi Khu An Lộc giữa tỉnh lỵ Bình Long để phát giao tận tay số tiền cứu trợ lãi 300.000 đồng đến các chỉ huy trưởng của sở binh sĩ tử thủ An Lộc thuộc Chi Khu của Thiếu Tá Trần Cẩm Tường trách nhiệm.

Tòa soạn Tuần báo Đời đã chọn đơn vị này để gửi số cứu trợ đến như một cố gắng đi xa nhất đến nơi đã xảy ra biến cố ý nghĩa nhất trong mấy tháng qua : Các binh sĩ bảo vệ «vùng trời quê hương» bị vây bọc mà không hề sụp đổ này : An Lộc.

Số tiền cứu trợ đã thu được do việc bán đấu giá quyền truyện « Vùng trời Quê hương » của Trần Nhất Hoan tại quán Cây Tre mấy tháng trước, cộng thêm một số ủng hộ khác của thân hữu và bạn đọc Đời. Bạn Mai Phương, cô Thiên Nga thuộc Tòa soạn Đời và nhà văn Trần Nhất Hoan đã tham dự phái đoàn «bỏ túi» này và sẽ tường trình với bạn đọc Đời trong số báo tới — số chốt trong giai đoạn tiền-ký-quỹ này.

Đêm văn nghệ Mẹ Việt Nam

Đoàn văn nghệ Thanh niên Sinh viên Học Sinh Tiên Rồng dự định sẽ tổ chức buổi văn nghệ chủ đề Mẹ Việt Nam vào hạ tuần tháng 8 âm lịch tới.

Ngoài ra, đoàn đang phát động một cuộc thi về Nguyễn Du và Truyện Kiều dành cho học sinh Trung học Saigon — Gia Định nhân dịp húy nhật 152 của Tổ Như Tiên Sinh. Cuộc thi được ấn định vào ngày 10-9-72. Thời gian nhận đơn từ 21-8 đến 02-9-72. Ghi tên và hỏi chi tiết xin liên lạc với trụ sở tạm của đoàn ở 194E Pasteur, Saigon vào mỗi chiều trong tuần.

Vitac

500

Bồi bổ gân cốt - Tăng cường sức lực



Ở các nhà thuốc tây có bán

Tâm sự bạn đời

Vài hàng tâm sự

Phan Thiết 2-8-72.

Kính bác Chu Tử,

Ba cháu là 1 quân nhân đã 53 tuổi, và ông sắp «đầu tư» cho Tờ Quốc hai đứa con. Anh cháu là giáo sư, ra trường năm ngoái và được kêu đi học quân sự 6 tháng ở Thủ Đức. Tưởng học xong sẽ về tiếp tục gõ đầu trẻ, nào ngờ anh đã được «chùng dững» đi luôn một đường vào «sự nghiệp nhà banh». Em cháu năm nay 18 tuổi, học lớp 10, trường Nông Lâm Súc (tương đương với 17 tuổi trường phổ thông) cũng đã «hiền ngang» ra trình diện nhập ngũ cách đây vài ngày. Tưởng tượng thằng em cháu mặc bộ đồ lính với cái tuổi vẫn còn đàn anh... buồn cười ghê, cười ra nước mắt...

Cháu gái,
THANH

Về một nấm mồ

Kính Ông chủ biên.

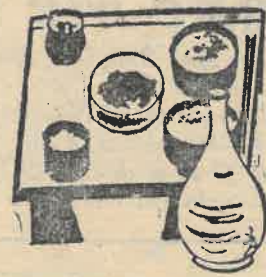
Hàng ngày nghe ngóng và đọc thấy cuộc đời sôi động, chiến trận dầm máu và đổ vỡ bi thảm của đồng bào chiến nạn, nhất là những bài báo nói về Quảng Trị, Quảng Trị, lòng tôi không khỏi bàng hoàng và xúc động ngậm ngùi.

Được biết thêm nhóm Sóng Thần và thân hữu đã «đơn thương độc mã» trong việc tìm tòi một nấm mồ cho một bộ xương khô của đồng bào trên đoạn đường kinh hoàng đó một cách cô đơn gần như

tuyệt vọng, tôi tự hỏi chính quyền trung ương và địa phương, các đơn vị và cá nhân dân cử trung ương và địa phương đang làm gì, sẽ phải làm gì để dẹp mất và xóa đi vết tui nhục đau thương đó? Hy vọng câu hỏi ngớ ngẩn này rồi sẽ được trả lời một cách thật tình và sôi sảng để tác lòng người mặc áo trận đỡ phải xót xa thêm.

Kính chúc Ông an khang và quý báo sống mạnh.

Kính
H.V.D.



Thiếu Úy Trần Hữu Tâm không còn nữa

Kính Anh

Trước hết kính tin Anh cùng Độc giả tuần báo Đời: Thiếu úy Trần Hữu Tâm (tác giả của tám hình Chứng Tích KBC 4140) đã đến xong nợ nước ngày 29-7-72 tại Quận Hoài Nhơn (Bồng Sơn) trong khi đơn vị chúng tôi có nhiệm vụ giải tỏa Quận này đủ hành quân xa hay gần, vất vả tới đâu chúng tôi vẫn thấy anh không quên mang theo chiếc máy hình. Trong những ngày đầu khi đơn vị chúng tôi nhảy xuống Bồng Sơn, anh đã cố gắng vượt qua tuyến lửa đạn để thu những hình ảnh thật sống động, nguyện vọng của anh là làm thế nào gửi những hình ảnh này về Sài Gòn thật sớm để tên tuổi anh có dịp tái xuất trên Báo Đời nhưng ý nguyện chưa thành, một trái hỏa tiễn 122y rớt ngay bên cạnh, anh nằm xuống, bên chiếc máy hình vỡ óng kính. Chúng tôi cố gắng tìm lại những hình ảnh mới nhốt của anh để gửi về nhờ Anh Khoa tìm cho những Bố cục thật mới.

Chúng tôi rất lấy làm thương tiếc đã mất đi một chiến hữu đầy quả cảm, một người Bạn vui tính và một nhiếp ảnh Tài tử nửa đường bề ống kính.

Kính anh.

Thiếu Úy NGUYỄN VĂN TRIỀU.
KBC 4140

TRẢ LỜI:

Thiếu úy Triều.

Chúng tôi rất xúc động nghe tin thiếu úy Trần Hữu Tâm tạ thế. Xin thiếu úy chuyển lời chia buồn tới gia đình và đơn vị của thiếu úy Tâm. Nếu có thể, xin cho địa chỉ gia đình thiếu úy Tâm để chúng tôi gửi thư riêng và gửi tặng số báo Đời sẽ đăng hình do Thiếu úy Tâm chụp. Chúng tôi mong có đủ hình ảnh, tiểu sử, và các tác phẩm nhiếp ảnh của thiếu úy Tâm để viết một bài truy niệm.

Về Quảng Trị

Kính ông.

Là một độc giả thường xuyên của Đời, tôi rất phấn khởi khi đọc những chủ đề mà Đời đã chọn. Tuy nhiên có những chủ đề, như Ngày về Quảng Trị, đáng lẽ ông phải cho những người biết rõ về Q.T. biết trước thì sự đóng góp chắc sẽ súc tích hơn, vì như bài của NXH «Quảng Trị trong trí nhớ», hoàn toàn sai lầm! nên gây nên những hậu quả không đúng cho độc giả. Vì luôn mong «Đời» vững, nên tôi xin đóng góp ý kiến này (vui nhỏ). Tôi vẫn mong «Đời» mạnh mãi như Đời.

Kính

NGUYỄN TRÙNG, BOX 251
SÀI GÒN

Rất đau khổ

Kính bác.

Chúng tôi rất đau khổ khi nghe đầu tuần báo Đời của chúng ta sắp cải tổ.

Dĩ nhiên bài vở cũng mục đích ấy nhưng không còn thanh tú như xưa nữa. Nói nhiều thêm buồn.

Kính chúc quý báo sống mãi.

TRẢ LỜI:

Thưa bạn Tòa soạn đang thảo luận lại, hoặc báo sẽ chết, hoặc báo sống thì giữ nguyên khuôn khổ cũ.

1973

CORNELL
UNIVERSITY

FEB 6 1973